

Phụ lục VI
Appendix VI

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No.21/QĐ-SGDVN on December 21st, 2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
THANH THANH CONG - BIEN HOA
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 320/2025/CV-TTCBH
No.: 320/2025/CV-TTCBH

Tây Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2025
Tay Ninh, August 15th, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: SBT
- Địa chỉ/Address: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
- Điện thoại liên hệ/Tel.: (0267) 3753.250 Fax: (0276) 3839.834
- E-mail: info@ttcagris.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Nghị quyết số: 13../2025/NQ-HĐQT ngày 15../8../2025 của Hội đồng quản trị thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; thông qua Danh sách đối tượng tham gia chương trình; thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài/ Resolution No.: 13../2025/NQ-BOD dated 15../8../2025 of the Board of Directors approving the implementation of the employee stock option plan; approving the Regulations on the issuance of shares under the employee stock option plan; approving the list of participants; and approving the plan to ensure the foreign ownership ratio.

Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế/In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 15../8../2025 tại đường dẫn: <https://ttcagris.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin?year=2025&cate=3/>



This information was published on the company's website on ...15th... August..., 2025 as in the link:
<https://ttcagris.com.vn/investors-relations/information-disclosure/cong-bo-thong-tin-0?year=2025&cate=3>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Đại diện tổ chức

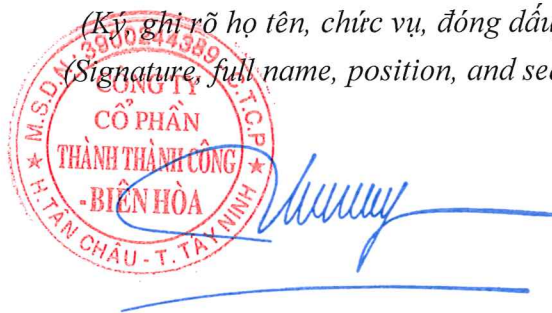
Organization representative

Người đại diện theo pháp luật

Legal representative

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Chủ tịch HĐQT

Chairlady of BOD

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/ *Documents on disclosed information:*



CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 13../2025/NQ-HĐQT

Tây Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; thông qua Danh sách đối tượng được tham gia Chương trình Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 22/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2025 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty;
- Căn cứ Biên kiểm phiếu lấy ý kiến Hội đồng quản trị số 12../2025/BBKP-HĐQT ngày 15../8../2025 của Hội đồng quản trị Công ty CP Thành Thành Công – Biên Hòa,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty. Cụ thể như sau:

1. Mục đích phát hành:

Nhằm tạo sự gắn kết bền vững giữa Công ty và người lao động trong việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, triển khai và thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty và xây dựng các chính sách thu hút nguồn nhân lực cạnh tranh với thị trường lao động hiện nay.

2. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (mã chứng khoán: SBT)
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần



- d. Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành: 40.727.251 cổ phần.
- e. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- f. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 407.272.510.000 đồng.
- g. Tỷ lệ phát hành: 4,87% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm Phương án phát hành được ĐHĐCĐ thông qua.
- h. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:
 - 50% số lượng cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 12 tháng kể từ ngày kết thúc phát hành; và
 - 50% số lượng cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 24 tháng kể từ ngày kết thúc phát hành.
- i. Đối tượng phát hành: Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Tổng giám đốc, Thành viên Ban điều hành, người lao động của Công ty và Các Công ty thành viên.

Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng được xác định theo quy định tại Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được HĐQT thông qua theo Nghị quyết này.

3. Thời gian phát hành: Trước ngày 30/06/2026.

4. Phương án sử dụng vốn tăng thêm: Bổ sung nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Điều 2. Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (*chi tiết theo tài liệu đính kèm*).

Điều 3. Thông qua Danh sách đối tượng tham gia chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, bao gồm nội dung thông qua danh sách Nhân Sự Trọng Yếu và Nhân sự Kế thừa thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động quy định tại Điều 2 Nghị quyết này.

(*Chi tiết theo tài liệu đính kèm*).

Điều 4. Thông qua Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài như sau:

Căn cứ Thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài số 245/TB/2025/TTCBH ngày 25 tháng 06 năm 2025 và Văn bản số 2931/UBCK-PTTT ngày 27/06/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Thành Công - Biên Hòa, theo đó tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 100%.

Do đó, trong trường hợp có đối tượng phát hành ESOP là người nước ngoài, thì sẽ không bị hạn chế tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông khi tham gia ESOP. Trong trường hợp Công ty thay đổi tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, tại thời điểm phát hành, Công ty sẽ thực hiện khóa room nước ngoài để đảm bảo không vượt quá tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty theo quy định.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thành viên Hội đồng quản trị và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (để thực hiện);
- Lưu: TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.**



ĐẶNG HUỲNH ỨC MY



QUY CHẾ
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO
NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Nghị quyết số 22/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

I. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG (“ESOP”)

Nhằm tạo sự gắn kết bền vững giữa Công ty và người lao động trong việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, triển khai và thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty và xây dựng các chính sách thu hút nguồn nhân lực cạnh tranh với thị trường lao động hiện nay.

II. ĐỐI TƯỢNG PHÁT HÀNH

Người lao động được xét chọn để tham gia mua cổ phiếu ESOP là các nhân sự của Công ty, các Công ty thành viên có thời gian bắt đầu làm việc trước ngày 01/01/2025 và có Hợp đồng lao động đang còn hiệu lực, có kết quả xếp loại danh hiệu thi đua niên độ 2024-2025 (*) từ mức Trung bình trở lên, bao gồm:

1. Thành viên Hội đồng quản trị;
2. Cán bộ nhân viên có bậc chức vụ từ bậc 5 đến bậc 18 theo Hệ thống cấp bậc, chức vụ của Công ty tại Công ty và các Công ty thành viên.

Đối tượng phát hành cụ thể được xác định theo từng Chương trình ESOP và được quy định chi tiết tại Mục IV Quy chế này.

(*) Niên độ 2024-2025 được tính từ ngày 01/07/2024 đến hết ngày 30/06/2025.

III. THÔNG TIN VỀ PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH ESOP

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (mã chứng khoán: SBT)
2. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
4. Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành: 40.727.251 cổ phần.
5. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
6. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 407.272.510.000 đồng.
7. Tỷ lệ phát hành: 4,87% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm Phương án phát hành được ĐHĐCĐ thông qua.



8. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:
 - 50% số lượng cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 12 tháng kể từ ngày kết thúc phát hành; và
 - 50% số lượng cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 24 tháng kể từ ngày kết thúc phát hành.
9. Phương án sử dụng vốn tăng thêm: Bổ sung nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
10. Thời gian phát hành: Trước ngày 30/06/2026.

IV. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỐ CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG ĐỐI TƯỢNG THAM GIA ESOP

1. Chương trình 1 – ESOP làm chủ

a. Đối tượng phát hành: là Cán bộ nhân viên đảm bảo đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Có bậc chức vụ từ bậc 5 đến bậc 18 theo Hệ thống cấp bậc, chức vụ tại Công ty và các Công ty thành viên;
- Có thời gian bắt đầu làm việc trước ngày 01/01/2025 và có hợp đồng lao động đang còn hiệu lực;
- Có kết quả xếp loại danh hiệu thi đua niên độ 2024-2025 (*) từ mức Trung bình trở lên.

(*) Niên độ 2024-2025 được tính từ ngày 01/07/2024 đến hết ngày 30/06/2025.

b. Số lượng cổ phiếu dự kiến phân bổ cho Chương trình 1: 21.000.000 cổ phiếu

c. Tiêu chí và nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân bổ:

Kết quả xếp loại danh hiệu thi đua niên độ 2024-2025	Mức lương tính thưởng (a)	Hệ số thưởng (b)	Hệ số quyền mua ESOP (c)	Hệ số thời gian (d)	Số lượng cổ phiếu ESOP phân bổ (cổ phiếu) (e)
Xuất sắc	Bình quân tổng tiền lương gộp thực tế theo kỳ lương hàng tháng (bao gồm lương chức danh và lương bổ sung hiệu quả công việc) trong niên độ 2024-2025. Trường hợp ký nhiều hợp đồng lao động với Công ty và/ hoặc các Công ty thành viên, thì tiền lương gộp thực tế theo kỳ lương hàng tháng là tổng mức tiền lương gộp thực tế hàng tháng tương ứng với các hợp đồng lao động.	2	5	0 < Hệ số thời gian < 1	$(e) = \frac{(a) \cdot (b) \cdot (c) \cdot (d)}{10.000}$
Giỏi		1.5	4		
Khá		1.25	3		
Trung bình		1	1		

Trong đó:

- Hệ số thời gian (d) được xác định như sau:
 - + Cán bộ nhân viên ký bắt đầu làm việc trước ngày 01/07/2024: hệ số thời gian = 01
 - + Cán bộ nhân viên bắt đầu làm việc từ ngày 01/07/2024: hệ số thời gian = $(30/06/2025 - \text{Ngày bắt đầu làm việc} + 1) / 365 \text{ ngày}$

2. Chương trình 2 – ESOP tỷ phú

a. Đối tượng phát hành: Các nhân sự gồm:

- Thành viên Hội Đồng Quản Trị;
- Thành viên Ban Tổng Giám đốc;
- Các nhân sự có vị trí trọng yếu có đóng góp quan trọng cho hoạt động của Công ty hoặc Công ty thành viên được Hội đồng quản trị thông qua (“**Nhân Sự Trọng Yếu**”);
- Các nhân tài được xác định là nhân sự kế thừa của các vị trí trọng yếu tại Công ty hoặc Công ty thành viên được Hội đồng quản trị thông qua (“**Nhân Sự Kế Thừa**”).

b. Số lượng cổ phiếu dự kiến phân bổ cho Chương trình 2: 19.727.251 cổ phiếu

c. Tiêu chí và nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân bổ:

Đối tượng phát hành	Nhóm	Bậc/Chức vụ	Số lượng cổ phiếu ESOP phân bổ (Cổ phiếu) (**)
Thành viên Hội Đồng Quản Trị (Trường hợp kiêm nhiệm nhiều vị trí tại Công ty, Công ty thành viên, thì sử dụng Bậc/Chức vụ cao nhất trong số các Bậc/Chức vụ đang kiêm nhiệm.)	Công ty	Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị	2.500.000
		Thành viên Hội Đồng Quản Trị (có thâm niên 2 nhiệm kỳ liên tục)	2.000.000
		Thành viên Hội Đồng Quản Trị (còn lại)	500.000
		Thành viên độc lập Hội Đồng Quản Trị	500.000
		Cố vấn Hội Đồng Quản Trị	100.000
	Công ty thành viên	Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị	200.000
		Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Thành viên độc lập Hội Đồng Quản Trị	100.000
Thành viên Ban Tổng Giám đốc (bao gồm Thành viên Ban Tổng Giám đốc tại Công ty và Tổng giám đốc tại Công ty thành viên)	Công ty và Công ty thành viên	5	450.000
		6A	400.000
		6B	300.000

Đối tượng phát hành	Nhóm	Bậc/Chức vụ	Số lượng cổ phiếu ESOP phân bổ (Cổ phiếu) (**)
<i>(Trường hợp kiêm nhiệm nhiều vị trí tại Công ty, Công ty thành viên, thì sử dụng Bậc/Chức vụ cao nhất trong số các Bậc/Chức vụ đang kiêm nhiệm).</i>			
Nhân Sự Trọng Yếu	Cán bộ quản lý	6-12	200.000
	Chuyên viên	13-16	100.000
Nhân Sự Kế Thừa	Cán bộ quản lý	6-12	200.000
	Chuyên viên	13-16	100.000

(**) Số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng cá nhân thuộc đối tượng phát hành.

3. **Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết:** Trong trường hợp các đối tượng được tham gia mua ESOP nhưng không thực hiện quyền mua hoặc không mua hết số lượng cổ phần được quyền mua, Hội Đồng Quản Trị quyết định phát hành số cổ phần chưa được phân phối hết này cho người lao động khác với điều kiện phát hành không thuận lợi hơn so với điều kiện phát hành cho đối tượng được tham gia mua ESOP.

V. ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN

- Người lao động được tham gia mua ESOP nhưng không thực hiện quyền mua hoặc không mua hết số lượng cổ phần được quyền mua thì Công ty sẽ không giải quyết bất cứ quyền lợi nào có liên quan đến chương trình ESOP cho Người lao động đó.
- Người lao động sở hữu cổ phiếu ESOP là cổ đông có đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ như các cổ đông sở hữu cổ phiếu khác (trừ quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan đến việc hạn chế chuyển nhượng theo Phương án phát hành cổ phiếu ESOP đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 22/2025/NQ-ĐHĐCĐ).
- Người lao động được phân bổ cổ phiếu ESOP theo Chương trình 1 thì vẫn được phân bổ cổ phiếu theo Chương trình 2 và ngược lại nếu thuộc đối tượng phát hành theo mục IV.1 và IV.2 Quy chế này.
- Trên cơ sở các nguyên tắc phân bổ cổ phiếu ESOP nêu trên và Danh sách đối tượng được phân bổ cổ phiếu ESOP đã được Hội Đồng Quản Trị thông qua, Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị xác định số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ của từng đối tượng thuộc Danh sách đối tượng được phân bổ cổ phiếu ESOP theo nguyên tắc làm tròn đến hàng đơn vị.

VI. HIỆU LỰC THI HÀNH

- Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được Hội đồng quản trị thông qua.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Việc sửa đổi bổ sung, thay thế Quy chế này do Hội đồng Quản trị Công ty quyết định.

Tây Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐẶNG HUỲNH ỨC MY



**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY NĂM 2025
CHƯƠNG TRÌNH 1: ESOP LÀM CHỦ**

Tổ chức phát hành: Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1	Ban Tổng Giám đốc	Châu Kim Yến	Trợ lý cấp cao Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ban Tổng Giám đốc	Thái Văn Chuyên	Tổng Giám đốc
3	Ban Tổng Giám đốc	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó Tổng Giám đốc
4	Ban Tổng Giám đốc	Trần Quốc Thảo	Phó Tổng Giám đốc
5	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Trần Đình Anh Văn	Giám đốc Cung Ứng
6	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Phạm Trung Phan Xuân Quang	Giám đốc Quản lý hệ thống
7	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Đinh Vũ Quốc Huy	Trưởng ban Thư ký công ty & Quan hệ Cổ đông
8	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Nguyễn Thanh Phương	Giám đốc Quản lý rủi ro, quy trình và Tuân thủ
9	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Hồ Bảo Phương	Phó Giám đốc Tài chính
10	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Ngô Minh Nhựt	Phó Giám đốc Đầu tư
11	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Đinh Thị Ngọc Thảo	Giám Đốc Nguồn vốn
12	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Nguyễn Thị Hồng Phấn	Giám đốc Pháp chế
13	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Võ Hoàng Nga	Giám đốc E&S
14	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Vũ Thị Lệ Giang	Giám đốc Quan hệ nhà đầu tư
15	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Giám đốc Mua hàng
16	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Nguyễn Thành Khiêm	Giám đốc Đường và Nguyên liệu Sinh học
17	Ban Thư ký Công ty	Phạm Đăng Ngọc Duy	Chuyên gia
18	Ban Thư ký Công ty	Võ Trần Hồng Hoa	Trợ lý Chủ tịch Hội đồng Quản trị
19	Ban Thư ký Công ty	Phạm Quang Vinh	Đại diện chỉ định Casuco
20	Phòng Chính sách & Vận hành nhân sự	Lê Thị Mến	Trưởng Bộ Phận Nhân sự
21	Phòng Chính sách & Vận hành nhân sự	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Chuyên viên Nhân sự
22	Phòng Chính sách & Vận hành nhân sự	Vũ Thị Tuyết Nhung	Chuyên viên Nhân sự
23	Phòng Đào tạo & Phát triển tổ chức	Nguyễn Ngọc Thu Di	Trưởng phòng Phát triển tổ chức
24	Phòng Đào tạo & Phát triển tổ chức	Nguyễn Vũ Phú Linh	Chuyên viên cấp trung
25	Phòng Đào tạo & Phát triển tổ chức	Đặng Văn Nhiên	Quản lý Đào tạo & Phát triển nguồn nhân lực
26	Phòng Đào tạo & Phát triển tổ chức	Lê Thị Hoàng Ngọc	Chuyên viên Đào tạo
27	Phòng Đầu tư	Dương Đức Tâm	Trưởng phòng đầu tư
28	Phòng Đầu tư	Lê Hồng Mỹ Trang	Chuyên viên Đầu tư
29	Phòng Đầu tư	Nguyễn Tuấn Văn	Chuyên viên Đầu tư
30	Phòng Đầu tư	Huỳnh Hoàng Trung	Chuyên viên pháp lý đầu tư
31	Phòng Đầu tư	Ngô Thị Thúy Hồng	Chuyên viên pháp lý đầu tư
32	Phòng Đường và Nguyên liệu sinh học	Trần Phi Nga	Trưởng phòng Đường và Nguyên liệu sinh học
33	Phòng Đường và Nguyên liệu sinh học	Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng bộ phận Đường và Nguyên liệu sinh học
34	Phòng Đường và Nguyên liệu sinh học	Phạm Thị Cẩm Tú	Chuyên viên Nghiên cứu Phát triển
35	Phòng Đường và Nguyên liệu sinh học	Nguyễn Trần Hoài Thương	Chuyên viên Đường và Nguyên liệu sinh học
36	Phòng Đường và Nguyên liệu sinh học	Phạm Thị Thanh Liêm	Chuyên viên Đường và Nguyên liệu sinh học
37	Phòng Đường và Nguyên liệu sinh học	Trần Thị Bích Đào	Chuyên viên Đường và Nguyên liệu sinh học
38	Phòng Hoạch định & Thu hút nhân tài	Phạm Quyết Thắng	Trưởng Phòng Hoạch định & Thu hút nhân tài
39	Phòng Hoạch định & Thu hút nhân tài	Lê Thanh Hiệp	Trưởng Bộ phận Hoạch định nguồn nhân lực và Thu hút nhân tài
40	Phòng Hoạch định & Thu hút nhân tài	Nguyễn Thị Thanh Quyên	Chuyên viên Hoạch định & Thu hút nhân tài
41	Phòng Kế hoạch điều độ	Ngô Thanh Tuyền	Trưởng phòng Kế hoạch điều độ
42	Phòng Kế toán	Đặng Thị Diễm Trinh	Kế toán trưởng
43	Phòng Kế toán	Đỗ Thị Hằng	Trưởng bộ phận SSC kế toán
44	Phòng Kế toán	Phan Lê Diệu Thông	Trưởng bộ phận kế toán tổng hợp
45	Phòng Kế toán	Đoàn Thị Kiều	Kế toán Tổng hợp
46	Phòng Kế toán	Nguyễn Thị Ngọc Châu	Kế toán Tổng hợp
47	Phòng Kế toán	Hồ Nguyễn Quý Nga	Chuyên viên Kế toán
48	Phòng Kế toán	Ngô Thị Thủy	Chuyên viên Kế toán
49	Phòng Kế toán	Nguyễn Văn Minh Vương	Chuyên viên Tax & Transfer Pricing
50	Phòng Kho vận	Võ Anh Vũ	Trưởng phòng Kho vận
51	Phòng Kho vận	Nguyễn Thị Xuân Hương	Trưởng Bộ Phận Quản Lý Vận Hành Kho Vận
52	Phòng Kho vận	Đỗ Bá Quang	Trưởng bộ phận Quản lý vận tải
53	Phòng Kho vận	Đinh Ngọc Ánh	Trưởng Bộ Phận Quản lý master data, chi phí và quy trình
54	Phòng Kho vận	Phạm Thị Trường Thư	Chuyên viên Tổng hợp
55	Phòng kiểm toán nội bộ	Huỳnh Thành Nhân	Trưởng Kiểm toán nội bộ
56	Phòng kiểm toán nội bộ	Nguyễn Liên Hoa	Chuyên viên Kiểm toán nội bộ
57	Phòng kiểm toán nội bộ	Trương Thị Khánh Vân	Chuyên viên Kiểm toán nội bộ
58	Phòng Môi trường và xã hội	Bùi Thị Hồng Vân	Trưởng bộ phận HSE
59	Phòng Môi trường và xã hội	Đỗ Trọng Nhân	Chuyên viên E&S
60	Phòng Môi trường và xã hội	Đoàn Thị Diệu	Chuyên viên Khí nhà kính
61	Phòng Mua hàng	Phan Khánh Huy	Trưởng bộ phận quản lý ngành hàng

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
62	Phòng Mua hàng	Phùng Quang Thái	Trưởng bộ phận quản lý ngành hàng
63	Phòng Mua hàng	Huỳnh Bửu Châu	Chuyên viên Mua hàng
64	Phòng Mua hàng	Nguyễn Quốc Anh	Chuyên viên Mua hàng
65	Phòng Nguồn vốn	Lê Tịnh Tiên	Trưởng Bộ phận Nghiệp vụ ngân hàng
66	Phòng Nguồn vốn	Đỗ Ngọc Phương Thanh	Chuyên viên Nguồn vốn
67	Phòng Nguồn vốn	Nguyễn Gia Huy	Chuyên viên Nguồn vốn
68	Phòng Nguồn vốn	Nguyễn Lâm Thanh	Chuyên viên Nguồn vốn
69	Phòng Nguồn vốn	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Chuyên viên Nguồn vốn
70	Phòng Nguồn vốn	Nguyễn Thị Thanh Na	Chuyên viên Nguồn vốn
71	Phòng Nguồn vốn	Phạm Nhật Linh	Chuyên viên Nguồn vốn
72	Phòng Pháp chế	Sử Chấn Cao Chính	Trưởng bộ phận pháp chế
73	Phòng Pháp chế	Huỳnh Thị Thanh Vân	Chuyên viên Pháp chế
74	Phòng Pháp chế	Nguyễn Đức Toàn	Chuyên viên Pháp chế
75	Phòng Pháp chế	Nguyễn Thị Duyên	Chuyên viên Pháp chế
76	Phòng Pháp chế	Võ Thị Tuyết Oanh	Chuyên viên Pháp chế
77	Phòng Quan hệ đối ngoại	Bùi Ngọc Trúc Anh	Trưởng phòng Quan hệ đối ngoại
78	Ban Thư ký Công ty	Lê Thị Kim Hồng	Trợ lý Chủ tịch Hội đồng Quản trị
79	Phòng Quan hệ Nhà đầu tư và Truyền thông	Lê Thị Thanh Thảo	Chuyên viên truyền thông
80	Phòng Quan hệ Nhà đầu tư và Truyền thông	Hồ Thị Hải Yến	Chuyên viên Quan hệ đầu tư
81	Phòng Quan hệ Nhà đầu tư và Truyền thông	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Chuyên viên Quan hệ đầu tư
82	Phòng Quan hệ Nhà đầu tư và Truyền thông	Trần Lê Thái An	Chuyên viên Quan hệ đầu tư
83	Phòng Quản lý rủi ro, quy trình và Tuân thủ	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	Trưởng phòng Quản lý rủi ro
84	Phòng Quản lý rủi ro, quy trình và Tuân thủ	Nguyễn Thị Hà	Chuyên viên Chính sách
85	Phòng Quản lý rủi ro, quy trình và Tuân thủ	Phạm Thanh Tú	Chuyên viên Chính sách
86	Phòng Quản lý rủi ro, quy trình và Tuân thủ	Mai Đồng Nhi	Chuyên viên Quản lý rủi ro
87	Phòng Quản lý rủi ro, quy trình và Tuân thủ	Châu Võ Thanh Sơn	Chuyên viên Thanh tra tuân thủ
88	Phòng Quản lý rủi ro, quy trình và Tuân thủ	Đỗ Ngọc Thiện	Chuyên viên Thanh tra tuân thủ
89	Phòng Quản lý vận hành	Long Quốc Huy	Trưởng phòng Quản lý vận hành
90	Phòng Quản lý vận hành	Đào Anh Dũng	Chuyên viên cấp trung
91	Phòng Quản lý vận hành	Khổng Trọng Huy	Trưởng bộ phận Quản lý vận hành
92	Phòng Quản lý vận hành	Phạm Thị Lan Hương	Chuyên viên Quản lý vận hành
93	Phòng Quản trị dữ liệu	Nguyễn Minh Ngân	Trưởng phòng Quản trị dữ liệu
94	Phòng Quản trị dữ liệu	Chung Ngọc Hân	Nhân viên phân tích dữ liệu
95	Phòng Quản trị dữ liệu	Nguyễn Thị Bảo Trâm	Nhân viên kỹ thuật dữ liệu
96	Phòng Quản trị hành chính	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Chuyên viên Hành chính quản trị
97	Phòng Quản trị hành chính	Võ Quốc Huy	Chuyên viên Quản trị hành chính
98	Phòng Quản trị hành chính	Bùi Văn Ngon	Nhân viên Lái xe
99	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Bùi Thị Bích Ngọc	Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch
100	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phạm Thị Kim Thanh	Chuyên viên Tài chính
101	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Hồ Đình Văn	Chuyên viên Kế hoạch
102	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Nghiêm Thị Phi Yến	Chuyên viên Kế hoạch
103	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Nguyễn Hoàng Thiên Hương	Chuyên viên Kế hoạch
104	Phòng Truyền thông nội bộ	Lê Trần Thùy Dương	Trưởng phòng Truyền thông nội bộ
105	Phòng Truyền thông nội bộ	Trần Phước Vinh Hiền	Chuyên viên Truyền thông nội bộ
106	Phòng Vận hành số hóa	Nguyễn Chí Thăng	Trưởng Phòng Vận hành số hóa
107	Phòng Vận hành số hóa	Lê Minh Nhật	Trưởng Quản lý hệ thống Center
108	Phòng Vận hành số hóa	Nguyễn Phi Hùng	Trưởng Quản lý hệ thống Center
109	Phòng Vận hành số hóa	Trần Thanh Bình	Trưởng Quản lý hệ thống Center
110	Phòng Vận hành số hóa	Võ Văn Bảo	Trưởng Quản lý hệ thống Center
111	Phòng Vận hành số hóa	Nguyễn Thị Hồng Lam	Trưởng bộ phận Vận hành hệ thống
112	Phòng Vận hành số hóa	Trịnh Thị Linh Phi	Trưởng bộ phận Vận hành hệ thống
113	Phòng Vận hành số hóa	Đinh Kha	Chuyên viên Hỗ trợ
114	Phòng Vận hành số hóa	Cao Thị Thủy Cúc	Chuyên viên Vận hành hệ thống
115	Phòng Vận hành số hóa	Hoàng Trần Đức Ân	Chuyên viên Vận hành hệ thống
116	Phòng Vận hành số hóa	Nguyễn Minh Nghĩa	Chuyên viên Vận hành hệ thống
117	Phòng Vận hành số hóa	Nguyễn Thị Ngọc Liên	Chuyên viên Vận hành hệ thống
118	Phòng Vận hành số hóa	Phạm Trà Thảo Uyên	Chuyên viên Vận hành hệ thống
119	Phòng Xây dựng cơ bản	Nguyễn Đình Thành	Trưởng phòng Xây dựng cơ bản
120	Ban Tổng Giám Đốc	Nguyễn Bình Ninh	Phó tổng giám đốc thường trực
121	Ban Giám đốc	Thái Thị Ánh Tuyết	Giám đốc Nhân sự
122	Ban Giám đốc	Lê Hồng Bảo Châu	Giám đốc Marketing
123	Ban Giám đốc	Nguyễn Thủy Liễu	Giám đốc Hỗ trợ
124	Ban Giám đốc	Lê Văn Tiến	Giám đốc Kinh Doanh SME & TRADE
125	Ban Giám đốc	Nguyễn Vũ Hoàng An	Giám đốc Quản lý hệ thống
126	Ban Giám đốc	Dương Thị Tô Châu	Giám đốc kinh doanh B2B
127	Ban Giám đốc	Lê Thụy Nhã Uyên	Giám Đốc Nguồn vốn
128	Ban Giám đốc	Bùi Thủy Ngân	Phó giám đốc Dịch vụ khách hàng

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
129	Bộ phận Mua hàng	Hà Kiều Anh	Chuyên viên Mua hàng
130	Bộ phận Mua hàng	Võ Ngọc Yến Nhi	Chuyên viên Mua hàng
131	Bộ phận Phân tích dữ liệu Kinh doanh	Lê Văn Tài	Trưởng bộ phận phân tích dữ liệu kinh doanh
132	Bộ phận Phân tích dữ liệu Kinh doanh	Dương Thị Yến Trinh	Chuyên viên Phân tích Năng lực Vận hành KD
133	Phòng Kinh doanh kênh GT	Trần Văn Tùng	Trưởng phòng kinh doanh kênh GT
134	Phòng Kinh doanh kênh GT	Châu Hoài Bảo	Quản lý Kinh doanh Kênh GT
135	Phòng Kinh doanh kênh GT	Hoàng Trọng Nhật Quang	Quản lý Kinh doanh Kênh GT
136	Phòng Kinh doanh kênh GT	Lưu Minh Đức	Quản lý Kinh doanh Kênh GT
137	Phòng Kinh doanh kênh GT	Nguyễn Văn Lâm	Quản lý Kinh doanh Kênh GT
138	Phòng Kinh doanh kênh GT	Nguyễn Văn Thắng	Quản lý Kinh doanh Kênh GT
139	Phòng Kinh doanh kênh GT	Hồ Sỹ Nguyên	Quản lý Kinh doanh Kênh GT
140	Phòng Kinh doanh Kênh Horeca	Nguyễn Văn Tuấn	Quản lý kinh doanh Kênh Horeca
141	Phòng Kinh doanh Kênh KA	Nguyễn Chi Việt	Quản lý Kinh doanh Kênh KA
142	Phòng Kinh doanh Kênh KA	Đặng Hoàng Long	Chuyên viên Kinh doanh Kênh KA
143	Phòng Kinh doanh Kênh KA	Lưu Bích Vân	Chuyên viên Kinh doanh Kênh KA
144	Phòng Kinh doanh Kênh KA	Nguyễn Lê Hồng Đào	Chuyên viên Kinh doanh Kênh KA
145	Phòng Kinh doanh Kênh KA	Nguyễn Trường Giang	Chuyên viên Kinh doanh Kênh KA
146	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Huỳnh Vinh Quang	Trưởng phòng Kinh doanh Kênh MT
147	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Dương Nguyễn Hồng Hạnh	Quản lý Kinh doanh Kênh MT
148	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Nhữ Thị Thanh Lan	Quản lý Vận hành Kênh MT
149	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Lý Thị Mỹ Linh	Quản lý Kinh doanh Kênh MT
150	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Nguyễn Hải Yến	Quản lý Kinh doanh Kênh MT
151	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Nguyễn Tấn Tài	Quản lý Vận hành Kênh MT
152	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Lê Thị An	Quản lý Vận hành Kênh MT
153	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Đỗ Thị Nga	Giám sát Vận hành Kênh MT
154	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Lê Minh Nghĩa	Giám sát Vận hành Kênh MT
155	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Lê Quốc Dũng	Giám sát Kinh doanh Kênh MT
156	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Mai Thị Thúy Kiều	Giám sát Kinh doanh Kênh MT
157	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Phạm Thị Bích Trinh	Giám sát Vận hành Kênh MT
158	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Trần Võ Việt Linh	Giám sát kinh doanh kênh MT
159	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Trần Việt Nga	Giám sát Vận hành Kênh MT
160	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Nguyễn Lê Hoàng Anh	Giám sát Kinh doanh Kênh MT
161	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Thái Thị Sương	Giám sát Vận hành Kênh MT
162	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Đặng Thái Bảo	Giám sát Vận hành Kênh MT
163	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Lê Duy Quang	Giám sát Vận hành Kênh MT
164	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Đặng Thị Vuông	Giám sát Vận hành Kênh MT
165	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Nguyễn Thị Thúy Trang	Giám sát Vận hành Kênh MT
166	Phòng Kinh doanh Kênh MT	Vũ Trung Kiên	Giám sát Vận hành Kênh MT
167	Phòng Dịch vụ Khách hàng B2B	Đỗ Thanh Tùng	Chuyên viên giải quyết khiếu nại & hỗ trợ technical sale
168	Phòng Dịch vụ Khách hàng B2B	Bùi Thị Cẩm Thúy	Trưởng phòng Dịch vụ khách hàng B2B
169	Phòng Dịch vụ Khách hàng B2B	Nguyễn Thị Hằng	Chuyên viên hỗ trợ và điều phối kinh doanh
170	Phòng Dịch vụ Khách hàng B2B	Nguyễn Thanh Duy	Chuyên viên Sales Admin
171	Phòng Dịch vụ Khách hàng B2B	Trần Thị Bích Vân	Chuyên viên Sales Admin
172	Phòng Dịch vụ Khách hàng B2B	Hà Thị Hạnh Mai	Nhân viên Sale Admin
173	Phòng Dịch vụ Khách hàng B2B	Mã Thị Ngọc Bích	Nhân viên Sales admin
174	Phòng Dịch vụ Khách hàng B2B	Nguyễn Thị Thụy Vân	Nhân viên Sale Admin
175	Phòng Dịch vụ Khách hàng B2B	Châu Minh Huệ	Nhân viên Sales admin Trade Miền Bắc
176	Phòng Dịch vụ Khách hàng B2B	Hà Kim Thúy	Nhân viên Sale Admin Miền Tây
177	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Phạm Hồng Hạnh	Trưởng phòng Dịch vụ khách hàng B2C
178	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Phạm Nguyễn Đăng Khoa	Trưởng nhóm Vận hành Hệ thống DMS
179	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Trần Thị Kim Thoa	Trưởng nhóm Hành chính Kinh doanh
180	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Trần Quốc Đăng Khoa	Chuyên viên Vận hành Hệ thống DMS
181	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Phạm Thị Thắm	Chuyên viên Điều phối và Xử lý Đơn hàng
182	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Lê Trần Yến Linh	Chuyên viên Điều phối và Xử lý Đơn hàng
183	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Nguyễn Thị Kim Thuận	Chuyên viên Điều phối và Xử lý Đơn hàng
184	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Nguyễn Thị Thúy Diễm	Chuyên viên Điều phối và Xử lý Đơn hàng
185	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Trịnh Kim Oanh	Chuyên viên Điều phối và Xử lý Đơn hàng
186	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Uông Thị Bảo Trân	Chuyên viên Điều phối và Xử lý Đơn hàng
187	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Lữ Minh Tài	Trưởng nhóm Điều phối và Xử lý Đơn hàng
188	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Phan Thị Huyền Trang	Chuyên viên Hành chính Kinh doanh
189	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Lê Đình Hương Duyên	Chuyên viên Hành chính Kinh doanh
190	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Nông Thị Linh	Chuyên viên Hành chính Kinh doanh
191	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Đỗ Thị Diệu Quỳnh	Chuyên viên Điều phối và Xử lý Đơn hàng
192	Phòng dịch vụ khách hàng B2C	Lê Thị Thu Hường	Chuyên viên Điều phối và Xử lý Đơn hàng
193	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Bích Tùng	Trưởng Phòng Hành chính quản trị
194	Phòng Hành chính quản trị	Lê Kim Hoàng Thảo	Trợ lý, Thư ký Ban lãnh đạo
195	Phòng Kế Hoạch nhu cầu	Dương Phi Hồ	Trưởng phòng kế hoạch nhu cầu

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
196	Phòng Kế Hoạch nhu cầu	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Trưởng Bộ phận kế hoạch điều độ
197	Phòng Kế Hoạch nhu cầu	Đặng Thanh Kiệt	Chuyên viên Kế hoạch điều độ
198	Phòng Kế toán	Nguyễn Cao Đạt	Kế toán trưởng
199	Phòng Kế toán	Nguyễn Ngọc Huy Chiên	Kế Toán tổng hợp
200	Phòng Kế toán	Trần Thị Thanh Thủy	Chuyên viên kế toán
201	Phòng Kế toán	Nguyễn Lê Phương Duyên	Chuyên viên Kế toán
202	Phòng Kế toán	Lê Thị Tuyết Nhung	Trưởng nhóm kế toán công nợ
203	Phòng Kế toán	Nguyễn Thùy Nhung	Nhân viên Kế toán
204	Phòng Kế toán	Nguyễn Ngọc Nhung	Nhân viên Kế toán
205	Phòng Kho vận	Đào Hồng Thảo	Thủ kho Thành phẩm
206	Phòng Kho vận	Vũ Văn Tuấn	Thủ kho Thành phẩm
207	Phòng Kho vận	Nguyễn Hoàng Vũ	Trưởng phòng Kho vận
208	Phòng Kho vận	Phạm Thị Thu Vân	Phó phòng Kho vận
209	Phòng Kho vận	Lê Thị Thịnh	Chuyên viên Điều vận
210	Phòng Kho vận	Nguyễn Thị Lua	Chuyên viên Điều vận
211	Phòng Kho vận	Trần Thanh Phương	Chuyên viên Điều vận
212	Phòng Kho vận	Trịnh Thị Duyên	Chuyên viên Điều vận
213	Phòng Kho vận	Đỗ Xuân Thành	Trưởng bộ phận kho
214	Phòng Kho vận	Lê Thị Linh	Chuyên viên Tổng hợp
215	Phòng Kho vận	Phạm Thị Thùy Trang	Chuyên viên Mua hàng
216	Phòng Kho vận	Nguyễn Thị Mỹ Nga	Chuyên viên Quản lý chi phí
217	Phòng Kho vận	Phạm Tuyết Minh	Chuyên viên Quản lý tồn kho
218	Phòng Kho vận	Tạ Minh Mẫn	Tổ trưởng Điều vận
219	Phòng Kho vận	Trần Ngọc Anh Khoa	Tổ trưởng nhóm chứng từ
220	Phòng Kho vận	Phạm Thị Mỹ Hương	Tổ trưởng nhóm chứng từ
221	Phòng Kho vận	Nguyễn Văn Sâm	Tài xế xe nâng
222	Phòng Kho vận	Trần Phạm Xuân Hương	Nhân viên chứng từ
223	Phòng Kho vận	Lương Thị Cẩm Tú	Nhân viên chứng từ
224	Phòng Kho vận	Đoàn Anh Hào	Thủ kho Thành phẩm
225	Phòng Kho vận	Hà Văn Sơn	Thủ kho Thành phẩm
226	Phòng Kho vận	Nguyễn Thị Lợi	Thủ kho Thành phẩm
227	Phòng Kho vận	Nguyễn Văn Thịnh	Thủ kho Thành phẩm
228	Phòng Kho vận	Trịnh Duy Hợi	Thủ kho Thành phẩm
229	Phòng Kho vận	Văn Nguyễn	Thủ kho Thành phẩm
230	Phòng Kho vận	Võ Thị Thương Huyền	Thủ kho Thành phẩm
231	Phòng Kho vận	Mai Thị Ánh Thi	Thủ kho Thành phẩm
232	Phòng Kho vận	Nho Minh Phúc	Thủ kho
233	Bộ phận xuất nhập khẩu	Đinh Minh Hoàng	Trưởng Bộ phận Xuất nhập khẩu
234	Bộ phận xuất nhập khẩu	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Chuyên viên Xuất nhập khẩu
235	Phòng kinh doanh MNC	Trần Thanh Xuân	Trưởng Bộ phận Kinh doanh MNC
236	Phòng kinh doanh MNC	Nguyễn Diệp Như Hà	Chuyên viên Kinh doanh MNC
237	Phòng kinh doanh MNC	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Chuyên viên Kinh doanh MNC
238	Phòng kinh doanh SME	Mạc Văn Vương	Giám đốc Chi nhánh Miền Bắc
239	Phòng kinh doanh SME	Tăng Kim Tây	Giám đốc Chi nhánh Miền Trung
240	Phòng kinh doanh SME	Trương Quang Tôn	Phó phòng KD phụ trách SME - HCM
241	Phòng kinh doanh SME	Trương Văn Toại	Giám đốc Chi nhánh Miền Tây
242	Phòng kinh doanh SME	Nguyễn Thanh Phương	Trưởng bộ phận kinh doanh SME
243	Phòng kinh doanh SME	Bùi Đức Duy Phương	Chuyên viên kinh doanh
244	Phòng kinh doanh SME	Đặng Thị Kiều An	Chuyên viên kinh doanh
245	Phòng kinh doanh SME	Đinh Tiến Huỳnh	Chuyên viên kinh doanh
246	Phòng kinh doanh SME	Lê Duy Vũ	Chuyên viên kinh doanh
247	Phòng kinh doanh SME	Lê Quang Vinh	Chuyên viên kinh doanh
248	Phòng kinh doanh SME	Lê Văn Thật	Chuyên viên kinh doanh
249	Phòng kinh doanh SME	Nguyễn Đức Hạnh	Chuyên viên kinh doanh
250	Phòng kinh doanh SME	Nguyễn Phạm An	Chuyên viên kinh doanh
251	Phòng kinh doanh SME	Nguyễn Thị Mỹ Diệu	Chuyên viên kinh doanh
252	Phòng kinh doanh SME	Nguyễn Văn Bé	Chuyên viên kinh doanh
253	Phòng kinh doanh SME	Phạm Hải Hòa	Chuyên viên kinh doanh
254	Phòng kinh doanh SME	Phạm Thành Bảo Khánh	Chuyên viên kinh doanh
255	Phòng kinh doanh SME	Trần Cao Thắng	Chuyên viên kinh doanh
256	Phòng kinh doanh SME	Nguyễn Anh Mẫn	Chuyên viên kinh doanh
257	Phòng kinh doanh thương mại điện tử E-Selling	Trần Uyên Vy	Trưởng phòng Kinh doanh Thương mại điện tử (Eselling Manager)
258	Phòng kinh doanh thương mại điện tử E-Selling	Lê Thị Thuồng	Trưởng nhóm ECOM
259	Phòng kinh doanh thương mại điện tử E-Selling	Kiều Thị Ngọc Nguyên	Chuyên viên EC
260	Phòng Nguồn vốn	Trần Vạn Lộc	Trưởng phòng Nguồn vốn
261	Phòng Nguồn vốn	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Chuyên viên Nguồn vốn
262	Phòng Nguồn vốn	Đào Bảo Trán	Chuyên viên Nghiệp vụ Ngân hàng

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
263	Phòng Nhân sự	Nguyễn Thủy Dung	Trưởng Phòng Nhân sự
264	Phòng Nhân sự	Huỳnh Thị Ngọc Huyền	Chuyên viên cấp trung
265	Phòng Nhân sự	Nguyễn Thị Phương Ngọc	Chuyên viên cấp trung
266	Phòng Nhân sự	Phan Thị Khánh Ly	Chuyên viên Nhân sự
267	Phòng Phát triển năng lực kinh doanh	Đoàn Sơn Hải	Trưởng bộ phận đào tạo kinh doanh
268	Phòng Phát triển năng lực kinh doanh	Lê Đoàn Thủy Linh	Chuyên viên đào tạo năng lực kinh doanh
269	Phòng Phát triển năng lực kinh doanh	Lê Thanh Tuấn	Chuyên viên kiểm toán thị trường
270	Phòng Phát triển năng lực kinh doanh	Nguyễn Thị Cẩm Ngọc	Chuyên viên đào tạo và phát triển năng lực kinh doanh
271	Phòng Quản lý Rủi ro, quy trình & Tuân thủ	Võ Quang Minh	Trưởng phòng Quản lý rủi ro và tuân thủ
272	Phòng Quản lý Rủi ro, quy trình & Tuân thủ	Hồ Thành Tâm	Chuyên viên Quản lý rủi ro và tuân thủ
273	Phòng Quản lý Rủi ro, quy trình & Tuân thủ	Nguyễn Thị Hằng Nga	Chuyên viên quản lý quy trình
274	Phòng Quản lý Rủi ro, quy trình & Tuân thủ	Phan Quang Vinh	Thanh tra tuân thủ
275	Phòng Quản lý thương hiệu và ngành hàng	Nguyễn Đức Nguyên	Brand Manager
276	Phòng Quản lý thương hiệu và ngành hàng	Nguyễn Kim Ngân	Brand Manager
277	Phòng Quản lý thương hiệu và ngành hàng	Đỗ Thị Thu Trang	Trợ lý nhân hàng
278	Phòng Quản lý thương hiệu và ngành hàng	Nhâm Thế Sơn	Trợ lý nhân hàng
279	Phòng Quản lý thương hiệu và ngành hàng	Hoàng Ánh Ngọc	Chuyên viên Marketing
280	Phòng Quản lý thương hiệu và ngành hàng	Trần Trúc Nguyễn	Trợ lý nhân hàng
281	Bộ phận thiết kế	Trần Uyên Thy	Chuyên viên Thiết kế
282	Phòng Tài chính kế hoạch	Nguyễn Thị Hoàng Khuyên	Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch
283	Phòng Tài chính kế hoạch	Nguyễn Trần Quyết	Chuyên viên đối tác tài chính
284	Phòng Tài chính kế hoạch	Nguyễn Tuấn Đại	Chuyên viên đối tác tài chính
285	Phòng Tiếp thị thương mại	Võ Thị Hồng Sen	Trưởng phòng Tiếp Thị Thương Mại
286	Phòng Tiếp thị thương mại	Nguyễn Khắc Đạt	Trưởng bộ phận vận hành và phát triển khách hàng
287	Phòng Tiếp thị thương mại	Lương Thị Phương Đông	Trợ lý Hoạch định Ngành hàng
288	Phòng Tiếp thị thương mại	Nguyễn Phạm Như An	Chuyên viên Vận hành và Phát triển Khách hàng
289	Phòng Tiếp thị thương mại	Phan Thị Kim Chi	Chuyên viên Vận hành và Phát triển Khách hàng
290	Phòng Tiếp thị thương mại	Nguyễn Thị Lưu Phương	Chuyên viên Vận hành và Phát triển Khách hàng
291	Phòng Tiếp thị thương mại	Nguyễn Thị Hiền	Nhân viên kinh doanh
292	Ban giám đốc nhà máy	Lê Đình Nghiêm	Giám đốc Nhà máy
293	Ban giám đốc nhà máy	Ngô Thị Thanh Hằng	Phó Giám đốc Nhà máy
294	Phân xưởng sản xuất	Võ Xuân Toàn	Quản đốc Phân xưởng sản xuất
295	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Châu Phong	Phó Quản đốc phụ trách đường phèn Monorock và Sản phẩm mới
296	Phân xưởng sản xuất	Phạm Quốc Nghị	Phó Quản đốc phụ trách Bảo trì
297	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Minh Hưng	Trưởng ca sản xuất
298	Phân xưởng sản xuất	Trần Thông Bình	Trưởng ca sản xuất
299	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Tấn Hưng	Tổ trưởng Hóa chế
300	Phân xưởng sản xuất	Trần Văn Lộc	Tổ trưởng nấu đường
301	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Thuận	Tổ trưởng Sấy sàng, Silo đường
302	Phân xưởng sản xuất	Đặng Thị Lý Hoa	Tổ trưởng khu vực Sản phẩm mới
303	Phân xưởng sản xuất	Lê Quốc Kiên	Tổ trưởng sản xuất
304	Phân xưởng sản xuất	Lê Trọng Kiều Ngân	Tổ trưởng đường viên
305	Phân xưởng sản xuất	Ngô Thanh Vũ	Tổ trưởng đường thanh
306	Phân xưởng sản xuất	Trần Cẩm Loan	Nhân viên vận hành Tẩy màu & than hóa
307	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Hữu Cẩn	Nhân viên vận hành sản xuất đường lông, bột, hủ
308	Phân xưởng sản xuất	Lê Thị Lưu	Nhân viên tổng hợp Sản xuất
309	Phân xưởng sản xuất	Trần Trí Tuệ	Nhân viên Nấu giống
310	Phân xưởng sản xuất	Đặng Văn Đông	Nhân viên nấu đường
311	Phân xưởng sản xuất	Lý Mai Trang	Nhân viên vận hành
312	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thị Hòa	Nhân viên vận hành
313	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Hồng Quân	Công nhân sản xuất
314	Phân xưởng sản xuất	Hoàng Thanh Hải	Nhân viên vận hành đóng túi
315	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Anh Tú	Nhân viên vận hành đóng túi
316	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Chí Hòa	Nhân viên vận hành đóng túi
317	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nhân viên vận hành Tẩy màu & than hóa
318	Phân xưởng sản xuất	Phan Ngọc Ánh	Nhân viên điều khiển
319	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Vũ	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải
320	Phân xưởng sản xuất	Phạm Quốc Bảo	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải
321	Phân xưởng sản xuất	Trần Thị Nga	Nhân viên vận hành đóng bao
322	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Đình Hoàn	Nhân viên bảo trì cơ khí
323	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Trúc Đăng	Nhân viên bảo trì cơ khí
324	Phân xưởng sản xuất	Phan Quốc Khải	Nhân viên bảo trì cơ khí
325	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thanh Mãi	Nhân viên vận hành thiết bị kho đường thô
326	Phân xưởng sản xuất	Trần Thị Công Viên	Nhân viên vận hành đóng bao
327	Phân xưởng sản xuất	Đỗ Ngọc Long	Tổ trưởng Ly tâm
328	Phân xưởng Sản xuất	Đặng Thị Liên	Tổ trưởng Hóa chế
329	Phân xưởng Sản xuất	Trần Quang Thạch	Tổ trưởng Hóa chế

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
330	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hải Đăng	Tổ trưởng Trạm bơm
331	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thanh Dũng	Tổ trưởng Trạm bơm
332	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thị Thu	Tổ trưởng đóng bao
333	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thị Kim Lan	Thủ kho đường thô
334	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Văn Tèo	Nhân viên vận hành thiết bị kho đường thô
335	Phân xưởng Sản xuất	Khuru Văn Tấn	Nhân viên nấu đường phèn
336	Phân xưởng Sản xuất	Hồ Văn Cảnh	Nhân viên vận hành lò hơi turbine máy phát điện
337	Phân xưởng Sản xuất	Lâm Huỳnh Trí Dũng	Nhân viên điều khiển
338	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thị Kim Hồng	Nhân viên vận hành hệ thống phối trộn đường
339	Phân xưởng Sản xuất	Lê Văn Út	Nhân viên nấu đường phèn
340	Phân xưởng Sản xuất	Võ Thị Kim Chi	Nhân viên nấu đường phèn
341	Phân xưởng Sản xuất	Trần Thị Ngọc Mai	Nhân viên vận hành ly tâm đường phèn
342	Phân xưởng Sản xuất	Châu Văn Tiền	Nhân viên vận hành máy sàng đường phèn
343	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Công Hiếu	Nhân viên vận hành máy sàng đường phèn
344	Phân xưởng Sản xuất	Dương Văn Lâm	Nhân viên vận hành máy sấy đường phèn
345	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Văn Tuấn	Nhân viên vận hành sản xuất đường lòng, bột, hủ
346	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Trung Nghĩa	Nhân viên vận hành Đóng túi máy Bosch
347	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Tấn Hùng	Nhân viên vận hành Đóng túi máy Sáng Tạo
348	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Kiên	Nhân viên vận hành Đóng túi máy Sáng Tạo
349	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Văn Đắc	Nhân viên vận hành Đóng túi máy Sáng Tạo
350	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Kiểm Bạch	Nhân viên vận hành Đóng túi máy CKC
351	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Tấn Tài	Tổ phó Bảo trì cơ khí
352	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Trung Quốc	Nhân viên Bảo trì cơ khí - Hành chính
353	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Tiến Phong	Nhân viên Bảo trì điện - Ca
354	Phân xưởng Sản xuất	Trần Đình Giá	Nhân viên Bảo trì điện - Ca
355	Phân xưởng Sản xuất	Trần Tân Xuynh	Nhân viên chuẩn bị sửa vôi
356	Phân xưởng Sản xuất	Hồ Huy Hoàng	Nhân viên vận hành bàn lọc
357	Phân xưởng Sản xuất	Võ Văn Quang	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
358	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thanh Tân	Nhân viên Bảo trì cơ khí - Ca
359	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Lộc	Nhân viên vận hành lò hơi turbine máy phát điện
360	Phân xưởng Sản xuất	Hà Quyết Thắng	Nhân viên bảo trì cơ khí
361	Phân xưởng Sản xuất	Trần Hữu Phụng	Nhân viên bảo trì cơ khí
362	Phân xưởng Sản xuất	Vũ Văn Tú	Nhân viên vận hành ly tâm đường phèn
363	Phân xưởng Sản xuất	Lê Thị Linh	Nhân viên vận hành đóng bao
364	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thị Thanh	Nhân viên vận hành đóng bao
365	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Thị Mìn	Nhân viên vận hành đóng bao
366	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Quang Vinh	Công nhân sản xuất
367	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thị Lệ Huyền	Công nhân sản xuất
368	Phân xưởng Sản xuất	Phùng Minh Hiếu	Nhân viên đóng gói đường túi
369	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Bùi	Tổ trưởng nấu đường/ Tổ trưởng luyện đường thô
370	Phân xưởng Sản xuất	Trần Phú Điền	Tổ trưởng nấu đường/ Tổ trưởng luyện đường thô
371	Phân xưởng Sản xuất	Võ Văn Việt	Tổ trưởng Ly tâm
372	Phân xưởng Sản xuất	Đoàn Văn Lâm	Tổ trưởng Sấy sàng, Silo đường
373	Phân xưởng Sản xuất	Tổng Phước Khánh	Tổ trưởng Sấy sàng, Silo đường
374	Phân xưởng Sản xuất	Cao Ngọc Liễn	Tổ trưởng Ly tâm
375	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Văn Lợi	Tổ trưởng Trạm bơm
376	Phân xưởng Sản xuất	Đỗ Đình Tiến	Nhân viên vận hành hệ thống làm affinage
377	Phân xưởng Sản xuất	Đinh Thị Bích Chi	Nhân viên vận hành hệ thống phối trộn đường
378	Phân xưởng Sản xuất	Dương Văn Cường	Nhân viên nấu đường phèn
379	Phân xưởng Sản xuất	Hồ Quốc Thịnh	Nhân viên vận hành Nấu A
380	Phân xưởng Sản xuất	Hồ Sĩ Nhu	Nhân viên vận hành Nấu A
381	Phòng Cung ứng	Lê Hữu Tuấn	Trưởng Bộ phận Mua hàng
382	Phòng Cung ứng	Nguyễn Minh Huệ	Chuyên viên Cung ứng
383	Phòng Cung ứng	Trần Đoàn Ngọc Hạnh	Chuyên viên Cung ứng
384	Phòng Cung ứng	Võ Khắc Huy	Chuyên viên Cung ứng
385	Phòng Cung ứng	Trịnh Quang Trung	Phụ kho thành phẩm
386	Phòng Cung ứng	Thái Thị Lâm	Phụ kho thành phẩm
387	Phòng Cung ứng	Nguyễn Thị The	Phụ kho thành phẩm
388	Phòng Hành chính quản trị	Hoàng Thị Thủy	Trưởng Bộ phận Hành chính quản trị
389	Phòng Hành chính quản trị	Lê Thị Tuyết Mai	Chuyên viên Văn thư
390	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Diễm Châu	Chuyên viên Hành chính quản trị
391	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Hoa	Tổ trưởng Y tế
392	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Văn Nhân	Nhân viên Y tế
393	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Công Luận	Nhân viên Hành chánh quản trị
394	Phòng Hành chính quản trị	Phan Vĩnh Sơn	Nhân viên Hành chánh quản trị
395	Phòng Hành chính quản trị	Dương Thị Hiền	Bếp chính
396	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thanh Thúy	Bếp chính

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
397	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Nhung	Nhân viên bếp
398	Phòng Hành chính quản trị	Trần Thị Thùy Trang	Nhân viên bếp
399	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Văn Xoan	Đội trưởng Đội bảo vệ
400	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Minh Hùng	Nhân viên Bảo vệ
401	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Quang Minh	Nhân viên Bảo vệ
402	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Xuân Thế	Nhân viên Bảo vệ
403	Phòng Hành chính quản trị	Phạm Văn Đệ	Nhân viên Bảo vệ
404	Phòng Hành chính quản trị	Vũ Kim Khoát	Nhân viên Bảo vệ
405	Phòng Hành chính quản trị	Đỗ Nam Hà	Trưởng ca Bảo vệ
406	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thanh Anh	Trưởng ca Bảo vệ
407	Phòng Hành chính quản trị	Võ Kiều Vương	Trưởng ca Bảo vệ
408	Phòng Hành chính quản trị	Diệp Bảo Dân	Nhân viên Bảo vệ
409	Phòng Hành chính quản trị	Huỳnh Nguyễn Ngọc Anh	Nhân viên Bảo vệ
410	Phòng Hành chính quản trị	Lê Văn Thừa	Nhân viên Bảo vệ
411	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thanh Chung	Nhân viên Bảo vệ
412	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Văn Hào	Nhân viên Bảo vệ
413	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Văn Hiền	Nhân viên Bảo vệ
414	Phòng Hành chính quản trị	Trịnh Thanh Long	Nhân viên Bảo vệ
415	Phòng Kế toán	Nguyễn Nữ Khánh Hoài	Nhân viên Kế toán
416	Phòng Kế toán	Nguyễn Văn Bé	Nhân viên Kế toán
417	Phòng Nhân sự	Lê Thị Hiền	Trưởng Bộ Phận Nhân sự
418	Phòng Nhân sự	Phạm Thị Ngọc	Chuyên viên Nhân sự
419	Phòng Kỹ thuật dự án	Lê Văn Hiếu	Trưởng Phòng Kỹ thuật dự án
420	Phòng Kỹ thuật dự án	Đặng Hùng Quốc	Chuyên viên cấp trung
421	Phòng Kỹ thuật dự án	Nguyễn Hoàng Trâm Anh	Chuyên viên Công nghệ
422	Phòng Kỹ thuật dự án	Hoàng Anh Dũng	Kỹ thuật viên Cơ khí
423	Phòng Kỹ thuật dự án	Hoàng Nhâm Nam	Chuyên viên Kế hoạch điều độ
424	Phòng Kỹ thuật dự án	Nguyễn Trần Minh	Thủ kho hóa chất, bao bì
425	Phòng Kỹ thuật dự án	Nguyễn Nguyên Vũ	Thủ kho vật tư
426	Phòng Kỹ thuật dự án	Hồ Thị Giang	Nhân viên bàn cân
427	Phòng Kỹ thuật dự án	Thái Thị Cẩm	Nhân viên bàn cân
428	Phòng QHSE	Lê Hồng Phong	Phó phòng phụ trách phòng QHSE
429	Phòng QHSE	Nguyễn Mai Thanh	Chuyên viên QA
430	Phòng QHSE	Tạ Thị Huỳnh Giao	Trưởng bộ phận Kiểm nghiệm
431	Phòng QHSE	Nguyễn Châu Bảo Ngọc	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
432	Phòng QHSE	Nguyễn Văn Tính	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
433	Phòng QHSE	Đặng Phước Hoài Trung	Nhân viên Kiểm nghiệm
434	Phòng QHSE	Vũ Thị Kỳ Duyên	Nhân viên Kiểm nghiệm
435	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Kim Phụng	Nhân viên Kiểm nghiệm
436	Phòng QHSE	Bùi Duy Chính	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
437	Phòng QHSE	Vũ Văn Mong	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
438	Phòng QHSE	Kheo Thị Ngọc Dung	Nhân viên Kiểm nghiệm
439	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Hồng Thùy	Nhân viên Kiểm nghiệm
440	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	Nhân viên Kiểm nghiệm
441	Phòng QHSE	Trần Thị Anh	Nhân viên Kiểm nghiệm
442	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hữu Mạnh	Trưởng bộ phận điện
443	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Quang Huy	Trưởng kíp Lò hơi & turbin
444	Trung Tâm Nhiệt Điện	Võ Công Thuận	Nhân viên vận hành Xử lý nước lò hơi
445	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trần Văn Dũng	Trưởng phiên vận hành trạm điện
446	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Ngọc Kiệt	Trưởng phiên vận hành trạm điện
447	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trần Thế Đông	Trưởng phiên vận hành trạm điện
448	Trung Tâm Nhiệt Điện	Phan Văn Đức	Nhân viên vận hành Lò hơi
449	Trung Tâm Nhiệt Điện	Ngô Quang Khánh	Nhân viên vận hành Lò hơi
450	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trần Đức Lợi	Nhân viên vận hành Lò hơi
451	Trung Tâm Nhiệt Điện	Võ Thế Hoàng	Nhân viên vận hành Turbine
452	Trung Tâm Nhiệt Điện	Đặng Thế Hùng	Nhân viên vận hành Turbine
453	Ban Giám đốc	Võ Thị Thủy Tiên	Quyền Giám Đốc Công Ty
454	Ban Giám đốc	Bùi Bá Thức	Phó Giám đốc Công ty
455	Ban Giám đốc	Biện Tuấn An	Phó Giám đốc Công ty
456	Ban Giám đốc	Nguyễn Thị Hoa	Cố Vấn
457	Phòng Tài chính - Kế Toán	Ngô Thị Thu Trang	Kế toán Trưởng
458	Phòng Tài chính - Kế Toán	Hồ Phan Ngọc Hiền	Chuyên viên Cấp Trung
459	Phòng Tài chính - Kế Toán	Lương Thị Hằng Nga	Kế toán tổng hợp
460	Phòng Tài chính - Kế Toán	Ngô Thị Hồng Liên	Chuyên viên Tài Chính
461	Phòng Tài chính - Kế Toán	Trương Thị Thùy Linh	Chuyên viên Kế Toán
462	Phòng Tài chính - Kế Toán	Võ Thị Bình	Thủ quỹ
463	Phòng Tài chính - Kế Toán	Đỗ Thị Thanh Xuân	Nhân viên kế toán

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
464	Phòng Tài chính - Kế Toán	Trần Thị Thu Thủy	Nhân viên kế hoạch
465	Phòng Cung ứng	Nguyễn Hải Quân	Trưởng phòng Cung Ứng
466	Phòng Cung ứng	Trần Ngọc Anh Thư	Phó Phòng Cung Ứng
467	Phòng Cung ứng	Tô Văn Trí	Trưởng bộ phận kho
468	Phòng Cung ứng	Nguyễn Thị Mộng Nhung	Chuyên viên Hành chính tổng hợp
469	Phòng Cung ứng	Võ Tấn Thành	Nhân viên Điều vận
470	Phòng Cung ứng	Nguyễn Đình Chương	Chuyên viên cấp trung
471	Phòng Cung ứng	Nguyễn Văn Hiệp	Nhân viên xuất nhập khẩu
472	Phòng Cung ứng	Đinh Văn Sơn	Thủ kho Thành phẩm
473	Phòng Cung ứng	Kiều Hậu	Thủ kho vật tư
474	Phòng Cung ứng	Lê Văn Hải	Phụ kho thành phẩm
475	Phòng Cung ứng	Nguyễn Trương Đạt	Phụ kho thành phẩm
476	Phòng Cung ứng	Lê Xuân Trung	Phụ kho thành phẩm
477	Phòng Cung ứng	Phạm Thị Ngọc Hiếu	Nhân viên bán hàng
478	Phòng Cung ứng	Mai Kim Sơn	Thủ kho
479	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Lê Thị Mỹ Hằng	Trưởng Phòng Phát triển Nguyên Liệu
480	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Phạm Văn Quang	Chuyên viên Chăm sóc Khách hàng
481	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Huỳnh Thị Như Sương	Chuyên viên chăm sóc khách hàng
482	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Đặng Thị Bích Ngân	Chuyên viên kế hoạch - Tổng hợp
483	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Nguyễn Việt Dư	Chuyên viên phụ trách nông trường
484	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Võ Thị Ngọc Thùy	Chuyên viên khuyến nông
485	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Nguyễn Thanh Vinh	Trưởng trạm Nông vụ
486	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Nguyễn Thanh Hải	Nhân viên Nông vụ
487	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Hà Minh Thích	Nhân viên Nông vụ
488	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Võ Quốc Bình	Nhân viên Nông vụ
489	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Đoàn Công Phước	Trưởng trạm Nông vụ
490	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Ngô Văn Thành	Nhân viên Nông vụ
491	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Lê Đình Chân	Nhân viên nông vụ
492	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Võ Ngọc Quang	Trưởng trạm Nông vụ
493	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Nguyễn Văn Tiến	Nhân viên nông vụ
494	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Hồ Viết Vũ	Nhân viên Nông vụ
495	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Cao Xuân Cường	Nhân viên Nông vụ
496	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Nguyễn Ngọc Ân	Trưởng trạm Nông vụ
497	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Phạm Duy Thiện	Nhân viên Nông vụ
498	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Tô Minh Hiền	Nhân viên Nông vụ
499	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Nguyễn Thành Trọng	Nhân viên nông vụ
500	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Nguyễn Ngọc Thành	Trưởng trạm Nông vụ
501	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Trần Đức Thế	Nhân viên Nông vụ
502	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Kiều Xuân Nhiệm	Trưởng trạm Nông vụ
503	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Nguyễn Trần Huy Thục	Chuyên viên nông vụ
504	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Lê Viết Hùng	Nhân viên nông vụ
505	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Lê Xuân Liêm	Nhân viên Nông vụ
506	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Phạm Thị Hằng	Nhân viên Nông vụ
507	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Phạm Quốc Việt	Nhân viên Nông vụ
508	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Trần Quốc Dũng	Nhân viên Nông vụ
509	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Ngô Duy Bình	Phó trạm Nông vụ
510	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Trần Chân Mlô	Nhân viên Nông vụ
511	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Phan Văn Mạnh	Trưởng trạm Cư Prao - EaPil
512	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Trần Trọng Đức	Nhân viên Nông vụ
513	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Trương Minh Tuấn	Nhân viên Nông vụ
514	Phòng Phát Triển Nguyên liệu	Nguyễn Huy Hoàng	Nhân viên Nông vụ
515	Phòng Hành Chính	Nguyễn Thị Hồng Diễm	Trưởng phòng Hành chính
516	Phòng Hành Chính	Hoàng Thị Thanh Nga	Chuyên viên quản lý chi phí
517	Phòng Hành Chính	Nguyễn Hoàng Thủy	Đội trưởng Đội bảo vệ
518	Phòng Hành Chính	Nguyễn Hồng Nữ	Chuyên viên hành chính tổng hợp
519	Phòng Hành Chính	Kiều Yến Nhi	Nhân viên Y tế
520	Phòng Hành Chính	Nguyễn Hữu Dũng	Nhân viên lái xe
521	Phòng Hành Chính	Trần Công Định	Nhân viên lái xe
522	Phòng Hành Chính	Đàm Huy Vượng	Nhân viên lái xe
523	Phòng Hành Chính	Trần Ngọc Phong	Đội trưởng Đội xe
524	Phòng Hành Chính	Đặng Thế Huy	Trưởng ca Bảo vệ
525	Phòng Hành Chính	Nguyễn Thành Tín	Trưởng ca Bảo vệ
526	Phòng Hành Chính	Lê Nhật Trường	Trưởng ca Bảo vệ
527	Phòng Hành Chính	Đặng Ngọc Anh	Nhân viên bảo vệ
528	Phòng Hành Chính	Bùi Văn Tiết	Nhân viên bảo vệ
529	Phòng Hành Chính	Trần Huy Hoàng	Nhân viên bảo vệ
530	Phòng Hành Chính	Nguyễn Thanh Duy	Nhân viên bảo vệ

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
531	Phòng Hành Chính	Nguyễn Quốc Tuấn	Nhân viên bảo vệ
532	Phòng Hành Chính	Nguyễn Văn Dư	Nhân viên bảo vệ
533	Phòng Hành Chính	Vũ Trọng Tâm	Nhân viên bảo vệ
534	Phòng Hành Chính	Võ Nhật Trường	Nhân viên cây xanh
535	Phòng Nhân sự	Nguyễn Thị Phương	Trưởng Phòng Nhân Sự
536	Phòng Nhân sự	Trần Văn Hòa	Chuyên viên nhân sự
537	Phòng Nhân sự	Nguyễn Thị Viên	Nhân viên nhân sự
538	Phòng QHSE	Võ Anh Kiệt	Trưởng Phòng QMS
539	Phòng QHSE	Lê Thị Kiều Oanh	Trưởng bộ phận HSE
540	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Bích Lợi	Chuyên viên quản lý hệ thống
541	Phòng QHSE	Võ Thụy Thu Thủy	Trưởng bộ phận chữ đường -tạp chất
542	Phòng QHSE	Võ Thị Phụng	Tổ trưởng chữ đường - tạp chất
543	Phòng QHSE	Lương Thị Hồng Trang	Tổ trưởng chữ đường - tạp chất
544	Phòng QHSE	Lê Trần Phúc Nguyên	Trưởng bộ phận Kiểm nghiệm
545	Phòng QHSE	Trần Đình Lễ	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
546	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Hoài Nhân	Nhân viên quản lý chất lượng
547	Phòng QHSE	Cao Thị Huệ	Tổ trưởng chữ đường - tạp chất
548	Phòng QHSE	Bùi Thị Kim Phụng	Nhân viên chữ đường CCS_1
549	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Mai Thanh Hoa	Nhân viên chữ đường CCS_1
550	Phòng QHSE	Huỳnh Thị Liên	Nhân viên chữ đường CCS_1
551	Phòng QHSE	Nguyễn Đình Tý	Nhân viên chữ đường CCS_2
552	Phòng QHSE	Phạm Vũ Lê	Nhân viên đánh giá tạp chất
553	Phòng QHSE	Phùng Minh Tâm	Nhân viên chữ đường CCS_2
554	Phòng QHSE	Lương Văn Hiếu	Nhân viên đánh giá tạp chất
555	Phòng QHSE	Phạm Anh Khoa	Nhân viên đánh giá tạp chất
556	Phòng QHSE	Lê Thái Hưng	Nhân viên đánh giá tạp chất
557	Phòng QHSE	Phạm Hiếu Thiện	Nhân viên đánh giá tạp chất
558	Phòng QHSE	Huỳnh Anh Tấn	Nhân viên đánh giá tạp chất
559	Phòng QHSE	Phùng Đàm Gia Bảo	Nhân viên đánh giá tạp chất
560	Phòng QHSE	Ngô Văn Bảo	Nhân viên đánh giá tạp chất
561	Phòng QHSE	Nguyễn Xuân Diệu	Nhân viên chữ đường CCS_2
562	Phòng QHSE	Dương Hoài Thanh	Nhân viên đánh giá tạp chất
563	Phòng QHSE	Lê Thị Hồng	Nhân viên chữ đường CCS_1
564	Phòng QHSE	Nguyễn Tấn Tài	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
565	Phòng QHSE	Dương Ái Trâm	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
566	Phòng QHSE	Bùi Thị Bông	Nhân viên kiểm nghiệm_3
567	Phòng QHSE	Trần Thị Hương	Nhân viên kiểm nghiệm_1
568	Phòng QHSE	Đặng Thị Nhật Vi	Nhân viên kiểm nghiệm_4
569	Phòng QHSE	Nguyễn Thục Trinh	Nhân viên kiểm nghiệm_3
570	Phòng QHSE	La Thị Mai	Nhân viên kiểm nghiệm_2
571	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Yến Phụng	Nhân viên kiểm nghiệm_4
572	Phòng QHSE	Trần Thị Hậu	Nhân viên kiểm nghiệm_4
573	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Nhân viên kiểm nghiệm_2
574	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Ngoan	Nhân viên kiểm nghiệm_2
575	Phòng QHSE	Phan Thị Như Thủy	Nhân viên kiểm nghiệm_3
576	Phân xưởng Bảo Trì	Bùi Quang Vinh	Quản đốc Phân xưởng bảo trì
577	Phân xưởng Bảo Trì	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Quản đốc Phân xưởng bảo trì
578	Phân xưởng Bảo Trì	Phan Thế Truyền	Tổ trưởng Bảo trì cơ khí
579	Phân xưởng Bảo Trì	Trương Quang Anh	Nhân viên Bảo trì cơ khí
580	Phân xưởng Bảo Trì	Nguyễn Thái Nhựt	Nhân viên Bảo trì cơ khí
581	Phân xưởng Bảo Trì	Bùi Quang Tuyển	Nhân viên Bảo trì cơ khí
582	Phân xưởng Bảo Trì	Lê Minh Tạo	Nhân viên Bảo trì cơ khí
583	Phân xưởng Bảo Trì	Phan Ngọc Bảo	Nhân viên tổng hợp bảo trì
584	Phân xưởng Bảo Trì	Bùi Quang Thanh	Nhân viên Bảo trì cơ khí
585	Phân xưởng Bảo Trì	Nguyễn Tấn Tài	Nhân viên Bảo trì cơ khí
586	Phân xưởng Bảo Trì	Hồ Đắc Phương	Nhân viên Bảo trì cơ khí
587	Phân xưởng Bảo Trì	Trần Thanh Bình	Nhân viên Bảo trì cơ khí
588	Phân xưởng Bảo Trì	Lê Huỳnh Bảo Tiến	Nhân viên Bảo trì cơ khí
589	Phân xưởng Bảo Trì	Nguyễn Tấn Phong	Nhân viên Bảo trì cơ khí
590	Phân xưởng Bảo Trì	Đỗ Đình Bình	Nhân viên Bảo trì điện
591	Phân xưởng Bảo Trì	Hoàng Thành Trung	Nhân viên Bảo trì tự động
592	Phân xưởng Bảo Trì	Trần Phụng Minh Sinh	Nhân viên Bảo trì tự động
593	Phân xưởng Bảo Trì	Hà Ngọc Hiệp	Nhân viên Bảo trì điện
594	Phân xưởng Bảo Trì	Trần Phụng Sọt	Trưởng bộ phận Điện tự động
595	Phân xưởng Bảo Trì	Trần Tấn Trinh	Nhân viên bảo trì điện
596	Phân xưởng Bảo Trì	Lê Hồng Kỳ	Nhân viên bảo trì điện
597	Phân xưởng Bảo Trì	Nguyễn Đô	Nhân viên bảo trì điện

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
598	Phân xưởng Bảo Trì	Nguyễn Quốc Phong	Nhân viên bảo trì điện
599	Phân xưởng Bảo Trì	Ngô Nguyễn Quang Luân	Nhân viên Bảo trì cơ khí
600	Phân xưởng Bảo Trì	Huỳnh Thanh Quang	Nhân viên Bảo trì cơ khí
601	Phân xưởng Bảo Trì	Nguyễn Văn Quân	Nhân viên Bảo trì cơ khí
602	Phân xưởng Bảo Trì	Vô Hà Dân	Nhân viên Bảo trì cơ khí
603	Phân xưởng Bảo Trì	Nguyễn Ngọc Tiến	Nhân viên Bảo trì cơ khí
604	Trung Tâm Nhiệt Điện	Lê Tấn Tài	Trưởng Trung tâm nhiệt điện
605	Trung Tâm Nhiệt Điện	Châu Tôn Vinh	Phó Trung tâm nhiệt điện
606	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Phú Cường	Trưởng kíp Lò hơi & turbin
607	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Minh Hữu	Trưởng kíp Lò hơi & turbin
608	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Văn Ý	Nhân viên vận hành Turbine
609	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Thanh Tài	Nhân viên vận hành hệ thống băng tải
610	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trần Ngọc Đùng	Nhân viên vận hành Xử lý nước lò hơi
611	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Nguyễn Vĩnh Phúc	Nhân viên vận hành hệ thống băng tải
612	Trung Tâm Nhiệt Điện	Phan Trọng Tú	Nhân viên vận hành Xử lý nước lò hơi
613	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Tài	NVVH vệ sinh giám ghi và kiểm tra thiết bị
614	Trung Tâm Nhiệt Điện	Hồ Đùng Hoi	Nhân viên vận hành xe
615	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Ngọc Quân	Nhân viên vận hành xe
616	Trung Tâm Nhiệt Điện	Phan Duy Vũ	Nhân viên vận hành trạm điện
617	Trung Tâm Nhiệt Điện	Dư Văn Ngọc	Nhân viên vận hành trạm điện
618	Trung Tâm Nhiệt Điện	Võ Văn Kế	Nhân viên vận hành xe
619	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trương Phi Đạo	Nhân viên vận hành xe
620	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Đức Thắng	Nhân viên vận hành xe
621	Trung Tâm Nhiệt Điện	Lê Đức Vinh	Nhân viên vận hành xe
622	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trầm Lợi Hải	Nhân viên vận hành trạm điện
623	Phân xưởng sản xuất	Đặng Kim Thoại	Quản đốc Phân xưởng Sản xuất
624	Phân xưởng sản xuất	Đoàn Công Vương	Chuyên viên Công nghệ
625	Phân xưởng sản xuất	Võ Phương Linh	Nhân viên tổng hợp sản xuất
626	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Tấn Hòa	Tổ trưởng hệ thống xử lý nước thải, kiểm phân tích mẫu
627	Phân xưởng sản xuất	Lê Hùng Khánh	Tổ trưởng xử lý mĩa - trích ly
628	Phân xưởng sản xuất	Trần Văn Hậu	Nhân viên vận hành Bàn lửa - tiếp nạp
629	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Thanh	Nhân viên vận hành Bàn lửa - tiếp nạp
630	Phân xưởng sản xuất	Trần Hữu Tài	Trưởng ca sản xuất
631	Phân xưởng sản xuất	Trần Văn Dương	Nhân viên chuẩn bị hóa chất, bơm khu hóa chế luyện
632	Phân xưởng sản xuất	Phạm Đức Tài	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
633	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thái Quốc	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
634	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Phương Tùng	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
635	Phân xưởng sản xuất	Huỳnh Thắng	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
636	Phân xưởng sản xuất	Lê Văn Nhân	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
637	Phân xưởng sản xuất	Trần Tấn Hưng Việt	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
638	Phân xưởng sản xuất	Lâm Văn Hiệp	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
639	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thành Nhân	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
640	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Tú	Nhân viên vận hành Scada che ép
641	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Hữu Đạt	Tổ trưởng đóng bao, hỗ trợ xả bao
642	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Chí Công	Nhân viên vận hành đóng bao
643	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Truyền	Tổ trưởng hóa chế kiểm vận hành xử lý nước mĩa
644	Phân xưởng sản xuất	Trần Quốc Vũ	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải, tháp giải nhiệt
645	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Ngọc Sanh	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải, tháp giải nhiệt
646	Phân xưởng sản xuất	Vương Chí Vinh	Nhân viên vận hành lắng chìm kiểm bom nước mĩa khu thô
647	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thành Xuân	Nhân viên vận hành lắng chìm kiểm bom nước mĩa khu thô
648	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Xuân Toàn	Nhân viên vận hành Hòa tan đường A
649	Phân xưởng sản xuất	Trương Tiến Phú	Tổ trưởng hóa chế (vận hành lọc auto; lọc an toàn 1,2)
650	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Nam	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
651	Phân xưởng sản xuất	Hồ Văn Ngưu	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
652	Phân xưởng sản xuất	Đặng Đình Thuận	Tổ trưởng nấu đường
653	Phân xưởng sản xuất	Huỳnh Văn Nam	Nhân viên vận hành Nấu Luyện
654	Phân xưởng sản xuất	Đỗ Nguyên Hân	Nhân viên vận hành Nấu C
655	Phân xưởng sản xuất	Hồ Viết Hoan	Nhân viên vận hành nấu C
656	Phân xưởng sản xuất	Lưu Anh Tuyển	Nhân viên vận hành Nấu C
657	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Nhật Tuyển	Nhân viên vận hành Nấu Luyện
658	Phân xưởng sản xuất	Lê Văn Cường	Nhân viên vận hành Nấu Luyện
659	Phân xưởng sản xuất	Trần Văn Toàn	Nhân viên vận hành Nấu Luyện
660	Phân xưởng sản xuất	Lê Hữu Lân	Nhân viên vận hành Nấu Luyện
661	Phân xưởng sản xuất	Lê Vạn Lộc	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
662	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Xuân Dũng	Nhân viên vận hành Hệ thống Carbonat hóa, tẩy màu resin, than hoạt
663	Phân xưởng sản xuất	Trương Quang Huy	Nhân viên vận hành Hòa tan đường A
664	Phân xưởng sản xuất	Trần Hồng Nghĩa	Nhân viên vận hành thiết bị kho đường thô

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
665	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Cường	Nhân viên vận hành Che ép
666	Phân xưởng sản xuất	Lê Minh Thắng	Nhân viên vận hành hồ xử lý nước cấp kiểm hòa sữa vôi
667	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Tin	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải, tháp giải nhiệt
668	Phân xưởng sản xuất	Bùi Hoàng Trần	Nhân viên vận hành Hòa tan đường A
669	Phân xưởng sản xuất	Hoàng Đức Hùng	Tổ trưởng đóng bao, hồ trợ xả bao
670	Phân xưởng sản xuất	Lại Văn Phóng	Tổ trưởng đóng bao, hồ trợ xả bao
671	Phân xưởng sản xuất	Trần Văn Hiến	Tổ trưởng hóa chế kiểm vận hành xử lý nước mía
672	Phân xưởng sản xuất	Tô Xuân Huy	Tổ trưởng hóa chế kiểm vận hành xử lý nước mía
673	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn San	Tổ trưởng hóa chế (vận hành lọc auto; lọc an toàn 1,2)
674	Phân xưởng sản xuất	Phan Quốc Tuấn	Nhân viên vận hành Hệ thống Carbonat hóa, tẩy màu resin, than hoạt
675	Phân xưởng sản xuất	Lê Minh Hùng	Tổ trưởng hóa chế (vận hành lọc auto; lọc an toàn 1,2)
676	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Thái	Tổ trưởng Ly tâm (Ly tâm A)
677	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Hữu Toàn	Phó ca sản xuất
678	Phân xưởng sản xuất	Lê Hà Nghĩa	Tổ trưởng nấu đường kiểm vận hành nấu A
679	Phân xưởng sản xuất	Trần Ngọc Hiệp	Tổ trưởng vệ sinh thiết bị
680	Phân xưởng sản xuất	Cao Văn Hoang	Nhân viên vận hành Cầu mía
681	Phân xưởng sản xuất	Lưu Hồng Trường	Tổ trưởng xử lý mía - trích ly
682	Phân xưởng sản xuất	Trần Thanh Danh	Tổ trưởng xử lý mía - trích ly
683	Phân xưởng sản xuất	Võ Hoàng Ân	Phó ca sản xuất
684	Phân xưởng sản xuất	Lương Ngọc Mỹ	Trưởng ca sản xuất
685	Phân xưởng sản xuất	Lâm Hữu Phước	Trưởng ca sản xuất
686	Phân xưởng sản xuất	Lê Văn Thái	Phó Quản đốc phân xưởng Sản xuất
687	Phân xưởng sản xuất	Lê Quang Liêm	Phó ca sản xuất
688	Phân xưởng sản xuất	Huỳnh Tiến Thông	Nhân viên vận hành hồ xử lý nước cấp kiểm hòa sữa vôi
689	Phân xưởng sản xuất	Võ Văn Ninh	Nhân viên vận hành hồ xử lý nước cấp kiểm hòa sữa vôi
690	Phân xưởng sản xuất	Hoàng Đức Hải	Nhân viên vận hành đóng bao
691	Phân xưởng sản xuất	Bùi Đặng Thanh Tâm	Nhân viên vận hành Scada che ép
692	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Ngọc Cường	Nhân viên vận hành Hệ thống Carbonat hóa, tẩy màu resin, than hoạt
693	Phân xưởng sản xuất	Võ Tấn Huynh	Nhân viên vận hành đóng bao
694	Phân xưởng sản xuất	Võ Tấn Quý	Nhân viên vận hành Ly tâm Luyện
695	Phân xưởng sản xuất	Lê Thành Đức	Nhân viên chuẩn bị hóa chất, bơm khu hóa chế luyện
696	Phân xưởng sản xuất	Huỳnh Tài	Nhân viên vận hành Ly tâm Luyện
697	Phân xưởng sản xuất	Võ Anh Tuấn	Nhân viên thu nhận và cấp cấp
698	Phân xưởng sản xuất	Phạm Duy Tân	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
699	Phân xưởng sản xuất	Thái Văn Thịnh	Tổ trưởng Ly tâm (Ly tâm A)
700	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thành Khương	Tổ trưởng nấu đường kiểm vận hành nấu A
701	Phân xưởng sản xuất	Trần Ngọc Đình	Nhân viên vận hành đóng bao
702	Phân xưởng sản xuất	Hồ Ngọc An	Nhân viên vận hành lắng chìm kiểm bơm nước mía khu thô
703	Phân xưởng sản xuất	Trịnh Minh Thắng	Nhân viên vận hành đóng bao
704	Phân xưởng sản xuất	Lê Trọng Điều	Nhân viên vận hành Cầu mía
705	Phân xưởng sản xuất	Lê Thanh Dũng	Nhân viên vận hành Bàn lửa - tiếp nạp
706	Phân xưởng Sản xuất	Biên Văn Nam	Nhân viên vận hành Cầu mía
707	Phân xưởng Sản xuất	Phan Ngọc Quốc	Nhân viên vận hành Scada che ép
708	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Lâm	Nhân viên Tháo và móc cáp
709	Phân xưởng sản xuất	Hồ Lê Thị Huyền Trang	Nhân viên vận hành băng tải và silo
710	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Ngọc Thành	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
711	Phân xưởng sản xuất	Lưu Văn Hiếu	Nhân viên vận hành Nấu B
712	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Sanh	Nhân viên Tháo và móc cáp
713	Phân xưởng Sản xuất	Bùi Văn Tú	Nhân viên vận hành lọc bùn chân không
714	Phân xưởng sản xuất	Võ Lý Huỳnh Hải	Nhân viên chuẩn bị hóa chất, bơm khu hóa chế luyện
715	Phân xưởng sản xuất	Trần Văn Thọ	Nhân viên vận hành Nấu B
716	Phân xưởng sản xuất	Lê Trung Nghĩa	Nhân viên vận hành Nấu B
717	Phân xưởng sản xuất	Biên Văn Hiệp	Nhân viên vận hành Ly tâm Luyện
718	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Phú Toàn	Nhân viên vận hành thiết bị kho đường thô
719	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Toàn (A)	Nhân viên vận hành Nấu Luyện
720	Phân xưởng sản xuất	Huỳnh Văn Tấn	Nhân viên Thu nhận và cấp cấp
721	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Tấn Vinh	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
722	Phân xưởng sản xuất	Phạm Hữu Hùng	Nhân viên Tháo và móc cáp
723	Phân xưởng sản xuất	Huỳnh Chiêm Quốc Trà	Nhân viên vận hành bàn lửa tách cát
724	Phân xưởng Sản xuất	Lê Thái Thi	Nhân viên vận hành bàn lửa tách cát
725	Phân xưởng sản xuất	Cao Văn Bửu	Nhân viên vận hành Che ép
726	Phân xưởng sản xuất	Phan Tám	Nhân viên vận hành Che ép
727	Phân xưởng sản xuất	Võ Văn Hiến	Tổ trưởng Ly tâm (Ly tâm A)
728	Phân xưởng sản xuất	Lê Văn Thắng	Nhân viên Tháo và móc cáp
729	Phân xưởng sản xuất	Lê Hoàng Tuấn	Nhân viên thu nhận và cấp cấp
730	Phân xưởng sản xuất	Lê Ngọc Hà	Nhân viên vận hành bàn lửa tách cát
731	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Quốc Dũng	Nhân viên Tháo và móc cáp

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
732	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Anh Tiến	Nhân viên vận hành đóng bao
733	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Lê Phương Linh	Nhân viên vận hành đóng bao
734	Phân xưởng Sản xuất	Lê Văn Ngự	Nhân viên vận hành lọc bùn chân không
735	Phân xưởng sản xuất	Phan Văn Thiện	Nhân viên Tháo và móc cáp
736	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Anh Quốc	Nhân viên vận hành thiết bị kho đường thô
737	Phân xưởng sản xuất	Lê Nguyễn Tùng Nguyên	Nhân viên vận hành đóng bao
738	Phân xưởng Sản xuất	Dương Văn Huy	Nhân viên vận hành đóng bao
739	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Xuân Tuấn	Nhân viên vận hành lọc bùn chân không
740	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Trường Vinh	Nhân viên vận hành băng tải và silo
741	Phân xưởng Sản xuất	Trương Văn Hào	Nhân viên Tháo và móc cáp
742	Phân xưởng Sản xuất	La Minh Toàn	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
743	Phân xưởng sản xuất	Lê Như Pha	Nhân viên Tháo và móc cáp
744	Phân xưởng sản xuất	Trần Trọng Châu	Nhân viên vận hành Che ép
745	Ban Giám đốc	Nguyễn Tiến Cường	Giám đốc
746	Ban Giám đốc	Nguyễn Ngọc Ngân	Phó Giám đốc
747	Phân xưởng Sản xuất	Trần Thanh Na	Quản đốc Phân xưởng Sản xuất
748	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thiện Huy	Phó Quản đốc Phân xưởng Sản xuất (PT Sản xuất)
749	Phân xưởng Sản xuất	Lê Cao Nhã	Trưởng ca Sản xuất
750	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Văn Thiết	Trưởng ca Sản xuất
751	Phân xưởng Sản xuất	Hồ Thanh Thủy	Tổ trưởng Bảo trì
752	Phân xưởng Sản xuất	Lê Nguyễn Quốc Bảo	Nhân viên bảo trì cơ khí - điện
753	Phân xưởng Sản xuất	Trần Minh Thức	Nhân viên bảo trì cơ khí - điện
754	Phân xưởng Sản xuất	Lê Công Thanh	Trưởng khu vực Xử lý mĩa - Trích ly
755	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Quách Lực	Tổ trưởng xử lý mĩa - trích ly
756	Phân xưởng Sản xuất	Lê Thanh Hùng	Tổ trưởng xử lý mĩa - trích ly
757	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Đức Toàn	Nhân viên vận hành lọc bùn, bơm khu hóa chế
758	Phân xưởng Sản xuất	Lương Việt Anh	Nhân viên vận hành bốc hơi - gia nhiệt
759	Phân xưởng Sản xuất	Trừ Quốc Việt	Nhân viên vận hành ly tâm B & C
760	Phân xưởng Sản xuất	Đoàn Hữu Công	Tổ trưởng vận hành ly tâm B & C
761	Phân xưởng Sản xuất	Trần Văn Ngọc	Trưởng bộ phận Lò hơi - Turbine
762	Phân xưởng Sản xuất	Trần Tuấn Kiệt	Tổ trưởng Lò hơi & Turbine
763	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thanh Tuấn	Tổ trưởng Lò hơi & Turbine
764	Phân xưởng Sản xuất	Thái Văn Dũng	Nhân viên vận hành Turbine
765	Phân xưởng Sản xuất	Mai Phước Trường	Nhân viên vận hành Turbine
766	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Tâm Hoà	Nhân viên vận hành Turbine
767	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hoài Linh	Tổ trưởng bảo trì
768	Phân xưởng Sản xuất	Phan Văn Sơn	Nhân viên vận hành che ép
769	Phân xưởng Sản xuất	Phan Văn Trường	Nhân viên vận hành Turbine
770	Phân xưởng Sản xuất	Trương Văn Thảo	Nhân viên vận hành bàn lựa, bàn lật
771	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Vũ Linh	Nhân viên vận hành lọc bùn, bơm khu hóa chế
772	Phân xưởng Sản xuất	Trần Minh Trí	Nhân viên vận hành bốc hơi - gia nhiệt
773	Phân xưởng Sản xuất	Dương Thanh Bình	Tổ trưởng nấu đường
774	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Quốc Thi	Nhân viên vận hành nấu B
775	Phân xưởng Sản xuất	Dương Văn Quới	Nhân viên vận hành nấu A
776	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Quốc Khôi	Nhân viên vận hành nấu B
777	Phân xưởng Sản xuất	Võ Văn Tươi	Nhân viên vận hành nấu A
778	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Minh Long	Nhân viên vận hành nấu C
779	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thành Thuận	Nhân viên vận hành hệ thống băng tải bã & cào bã
780	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hoàng Giang	Nhân viên vận hành xe
781	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hữu Phúc	Nhân viên Bảo trì cơ khí
782	Phân xưởng Sản xuất	Lại Đức Đôn	Tổ trưởng nấu đường
783	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thành Báo	Tổ trưởng hóa chế, gia nhiệt & bốc hơi
784	Phân xưởng Sản xuất	Tổng Trường Dương	Chuyên viên điện tự động
785	Phân xưởng Sản xuất	Đoàn Vũ Được	Nhân viên bảo trì cơ khí - điện
786	Phân xưởng Sản xuất	Lâm Thanh Bình	Phó Quản đốc Phân xưởng Sản xuất (PT bảo trì)
787	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thanh Dũng	Tổ trưởng vận hành ly tâm (kiểm ly tâm A)
788	Phân xưởng Sản xuất	Mai Thanh Điền	Nhân viên vận hành hệ thống băng tải bã & cào bã
789	Phân xưởng Sản xuất	Lê Văn Hạp	Nhân viên vận hành nấu C
790	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Long	Tổ trưởng Bảo trì cơ khí
791	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Nhất Linh	Thợ máy công cụ
792	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Ân Luông	Nhân viên chuẩn bị hóa chất sản xuất
793	Phân xưởng Sản xuất	Đoàn Thanh Long	Tổ trưởng hóa chế, gia nhiệt & bốc hơi
794	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Ngọc Chiến	Nhân viên Bảo trì cơ khí
795	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hoàng Thiện Châu	Nhân viên Bảo trì cơ khí
796	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thanh Sang	Nhân viên Bảo trì điện
797	Phân xưởng Sản xuất	Phan Văn Có	Nhân viên vận hành cầu mĩa
798	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Lâu	Nhân viên vận hành nấu C

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
799	Phân xưởng Sản xuất	Trần Minh Phước	Nhân viên vận hành che ép
800	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Thị Tâm	Nhân viên tổng hợp sản xuất
801	Bộ phận Cung ứng	Nguyễn Minh Cảnh	Trưởng bộ phận Cung ứng
802	Bộ phận Cung ứng	Nguyễn Khoa Nam	Nhân viên Mua hàng
803	Bộ phận Cung ứng	Huỳnh Đức Phú	Thủ kho vật tư
804	Bộ phận QMS	Nguyễn Thị Mai	Trưởng bộ phận QMS
805	Bộ phận QMS	Nguyễn Hoàng Y	Nhân viên phụ trách chất lượng
806	Bộ phận QMS	Quách Hồng Đạm	Tổ trưởng Kiểm nghiệm (PT thành phẩm)
807	Bộ phận Tài chính - Kế toán	Hồ Minh Phương	Kế toán trưởng
808	Bộ phận Tài chính - Kế toán	Cao Ngọc Bằng	Chuyên viên Kế toán
809	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Đỗ Văn Nhiên	Trưởng Bộ phận Hành chính - Nhân sự
810	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Phạm Thị Châu Trang	Chuyên viên Hành chính – Nhân sự
811	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Nguyễn Thị Giang Hằng	Chuyên viên Hành chính – Nhân sự
812	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Lâm Văn Việt	Nhân viên Bảo vệ
813	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Nguyễn Văn Thái	Nhân viên Bảo vệ
814	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Trình Văn Giờ	Trưởng ca Bảo vệ
815	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Trần Quốc Phục	Trưởng ca Bảo vệ
816	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Nguyễn Văn Vũ	Trưởng ca Bảo vệ
817	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Đặng Hoàng Hiệp	Nhân viên Bảo vệ
818	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Phan Tuấn Chinh	Nhân viên Bảo vệ
819	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Võ Văn Dòn	Nhân viên Bảo vệ
820	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Nguyễn Thành Ca	Nhân viên Bảo vệ
821	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Trần Quang Thái	Nhân viên Bảo vệ
822	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Nguyễn Quốc Hoàn	Nhân viên Bảo vệ
823	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Phạm Văn Tuấn	Nhân viên Bảo vệ
824	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nhân viên Phục vụ - Hậu cần
825	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Trần Thị Kim Thoại	Nhân viên Phục vụ - Hậu cần
826	Bộ phận Hành chính - Nhân sự	Nguyễn Văn An	Nhân viên cây xanh
827	Ban Giám đốc	Phùng Nguyễn Ấu Đệ	Chủ tịch Công ty
828	Ban Giám đốc	Lê Xuân Tâm	Giám đốc Công ty
829	Ban Giám đốc	Phan Văn Toàn	Giám đốc Khối Nông nghiệp
830	Ban Giám đốc	Lê Hoàng Ngọc Hân	Phó Giám đốc Tài chính
831	Ban Giám đốc	Trần Thanh Hải	Phó Giám đốc khối sản xuất
832	Bộ phận Nhân sự	Thạch Sel	Trưởng Bộ Phận Nhân sự
833	Bộ phận Nhân sự	Danh Phước Tùng	Chuyên viên Nhân sự
834	Bộ phận Hành chính quản trị	Danh Bal	Trưởng Bộ phận Hành chính quản trị
835	Bộ phận Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Chuyên viên Hành chính quản trị
836	Bộ phận Hành chính quản trị	Lê Minh Trâm	Chuyên viên Vận hành hệ thống
837	Bộ phận Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Thủy Vân	Nhân viên Y tế
838	Bộ phận Hành chính quản trị	Danh Thên	Nhân viên Hành chánh quản trị
839	Bộ phận Hành chính quản trị	Võ Đình Sơn	Nhân viên Lái xe
840	Bộ phận Hành chính quản trị	Võ Thanh Tâm	Nhân viên Lái xe
841	Bộ phận Hành chính quản trị	Chau Thurne	Trưởng ca Bảo vệ
842	Bộ phận Hành chính quản trị	Chau Đa Ni	Trưởng ca Bảo vệ
843	Phòng Tài chính - Kế toán	Lê Văn Tinh	Chuyên viên Kế toán
844	Phòng Tài chính - Kế toán	Nguyễn Minh Quân	Chuyên viên Kế toán
845	Phòng Tài chính - Kế toán	Trần Minh Hải	Chuyên viên Kế toán
846	Phòng Tài chính - Kế toán	Chau Chhôi	Chuyên viên Kế toán
847	Phòng Cung ứng	Nguyễn Văn Bé	Trưởng Bộ phận Mua hàng
848	Phòng Cung ứng	Nguyễn Tấn Khoa	Chuyên viên Mua hàng
849	Phòng Cung ứng	Chau Hai	Phụ kho
850	Phòng Cung ứng	Lê Văn Đức	Thủ kho
851	Phòng Cung ứng	Thạch Miêne	Thủ kho
852	Phòng Cung ứng	Chau Đon	Nhân viên kho
853	Bộ phận QHSE	Lâm Quốc Hưng	Trưởng bộ phận QHSE
854	Bộ phận QHSE	Nguyễn Quang Tiến	Nhân viên Kiểm nghiệm
855	Bộ phận QHSE	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Nhân viên Kiểm nghiệm
856	Bộ phận QHSE	Thạch Thị Thanh Xuyên	Nhân viên Kiểm nghiệm
857	Bộ phận QHSE	Trần Như Ý	Nhân viên Kiểm nghiệm
858	Bộ phận QHSE	Neáng Kim Pích	Nhân viên QHSE
859	Bộ phận QHSE	Cù Trương Thanh Long	Nhân viên bàn cân
860	Bộ phận QHSE	Hồ Minh Thành	Nhân viên bàn cân
861	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thành Lư	Phó quản đốc Phân xưởng sản xuất
862	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Ngoan	Phó quản đốc Phân xưởng sản xuất
863	Phân xưởng sản xuất	Phạm Thanh Liêm	Trưởng ca sản xuất
864	Phân xưởng sản xuất	Võ Đình Trung	Trưởng ca sản xuất
865	Phân xưởng sản xuất	Hoàng Văn Thanh	Chuyên viên Tổng hợp

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
866	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thị Thạch Thảo	Chuyên viên Tổng hợp
867	Phân xưởng sản xuất	Lê Văn Thẩm	Tổ trưởng sản xuất
868	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Phước Tú	Tổ trưởng sản xuất
869	Phân xưởng sản xuất	Trần Văn Hệ	Tổ trưởng sản xuất
870	Phân xưởng sản xuất	Đỗ Văn Lôi	Tổ trưởng Bảo trì cơ khí
871	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Hữu Hoàng	Tổ trưởng Bảo trì điện
872	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Hòa	Nhân viên vận hành hóa chế luyện
873	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Dũng	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải
874	Phân xưởng sản xuất	Trần Quốc Khải	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải
875	Phân xưởng sản xuất	Lê Hoàng Phúc	Nhân viên bảo trì cơ khí
876	Phân xưởng sản xuất	Mai Nhật Hoàng	Nhân viên bảo trì cơ khí
877	Phân xưởng sản xuất	Thạch Su Bình	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
878	Phân xưởng sản xuất	Đặng Thanh Triều	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
879	Phân xưởng sản xuất	Kha Chấn Khoa	Nhân viên vận hành Che ép
880	Phân xưởng sản xuất	Kiến Mạch	Nhân viên vận hành Che ép
881	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thành Long	Nhân viên vận hành Lọc bùn chân không
882	Phân xưởng sản xuất	Thạch Cha Gia	Nhân viên vận hành Lọc bùn chân không
883	Phân xưởng sản xuất	Đặng Văn Tân	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
884	Phân xưởng sản xuất	Kim Muôn	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
885	Phân xưởng sản xuất	Kim Ngân	Tổ trưởng hóa chế
886	Phân xưởng sản xuất	Trần Hiếu Hiền	Nhân viên vận hành Ly tâm A
887	Phân xưởng sản xuất	Trần Minh Lê	Nhân viên vận hành Ly tâm A
888	Phân xưởng sản xuất	Dương Hồng Sơn	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
889	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thanh Danh	Tổ trưởng đóng bao
890	Phân xưởng sản xuất	Thạch Rop Tha	Nhân viên vệ sinh gia nhiệt & bốc hơi
891	Phân xưởng sản xuất	Võ Văn Dư	Nhân viên bảo trì xe cơ giới
892	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thanh Hải	Nhân viên vận hành Lắng lọc
893	Phân xưởng sản xuất	Trần Minh Viễn	Nhân viên Gia công cơ khí
894	Phân xưởng sản xuất	Hồ Minh Thuận	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
895	Phân xưởng sản xuất	Lê Huy Lâm	Nhân viên Lái xe
896	Phân xưởng sản xuất	Hồ Văn Đám	Nhân viên nấu đường
897	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Tấn Đạt	Nhân viên nấu đường
898	Phân xưởng sản xuất	Thạch Kha Ma Rinh	Nhân viên nấu đường
899	Phân xưởng sản xuất	Bùi Chí Hiếu	Nhân viên vận hành
900	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Hữu Thanh Bình	Nhân viên bảo trì cơ khí
901	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Nhựt Duy	Nhân viên bảo trì cơ khí
902	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Phong Thuận	Nhân viên bảo trì cơ khí
903	Phân xưởng sản xuất	Phan Hữu Định	Nhân viên bảo trì cơ khí
904	Phân xưởng sản xuất	Phan Thét Sóng	Nhân viên bảo trì cơ khí
905	Phân xưởng sản xuất	Quách Đại Quân	Nhân viên bảo trì cơ khí
906	Phân xưởng sản xuất	Thạch Thanh Trang	Nhân viên bảo trì cơ khí
907	Phân xưởng sản xuất	Trần Văn Hiếu	Nhân viên bảo trì cơ khí
908	Phân xưởng sản xuất	Trương Thành Long	Nhân viên bảo trì cơ khí
909	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Hồng Đức	Nhân viên bảo trì điện
910	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Nhật Quang	Nhân viên bảo trì điện
911	Phân xưởng sản xuất	Phạm Văn Điệp	Nhân viên bảo trì điện
912	Phân xưởng sản xuất	Phan Văn Hậu	Nhân viên bảo trì điện
913	Phân xưởng sản xuất	Trần Hoài Duy	Nhân viên bảo trì điện
914	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Hữu Bằng	Nhân viên ly tâm
915	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thái Hạnh	Nhân viên ly tâm
916	Phân xưởng sản xuất	Kim Liêm	Nhân viên Lái cầu trục
917	Phân xưởng sản xuất	Trần Thanh Nhân	Nhân viên Lái cầu trục
918	Phân xưởng sản xuất	Tăng Quốc Nhân	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
919	Phân xưởng sản xuất	Thạch Mệnh	Nhân viên Thu nhận và cấp cấp
920	Phân xưởng sản xuất	Thạch Sa Hoành	Nhân viên Thu nhận và cấp cấp
921	Trung tâm nhiệt điện	Ronl Ken	Phó Trung tâm nhiệt điện
922	Trung tâm nhiệt điện	Nguyễn Tân Khoa	Chuyên viên Cơ khí
923	Trung tâm nhiệt điện	Trì Siêng	Tổ trưởng vận hành trung tâm lò hơi
924	Trung tâm nhiệt điện	Lê Duy Linh	Nhân viên xử lý nước mĩa
925	Trung tâm nhiệt điện	Châu Văn Nhiệm	Nhân viên vận hành Turbine
926	Trung tâm nhiệt điện	Bùi Thanh Lâm	Nhân viên vận hành Lò hơi
927	Trung tâm nhiệt điện	Chau Veth	Nhân viên vận hành Lò hơi
928	Trung tâm nhiệt điện	Trần Văn Bảo	Nhân viên vận hành Lò hơi
929	Trung tâm nhiệt điện	Trương Văn Bình	Nhân viên vận hành Lò hơi
930	Trung tâm nhiệt điện	Tào Đình Văn	Nhân viên bảo trì cơ khí
931	Trung tâm nhiệt điện	Thạch Sanh	Nhân viên bảo trì cơ khí
932	Trung tâm nhiệt điện	Trương Văn Cà Năm	Nhân viên bảo trì cơ khí

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
933	Trung tâm nhiệt điện	Chau Rinh	Nhân viên vận hành Hệ thống sấy bã mía
934	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Huỳnh Minh Hải	Chuyên viên Cơ khí
935	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Phan Công Chánh	Chuyên viên Điện
936	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Phan Duy Tân	Đội trưởng Đội xe
937	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Trần Nguyên Anh Dũng	Tổ trưởng bảo trì, sửa chữa
938	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Nguyễn Thị Thu Ngân	Chuyên viên thống kê tổng hợp
939	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Nguyễn Thái Sang	Nhân viên bảo trì xe cơ giới
940	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Phạm Thành Tân	Nhân viên bảo trì xe cơ giới
941	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Lê Văn Vương Điền	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
942	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Nguyễn Thiên Phong	Nhân viên Lái máy
943	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Phan Tấn Kiên	Nhân viên điều phối xe cơ giới
944	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Lê Minh Khiêm	Nhân viên lái xe cơ giới
945	Phòng Cơ giới nông nghiệp	Lê Thanh An	Nhân viên lái xe cơ giới
946	Phòng Phát triển nguyên liệu	Cao Quảng Nhân	Trưởng Phòng Phát triển Nguyên liệu
947	Phòng Phát triển nguyên liệu	Hoàng Thị Thủy	Phó phòng Phát triển Nguyên liệu
948	Phòng Phát triển nguyên liệu	Đoàn Thái Dương	Chuyên viên thống kê tổng hợp
949	Phòng Phát triển nguyên liệu	Lưu Hòa Thuận	Chuyên viên thống kê tổng hợp
950	Phòng Phát triển nguyên liệu	Ngang Sóc Na	Nhân viên Kỹ thuật Nông nghiệp
951	Phòng Phát triển nguyên liệu	Võ Chí Bình	Nhân viên Kỹ thuật Nông nghiệp
952	Phòng Phát triển nguyên liệu	Nguyễn Văn Toàn	Nhân viên Kỹ thuật Nông nghiệp
953	Phòng Phát triển nguyên liệu	Trần Thị Kim Anh	Nhân viên Tổng hợp
954	Phòng Phát triển nguyên liệu	Trương Hữu Minh Tân	Nhân viên Tổng hợp
955	Phòng Phát triển nguyên liệu	Trương Thị Hiền	Nhân viên Tổng hợp
956	Phòng Phát triển nguyên liệu	Rơ Mah Hằng	Nhân viên Tổng hợp
957	Nông trường 1	Lê Sỹ Hà	Trưởng nông trường
958	Nông trường 1	Lê Văn Đò	Đội trưởng Đội bảo vệ
959	Nông trường 1	Huỳnh Thanh Lam	Nhân viên Canh tác
960	Nông trường 1	Lê Thanh Duy Tuấn	Nhân viên Canh tác
961	Nông trường 1	Trần Sỹ Sơn	Nhân viên Canh tác
962	Trạm 2	Nguyễn Ngọc Dinh	Trưởng trạm
963	Trạm 2	Ngô Văn Tân	Nhân viên Nông vụ
964	Trạm 2	Thạch Rịch Thi	Nhân viên Nông vụ
965	Trạm 3	Cao Văn Lý	Nhân viên Nông vụ
966	Trạm 4	Tạ Lê Hùng Anh	Trưởng trạm
967	Trạm 4	Mã Công Thành	Nhân viên Nông vụ
968	Trạm 4	Võ Văn Vân	Nhân viên Nông vụ
969	Trạm đầu tư ngoài dân	Nguyễn Thái Sơn	Trưởng trạm
970	Trạm đầu tư ngoài dân	Lê Trung Quý	Nhân viên Nông vụ
971	Demo Farm	Phạm Tấn Đạt	Giám đốc Nông trường
972	Demo Farm	Nguyễn Dương Thanh Duy	Chuyên viên Vận hành cơ giới
973	Demo Farm	Nguyễn Công Thuận	Nhân viên Lái máy
974	Demo Farm	Phạm Vương Cường	Nhân viên Kỹ thuật Nông nghiệp
975	Demo Farm	Thạch Thị Tiền	Nhân viên Kỹ thuật Nông nghiệp
976	Demo Farm	Nguyễn Hoàng Hiệp	Nhân viên Kỹ thuật Nông nghiệp
977	Demo Farm	Dương Văn Phong	Nhân viên Lái xe
978	Bộ phận Hạ tầng Nông nghiệp	Lê Hồng Phong	Trưởng bộ phận Hạ tầng Nông nghiệp
979	Bộ phận Hạ tầng Nông nghiệp	Lê Quốc Duy	Chuyên viên Hạ tầng Nông nghiệp
980	Bộ phận Hạ tầng Nông nghiệp	Huỳnh Khánh Toàn	Chuyên viên xây dựng hạ tầng
981	Ban Giám đốc	Võ Công Minh	Phó Giám đốc Công ty
982	Bộ phận nhân sự	Nguyễn Lê Uyên Phương	Nhân viên Nhân sự
983	Bộ phận Vận hành	Đặng Vũ Chu Hi	Trưởng phòng vận hành
984	Bộ phận Vận hành	Nguyễn Thị Hồng Lam	Thư ký
985	Bộ phận Vận hành	Lê Thị Mỹ Phương	Nhân viên điều vận
986	Bộ phận Vận hành	Lê Thị Thuận Hòa	Thủ kho Thành phẩm
987	Bộ phận Vận hành	Nguyễn Hồng Thái	Nhân viên Mua hàng
988	Bộ phận Vận hành	Đinh Thị Mỹ Hạnh	Bếp chính
989	Bộ phận Vận hành	Lâm Văn Nhớ	Trưởng ca Bảo vệ
990	Bộ phận Vận hành	Phạm Đình Hào	Trưởng ca Bảo vệ
991	Bộ phận Vận hành	Tô Văn Hoàng Hào	Trưởng ca Bảo vệ
992	Bộ phận Vận hành	Lê Quốc Dũng	Nhân viên Bảo vệ
993	Bộ phận Tài chính - kế toán	Nguyễn Thị Hương Thủy	Kế toán trưởng
994	Bộ phận Tài chính - kế toán	Hồ Thị Thái Chân	Nhân viên Kế toán
995	Bộ phận Tài chính - kế toán	Tổng Thị Vũ Hà	Nhân viên Kế toán
996	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Lê Vinh Thắng	Trưởng Phòng Phát triển Nguyên liệu
997	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Nguyễn Thanh Tuấn	Trưởng Bộ phận Nguyên liệu
998	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Nguyễn Minh Hiền	Trưởng trạm Nông vụ
999	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Nguyễn Ngọc Lâm	Trưởng trạm Nông vụ

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1000	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Nguyễn Trần Cương	Trưởng trạm Nông vụ
1001	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Huỳnh Thanh Phi	Nhân viên Nông vụ
1002	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Nguyễn Bảo Hoàng	Nhân viên Nông vụ
1003	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Nguyễn Đức Nhon	Nhân viên Nông vụ
1004	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Nguyễn Lê Văn	Nhân viên Nông vụ
1005	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Nguyễn Minh Nhật	Nhân viên Nông vụ
1006	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Trần Lê Thiên Hoàng	Nhân viên Nông vụ
1007	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Trần Thanh Tân	Nhân viên Nông vụ
1008	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Long Ninh Thuận	Nhân viên Nông vụ
1009	Phòng Phát triển Nguyên liệu	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Nhân viên công nợ - Tài sản thế chấp
1010	Bộ phận QMS	Nguyễn Thị Diễm Hương	Trưởng bộ phận QHSE
1011	Bộ phận QMS	Lê Thị Cẩm Hà	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
1012	Bộ phận QMS	Trần Thành Mộng Trúc	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
1013	Bộ phận QMS	Võ Thị Út	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
1014	Bộ phận QMS	Nguyễn Thị Thủy Vân	Nhân viên Kiểm nghiệm
1015	Phân xưởng Sản xuất	Võ Tuấn Kiệt	Quản đốc Phân xưởng sản xuất
1016	Phân xưởng Sản xuất	Ngô Văn Biền	Phó quản đốc Phân xưởng sản xuất
1017	Phân xưởng Sản xuất	Trần Huỳnh Thanh Bình	Trưởng bộ phận bảo trì cơ khí
1018	Phân xưởng Sản xuất	Phan Tuấn	Chuyên viên Công nghệ
1019	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thị Thảo	Nhân viên tổng hợp Sản xuất
1020	Phân xưởng Sản xuất	Phan Trọng Hoài	Tổ trưởng khu vực Sản phẩm mới
1021	Phân xưởng Sản xuất	Đặng Xuân Phát	Trưởng ca sản xuất
1022	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Út	Trưởng ca sản xuất
1023	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Thao	Trưởng ca sản xuất
1024	Phân xưởng Sản xuất	Phan Ngọc Phùng Chinh	Trưởng Khu vực Lò hơi - Turbine
1025	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Minh Thanh	Tổ trưởng nấu đường/ Tổ trưởng luyện đường thô
1026	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Minh Tùng	Tổ trưởng nấu đường/ Tổ trưởng luyện đường thô
1027	Phân xưởng Sản xuất	Võ Duy Đình	Tổ trưởng nấu đường/ Tổ trưởng luyện đường thô
1028	Phân xưởng Sản xuất	Phan Trọng Trí	Tổ phó Bảo trì cơ khí
1029	Phân xưởng Sản xuất	Đào Duy Đức	Tổ trưởng điện
1030	Phân xưởng Sản xuất	Trần Phương Hoài Vũ	Tổ trưởng điện
1031	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Dân Long	Tổ trưởng Sản mĩa
1032	Phân xưởng Sản xuất	Phan Bùi Quang	Tổ trưởng Sản mĩa
1033	Phân xưởng Sản xuất	Trương Minh Cảnh	Tổ trưởng Sản mĩa
1034	Phân xưởng Sản xuất	Lê Đức Dân	Tổ trưởng Che ép
1035	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Chí Thiện	Tổ trưởng Che ép
1036	Phân xưởng Sản xuất	Phan Trọng Hoài	Tổ trưởng Che ép
1037	Phân xưởng Sản xuất	Lê Thanh Lâm	Tổ trưởng Hóa chế, Gia nhiệt & Bốc hơi
1038	Phân xưởng Sản xuất	Lê Võ Đại Thông	Tổ trưởng Hóa chế, Gia nhiệt & Bốc hơi
1039	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Lê Quốc Thịnh	Tổ trưởng Hóa chế, Gia nhiệt & Bốc hơi
1040	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Quốc Xuân	Chuyên viên Bảo trì sửa chữa
1041	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Hiền	Kỹ sư điện
1042	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Khang	Tổ trưởng Lò hơi
1043	Phân xưởng Sản xuất	Phù Văn Thành	Tổ trưởng Lò hơi
1044	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Lâm Mạnh	Đội trưởng cơ giới
1045	Phân xưởng Sản xuất	Bùi Minh Nghĩa	Nhân viên bảo trì điện
1046	Phân xưởng Sản xuất	Võ Văn Thế	Nhân viên bảo trì điện
1047	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Ngọc Ân	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải
1048	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Đình Hải	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải
1049	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Quang Thịnh	Nhân viên vận hành Turbine
1050	Phân xưởng Sản xuất	Trần Ngọc Huân	Nhân viên vận hành Turbine
1051	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hoàng Nam	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
1052	Phân xưởng Sản xuất	Trần Quốc Phong	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
1053	Phân xưởng Sản xuất	Trương Trung Minh	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
1054	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Đắc Thuận	Nhân viên vận hành Che ép
1055	Phân xưởng Sản xuất	Phù Quang Thuận	Nhân viên vận hành lắng nổi
1056	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Đức Tuấn	Nhân viên vận hành Nấu A
1057	Phân xưởng Sản xuất	Võ Duy Cường	Nhân viên vận hành Nấu A
1058	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Vũ Toàn	Nhân viên vận hành Nấu B & C
1059	Phân xưởng Sản xuất	Lê Ngọc An	Nhân viên vận hành Lò hơi
1060	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Đức Hòa	Nhân viên vận hành Lò hơi
1061	Phân xưởng Sản xuất	Phan Phùng Nguyên Quốc	Nhân viên vận hành Lò hơi
1062	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Thúc Duy Khương	Nhân viên Lái máy
1063	Phân xưởng Sản xuất	Hoàng Văn Hùng	Nhân viên bảo trì cơ khí
1064	Phân xưởng Sản xuất	Lưu Công Dũng	Nhân viên bảo trì cơ khí
1065	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Hùng Cường	Nhân viên bảo trì cơ khí
1066	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Châu Mẫn	Nhân viên bảo trì điện

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1067	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Ngọc Khánh	Nhân viên vận hành Che ép
1068	Phân xưởng Sản xuất	Lê Duy Hòa	Tổ trưởng đóng bao
1069	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Đăng Hải	Tổ trưởng đóng bao
1070	Phân xưởng Sản xuất	Trương Anh Tín	Tổ trưởng đóng bao
1071	Ban giám đốc	Vũ Thị Lan	Giám đốc Công ty
1072	Ban giám đốc	Nguyễn Văn Kim Cương	Chuyên gia
1073	Ban giám đốc	Lương Tuấn Thông	Phó Giám đốc Công ty
1074	Ban giám đốc	Trần Thị Lê	Phó Giám đốc thường trực Công ty
1075	Phòng Tài chính kế toán	Phan Thị Diệu Thuần	Kế toán trưởng
1076	Phòng Tài chính kế toán	Nguyễn Mạnh Tuấn	Chuyên viên Kế hoạch
1077	Phòng Tài chính kế toán	Nguyễn Thị Kim Chung	Chuyên viên Kế toán
1078	Phòng Tài chính kế toán	Trần Thị Minh Tâm	Chuyên viên Kế toán
1079	Phòng Tài chính kế toán	Nguyễn Ngọc Phương Ly	Nhân viên Kế toán
1080	Phòng Tài chính kế toán	Nguyễn Thị Nga	Nhân viên Kế toán
1081	Phòng Nhân sự	Lê Thị Minh Trí	Trưởng Phòng Nhân sự
1082	Phòng Nhân sự	Mai Thị Thùy Trang	Chuyên viên Nhân sự
1083	Phòng Hành chính quản trị	Phan Văn Đức	Trưởng Phòng Hành chính quản trị
1084	Phòng Hành chính quản trị	Trịnh Điều	Đội trưởng Đội bảo vệ
1085	Phòng Hành chính quản trị	Trần Thị Hằng	Chuyên viên Hành chính quản trị
1086	Phòng Hành chính quản trị	Phạm Thị Hồng Bích	Nhân viên Y tế
1087	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nhân viên Lễ tân
1088	Phòng Hành chính quản trị	Đình Quang Vinh	Trưởng ca Bảo vệ
1089	Phòng Hành chính quản trị	Huỳnh Minh Hoàng	Trưởng ca Bảo vệ
1090	Phòng Hành chính quản trị	Huỳnh Xuân Dũng	Trưởng ca Bảo vệ
1091	Phòng Hành chính quản trị	Nay Rcom Linh	Nhân viên Bảo vệ
1092	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Văn Thi	Nhân viên Bảo vệ
1093	Phòng Hành chính quản trị	Phạm Minh Cầm	Nhân viên Bảo vệ
1094	Phòng Hành chính quản trị	Siu Khoa	Nhân viên Bảo vệ
1095	Phòng Hành chính quản trị	Sô Y Quyền	Nhân viên Bảo vệ
1096	Phòng Hành chính quản trị	Trương Công Giáp	Nhân viên Bảo vệ
1097	Phòng Cung ứng	Nguyễn Xuân Sang	Trưởng phòng Cung ứng
1098	Phòng Cung ứng	Đoàn Thị Mỹ Trinh	Chuyên viên Điều vận
1099	Phòng Cung ứng	Lê Thị Quỳnh Vân	Chuyên viên kinh doanh
1100	Phòng Cung ứng	Lý Phong Giang	Chuyên viên Mua hàng
1101	Phòng Cung ứng	Nguyễn Thế Hưng	Thủ kho vật tư
1102	Phòng Cung ứng	Hồ Minh Tuấn	Thủ kho Thành phẩm
1103	Phòng Cung ứng	Trần Thị Minh Trang	Nhân viên Mua hàng
1104	Phòng Cung ứng	Trần Văn Tuấn	Nhân viên quản lý kho
1105	Bộ phận MT và XH	Lê Thị Thanh Tâm	Chuyên viên QHSE
1106	Phòng QMS	Lê Văn Lập	Quyền Trưởng phòng QHSE
1107	Phòng QMS	Phùng Thị Trúc Linh	Trưởng bộ phận QA
1108	Phòng QMS	Huỳnh Minh Thiện	Nhân viên QA
1109	Phòng QMS	Đỗ Thị Sâm	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
1110	Phòng QMS	Nguyễn Thị Phương Nhung	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
1111	Phòng QMS	Phạm Minh Thuyết	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
1112	Phòng QMS	Đoàn Văn Thêm	Tổ trưởng chữ đường - tạp chất
1113	Phòng QMS	Hà Thị Minh Thủy	Tổ trưởng chữ đường - tạp chất
1114	Phòng QMS	Trần Mai Thành	Tổ trưởng chữ đường - tạp chất
1115	Phòng QMS	Trần Thị Ngọc Vân	Nhân viên Kiểm nghiệm_1
1116	Phòng QMS	Trương Trần Vy	Nhân viên bàn cân
1117	Phòng QMS	Lê Anh Đức	Nhân viên bàn cân
1118	Phòng phát triển nguyên liệu	Trần Đình Vũ	Trưởng Phòng Phát triển Nguyên liệu
1119	Phòng phát triển nguyên liệu	Phan Việt Hùng	Chuyên viên Chăm sóc Khách hàng
1120	Phòng phát triển nguyên liệu	Phùng Bá Dũng	Chuyên viên Thu hoạch - Thu mua
1121	Phòng phát triển nguyên liệu	Trần Thị Khoa	Chuyên viên Thu hoạch - Thu mua
1122	Phòng phát triển nguyên liệu	Phạm Văn Hiệp	Chuyên viên Khuyến Nông
1123	Phòng phát triển nguyên liệu	Hoàng Hương Ly	Chuyên viên Kế hoạch
1124	Phòng phát triển nguyên liệu	Đào Thị Thu Thảo	Nhân viên Chăm sóc Khách hàng
1125	Phòng phát triển nguyên liệu	Nguyễn Ngọc Sáng	Nhân viên Chăm sóc Khách hàng
1126	Phòng phát triển nguyên liệu	Nguyễn Văn Hội	Chuyên viên kỹ thuật
1127	Phòng phát triển nguyên liệu	Đỗ Văn Hòa	Trưởng trạm Nông vụ
1128	Phòng phát triển nguyên liệu	Trần Ngọc	Nhân viên Nông vụ
1129	Phòng phát triển nguyên liệu	Phan Đình Hào	Nhân viên Nông vụ
1130	Phòng phát triển nguyên liệu	Phạm Ngọc Thạch	Nhân viên Nông vụ
1131	Phòng phát triển nguyên liệu	Võ Sỹ Toàn	Nhân viên Nông vụ
1132	Phòng phát triển nguyên liệu	Phan Thành Trường	Nhân viên Nông vụ
1133	Phòng phát triển nguyên liệu	Phạm Quốc Bảo	Nhân viên Nông vụ

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1134	Phòng phát triển nguyên liệu	Trịnh Tân Hùng	Nhân viên Nông vụ
1135	Phòng phát triển nguyên liệu	Lê Thanh Đông	Trưởng trạm Nông vụ
1136	Phòng phát triển nguyên liệu	Siu Khoan	Nhân viên Nông vụ
1137	Phòng phát triển nguyên liệu	Võ Văn Lợi	Nhân viên Nông vụ
1138	Phòng phát triển nguyên liệu	Huỳnh Văn Sơn	Trưởng trạm Nông vụ
1139	Phòng phát triển nguyên liệu	Phạm Minh Khoa	Nhân viên Nông vụ
1140	Phòng phát triển nguyên liệu	Võ Duy Công	Nhân viên Nông vụ
1141	Phòng phát triển nguyên liệu	Huỳnh Thanh Tường	Nhân viên Nông vụ
1142	Phòng phát triển nguyên liệu	Nay Yang	Nhân viên Nông vụ
1143	Phòng phát triển nguyên liệu	Lê Viết Tâm	Trưởng trạm Nông vụ
1144	Phòng phát triển nguyên liệu	Nguyễn Minh Trọng	Nhân viên Nông vụ
1145	Phòng phát triển nguyên liệu	Huỳnh Thúc Mẫn	Nhân viên Nông vụ
1146	Phòng phát triển nguyên liệu	Vi Văn Trường	Nhân viên Nông vụ
1147	Phòng phát triển nguyên liệu	Trần Thanh Hải	Trưởng trạm Nông vụ
1148	Phòng phát triển nguyên liệu	Nguyễn Trọng Hiếu	Phó trạm Nông vụ
1149	Phòng phát triển nguyên liệu	Nguyễn Văn Trung	Nhân viên Nông vụ
1150	Phòng phát triển nguyên liệu	Nguyễn Trường Sinh	Nhân viên Nông vụ
1151	Phòng phát triển nguyên liệu	Nguyễn Ái Quốc	Nhân viên Nông vụ
1152	Phòng phát triển nguyên liệu	Võ Văn Hiếu	Nhân viên Nông vụ
1153	Phòng phát triển nguyên liệu	Trịnh Văn Lâm	Trưởng trạm Nông vụ
1154	Phòng phát triển nguyên liệu	Đinh Quốc Vũ	Nhân viên Nông vụ
1155	Phòng phát triển nguyên liệu	Đặng Văn Hải	Nhân viên Nông vụ
1156	Phòng phát triển nguyên liệu	Nguyễn Mạnh Cường	Nhân viên Nông vụ
1157	Phòng phát triển nguyên liệu	Đàm Hải Long	Trưởng trạm Nông vụ
1158	Phòng phát triển nguyên liệu	Nguyễn Đức Hoàng	Nhân viên Nông vụ
1159	Phòng phát triển nguyên liệu	Phạm Đình Nguyên	Nhân viên Nông vụ
1160	Phòng phát triển nguyên liệu	Tô Đình Trung	Nhân viên Nông vụ
1161	Phòng phát triển nguyên liệu	Trần Lê Khoa Đăng	Nhân viên Nông vụ
1162	Phòng phát triển nguyên liệu	Trương Văn Trung	Trưởng trạm Nông vụ
1163	Phòng phát triển nguyên liệu	Trần Văn Sơn	Nhân viên Nông vụ
1164	Phân xưởng sản xuất	Hoàng Mạnh Tường	Quản đốc Phân xưởng sản xuất
1165	Phân xưởng sản xuất	Dương Hiền Trường	Chuyên viên Công nghệ
1166	Phân xưởng sản xuất	Đào Bá Hải	Chuyên viên Điện
1167	Phân xưởng sản xuất	Trần Vũ Ánh Việt	Chuyên viên kỹ thuật
1168	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thị Hiệp	Nhân viên tổng hợp Sản xuất
1169	Phân xưởng sản xuất	Đỗ Duy Nam	Phó quản đốc Phân xưởng sản xuất
1170	Phân xưởng sản xuất	Thân Trọng Bình	Trưởng ca sản xuất
1171	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Ngọc Sơn	Trưởng ca sản xuất
1172	Phân xưởng sản xuất	Dương Kim Đan	Trưởng ca sản xuất
1173	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Ngọc Sanh	Chuyên viên xây dựng cơ bản
1174	Phân xưởng sản xuất	Tăng Công An	Trưởng khu vực Xử lý mĩa-Trích ly
1175	Phân xưởng sản xuất	Đỗ Văn Tuyên	Tổ trưởng xử lý mĩa - trích ly
1176	Phân xưởng sản xuất	Lê Văn Vận	Tổ trưởng xử lý mĩa - trích ly
1177	Phân xưởng sản xuất	Võ Ý Như	Tổ trưởng xử lý mĩa - trích ly
1178	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Đình Dự	Nhân viên hàn búa lược
1179	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Quang Hà	Nhân viên hàn búa lược
1180	Phân xưởng sản xuất	Trương Ngọc Cẩm	Nhân viên hàn búa lược
1181	Phân xưởng sản xuất	Huỳnh Ngọc Thái	Nhân viên điều khiển phía trước
1182	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thị Phương Hoa	Nhân viên điều khiển phía trước
1183	Phân xưởng sản xuất	Võ Văn Dự	Nhân viên điều khiển phía trước
1184	Phân xưởng sản xuất	Đỗ Văn Thắm	Nhân viên vận hành Che ép
1185	Phân xưởng sản xuất	Hoàng Đình Tuấn	Nhân viên vận hành Che ép
1186	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Hào	Nhân viên vận hành Che ép
1187	Phân xưởng sản xuất	Dư Xuân Cương	Nhân viên vận hành Cào mĩa
1188	Phân xưởng sản xuất	Nay Đă	Nhân viên vận hành Cào mĩa
1189	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Công Đoàn	Nhân viên vận hành Cào mĩa
1190	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Huy Bình	Nhân viên vận hành Cào mĩa
1191	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Túy	Nhân viên vận hành Cào mĩa
1192	Phân xưởng sản xuất	Tăng Ngọc Tường	Nhân viên vận hành Cào mĩa
1193	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Ngọc Phước	Nhân viên vận hành băng tải nạp mĩa
1194	Phân xưởng sản xuất	Dương Kim Sum	Nhân viên vận hành băng tải nạp mĩa
1195	Phân xưởng sản xuất	Vũ Văn Huyền	Nhân viên vận hành băng tải nạp mĩa
1196	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Tâm	Trưởng khu vực Hóa chế
1197	Phân xưởng sản xuất	Hân Duy Lộc	Tổ trưởng Hóa chế
1198	Phân xưởng sản xuất	Phạm Xuân Hiếu	Tổ trưởng Hóa chế
1199	Phân xưởng sản xuất	Phan Thanh Cách	Tổ trưởng Hóa chế
1200	Phân xưởng sản xuất	Đàm Văn Nghiễn	Nhân viên vận hành Sulphit hóa & Vôi hóa

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1201	Phân xưởng sản xuất	Nay Heng	Nhân viên vận hành Sulphit hóa & Vôi hóa
1202	Phân xưởng sản xuất	Ngô Văn Thắng	Nhân viên vận hành Sulphit hóa & Vôi hóa
1203	Phân xưởng sản xuất	Lê Thái Hà	Nhân viên vận hành Lắng chìm
1204	Phân xưởng sản xuất	Phạm Phúc Huy	Nhân viên vận hành Lắng chìm
1205	Phân xưởng sản xuất	Rcom Quí	Nhân viên vận hành Lắng chìm
1206	Phân xưởng sản xuất	Đinh Quang Ngọc	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
1207	Phân xưởng sản xuất	Hoàng Đăng Khoa	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
1208	Phân xưởng sản xuất	Trương Quang Hiền	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
1209	Phân xưởng sản xuất	Hoàng Trọng Tài	Nhân viên vận hành lắng nổi
1210	Phân xưởng sản xuất	Lê Văn Quang	Nhân viên vận hành lắng nổi
1211	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Ngọc Minh Huy	Nhân viên vận hành lắng nổi
1212	Phân xưởng sản xuất	Phạm Ái Quốc	Trưởng khu vực Nấu đường
1213	Phân xưởng sản xuất	Bùi Thanh Lượng	Tổ trưởng nấu đường
1214	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Duy Triều	Tổ trưởng nấu đường
1215	Phân xưởng sản xuất	Phạm Văn Hào	Tổ trưởng nấu đường
1216	Phân xưởng sản xuất	Đặng Văn Minh	Nhân viên vận hành Nấu B
1217	Phân xưởng sản xuất	Đỗ Bá Vương	Nhân viên vận hành Nấu B
1218	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Đước	Nhân viên vận hành Nấu B
1219	Phân xưởng sản xuất	Rah Lan Khoa	Nhân viên vận hành Nấu B
1220	Phân xưởng sản xuất	Vũ Hồng Quân	Nhân viên vận hành Nấu B
1221	Phân xưởng sản xuất	Ksor Chiến	Nhân viên vận hành Nấu C
1222	Phân xưởng sản xuất	Lương Đức Bằng	Nhân viên vận hành Nấu C
1223	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Trọng Sâm	Nhân viên vận hành Nấu C
1224	Phân xưởng sản xuất	Dương Xuân Trường	Nhân viên Nấu giống
1225	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Kim	Nhân viên Nấu giống
1226	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Văn Tỷ	Nhân viên Nấu giống
1227	Phân xưởng sản xuất	Lương Gia Huy	Nhân viên vận hành Nấu A
1228	Phân xưởng sản xuất	Mai Xuân Thuận	Nhân viên vận hành Nấu A
1229	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Đình Hào	Nhân viên vận hành Nấu A
1230	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Quốc Hoàn	Nhân viên vận hành Nấu A
1231	Phân xưởng sản xuất	Phan Quốc Toàn	Nhân viên vận hành Nấu A
1232	Phân xưởng sản xuất	Phan Văn Cường	Nhân viên vận hành Nấu A
1233	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Như Thông	Tổ trưởng Ly tâm
1234	Phân xưởng sản xuất	Phan Văn Giáp	Tổ trưởng Ly tâm
1235	Phân xưởng sản xuất	Vũ Văn Viễn	Tổ trưởng Ly tâm
1236	Phân xưởng sản xuất	Dư Văn Nam	Nhân viên vận hành Ly tâm A
1237	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Trung Hải	Nhân viên vận hành Ly tâm A
1238	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Trung Tín	Nhân viên vận hành Ly tâm A
1239	Phân xưởng sản xuất	Mai Tuấn	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
1240	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Khắc Lâm	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
1241	Phân xưởng sản xuất	Trịnh Công Phúc	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
1242	Phân xưởng sản xuất	Đinh Quốc Hải	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
1243	Phân xưởng sản xuất	Ksor Hiệp	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
1244	Phân xưởng sản xuất	Thái Doãn Hậu	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
1245	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Đỗ Hải	Nhân viên vận hành đóng bao
1246	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Thiện Đức	Nhân viên vận hành đóng bao
1247	Phân xưởng sản xuất	Trần Minh Thế	Nhân viên vận hành đóng bao
1248	Phân xưởng sản xuất	Vũ Dương Xuân	Trưởng khu vực bảo trì cơ khí
1249	Phân xưởng sản xuất	Cao Văn Hậu	Tổ trưởng Bảo trì cơ khí
1250	Phân xưởng sản xuất	Hà Lục Ngạn	Tổ trưởng Bảo trì cơ khí
1251	Phân xưởng sản xuất	Mai Thế Hoàng	Tổ trưởng Bảo trì cơ khí
1252	Phân xưởng sản xuất	Lê Nguyễn Phương Nguyên	Thợ máy công cụ
1253	Phân xưởng sản xuất	Phạm Văn Hoàng Hải	Thợ máy công cụ
1254	Phân xưởng sản xuất	Bùi Thanh Vương	Nhân viên bảo trì cơ khí
1255	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Đức Tùng	Nhân viên bảo trì cơ khí
1256	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Đức Tùng	Nhân viên bảo trì cơ khí
1257	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Xuân Kỳ	Nhân viên bảo trì cơ khí
1258	Phân xưởng sản xuất	Trần Đình Chiến	Nhân viên bảo trì cơ khí
1259	Phân xưởng sản xuất	Vũ Huy Hùng	Nhân viên bảo trì cơ khí
1260	Phân xưởng sản xuất	Nguyễn Vương Triều	Chuyên viên vận hành hệ thống xử lý nước thải
1261	Phân xưởng sản xuất	Ksor Tin	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải
1262	Phân xưởng sản xuất	Rcom Dim	Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải
1263	Phân xưởng sản xuất	Siu DRi	Nhân viên vận hành Trạm bơm
1264	Phân xưởng sản xuất	Trương Gia Viễn	Nhân viên vận hành Trạm bơm
1265	Phân xưởng sản xuất	Võ Hưng Vinh	Nhân viên vận hành Trạm bơm
1266	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Thế Nhân	Trưởng Trung tâm nhiệt điện
1267	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Văn Dương	Chuyên viên Lò hơi

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1268	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trần Khắc Bình	Chuyên viên bảo trì điện
1269	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Bản	Trưởng Khu vực Lò hơi - Turbine
1270	Trung Tâm Nhiệt Điện	Dương Thành Tâm	Trưởng phiên vận hành trạm điện
1271	Trung Tâm Nhiệt Điện	Lê Xuân Nam	Trưởng phiên vận hành trạm điện
1272	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trịnh Tiến Khôi	Trưởng phiên vận hành trạm điện
1273	Trung Tâm Nhiệt Điện	Mã Cẩm Duệ	Trưởng kíp Lò hơi & Turbin
1274	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Văn Hội	Trưởng kíp Lò hơi & Turbin
1275	Trung Tâm Nhiệt Điện	Phan Huy Liên	Trưởng kíp Lò hơi & Turbin
1276	Trung Tâm Nhiệt Điện	Lê Phước Trình	Nhân viên vận hành Turbine
1277	Trung Tâm Nhiệt Điện	Lê Quang Vinh	Nhân viên vận hành Turbine
1278	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trần Văn Thuận	Nhân viên vận hành Turbine
1279	Trung Tâm Nhiệt Điện	Đoàn Hữu Nghị	Nhân viên vận hành trạm điện
1280	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Khoa Trường	Nhân viên vận hành trạm điện
1281	Trung Tâm Nhiệt Điện	Võ Văn Hòa	Nhân viên vận hành trạm điện
1282	Trung Tâm Nhiệt Điện	Đỗ Công Anh	Nhân viên vận hành Lò hơi
1283	Trung Tâm Nhiệt Điện	Huỳnh Ngọc Tâm	Nhân viên vận hành Lò hơi
1284	Trung Tâm Nhiệt Điện	Lê Bảo Việt	Nhân viên vận hành Lò hơi
1285	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Quốc Khánh	Nhân viên vận hành Lò hơi
1286	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trần Công Luân	Nhân viên vận hành Lò hơi
1287	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trần Nhật Quang	Nhân viên vận hành Lò hơi
1288	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trần Văn Tiền	Nhân viên vận hành Lắng lọc
1289	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Ái Linh	Nhân viên vận hành xử lý nước lò hơi
1290	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Huy Chương	Nhân viên vận hành xử lý nước lò hơi
1291	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trần Anh Dũng	Nhân viên vận hành xử lý nước lò hơi
1292	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Ngọc Bảo	Tài xế xe ủi bãi
1293	Trung Tâm Nhiệt Điện	Phạm Minh Thông	Tài xế xe ủi bãi
1294	Trung Tâm Nhiệt Điện	Ngô Trí Văn	Tài xế xe ủi bãi
1295	Trung Tâm Nhiệt Điện	Nguyễn Trọng Dũng	Trưởng khu vực bảo trì điện
1296	Trung Tâm Nhiệt Điện	Chu Hoài Phương	Tổ trưởng Bảo trì điện
1297	Trung Tâm Nhiệt Điện	Huỳnh Phương Nam	Tổ trưởng Bảo trì điện
1298	Trung Tâm Nhiệt Điện	Lê Văn Sơn	Tổ trưởng Bảo trì điện
1299	Trung Tâm Nhiệt Điện	Đỗ Ngọc Khánh	Nhân viên bảo trì điện
1300	Trung Tâm Nhiệt Điện	Đỗ Văn Hải	Nhân viên bảo trì điện
1301	Trung Tâm Nhiệt Điện	Dương Thành Trúc	Nhân viên bảo trì điện
1302	Trung Tâm Nhiệt Điện	Lê Quốc Việt	Nhân viên bảo trì điện
1303	Trung Tâm Nhiệt Điện	Phan Minh Vũ	Nhân viên bảo trì điện
1304	Trung Tâm Nhiệt Điện	Trương Như Trung	Nhân viên bảo trì điện
1305	Ban Giám đốc	Nguyễn Thị Hồng Phước	Giám đốc Công ty
1306	Phòng Hành chính quản trị	Huỳnh Thanh Khuê	Chuyên viên Hành chính quản trị
1307	Phòng Hành chính quản trị	Đinh Trần Thụy Bảo Uyên	Nhân viên Hành chánh quản trị
1308	Ban Tổng Giám đốc	Trần Đình Cường	Tổng Giám đốc ProC
1309	Ban Tổng giám đốc	Huỳnh Ngọc Sinh	Phó Tổng Giám đốc thường trực ProC
1310	Ban Giám đốc	Mang Viên Ngân	Giám đốc Khối Cung ứng
1311	Ban Giám đốc	Phan Minh Nhật	Phó Giám đốc Khối Kỹ thuật Sản xuất
1312	Phòng Kỹ thuật công nghệ	Lê Quang Lợi	Trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ
1313	Phòng Kỹ thuật công nghệ	Lâm Nhựt An	Phó phòng Kỹ thuật công nghệ
1314	Phòng Kỹ thuật công nghệ	Võ Nguyên Hân	Chuyên viên cấp trung
1315	Phòng Kỹ thuật công nghệ	Trần Minh Hùng Dũng	Chuyên viên cấp trung
1316	Phòng Kỹ thuật công nghệ	Bùi Thanh Nghị	Chuyên viên cấp trung
1317	Phòng Kỹ thuật công nghệ	Cao Thị Thẩm	Chuyên viên Tổng hợp sản xuất
1318	Phòng Kỹ thuật công nghệ	Phạm Tuấn Kiệt	Chuyên viên Nhiệt điện
1319	Phòng Kỹ thuật công nghệ	Nguyễn Bích Ngọc	Chuyên viên Quản lý phát triển DigiFactory
1320	Phòng Kỹ thuật công nghệ	Lê Phước Hoàng	Chuyên viên Công nghệ
1321	Phòng Kỹ thuật dự án	Phạm Vũ Sơn Thuận	Trưởng phòng Kỹ thuật dự án
1322	Phòng Kỹ thuật dự án	Phan Danh	Chuyên viên Cơ khí
1323	Phòng Kỹ thuật dự án	Vũ Văn Thặng	Chuyên viên Xây dựng
1324	Phòng Kỹ thuật dự án	Nguyễn Minh Đạt	Chuyên viên Quản lý Dự án
1325	Phòng Nghiên cứu Phát triển	Nguyễn Công Duy	Trưởng phòng Nghiên cứu Phát triển
1326	Phòng Nghiên cứu Phát triển	Nguyễn Thanh Phong	Chuyên viên Phát triển sản phẩm & OEM
1327	Phòng Nghiên cứu Phát triển	Nguyễn Thị Diệu My	Chuyên viên cải tiến công nghệ
1328	Phòng Kế hoạch điều độ	Khổng Thị Ninh	Trưởng Bộ phận MRP
1329	Phòng Kế hoạch điều độ	Đỗ Thu Toàn	Chuyên viên Kế hoạch
1330	Phòng Kế hoạch điều độ	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	Trưởng Bộ phận MPS
1331	Phòng Mua hàng	Nguyễn Đình Thọ	Trưởng Phòng Mua hàng
1332	Phòng Mua hàng	Dương Thị Anh Đào	Trưởng Bộ phận Quản lý ngành hàng
1333	Phòng Mua hàng	Trần Thị Thương	Trưởng Bộ phận Quản lý ngành hàng
1334	Phòng Kho vận	Nguyễn Duy Minh	Trưởng Bộ phận Xuất nhập khẩu

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1335	Phòng Kho vận	Lâm Thế Dinh	Chuyên viên Xuất nhập khẩu
1336	Phòng Kho vận	Nguyễn Thị Thùy Dương	Trưởng Bộ phận Kho vận
1337	Phòng Kho vận	Trần Dương Khang	Chuyên viên Kho vận
1338	Phòng Kế toán	Nguyễn Thành Nam	Kế toán tổng hợp
1339	Phòng Kế toán	Nguyễn Thị Hạnh Duyên	Chuyên viên Kế toán
1340	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Nguyễn Thị Anh Đào	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch
1341	Phòng Nguồn vốn	Nguyễn Hồng Phúc	Trưởng phòng Nguồn vốn
1342	Phòng Nguồn vốn	Phan Minh Trí	Chuyên viên Nguồn vốn
1343	Phòng Quản trị hành chính	Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng Phòng Quản trị hành chính
1344	Phòng Quản trị hành chính	Đỗ Thị Tuyết My	Thư ký
1345	Phòng Quản trị hành chính	Nguyễn Thị Ngọc Lua	Chuyên viên Quản trị hành chính
1346	Phòng Quản trị hành chính	Hoàng Kim Thảo	Nhân viên Phục vụ - hậu cần
1347	Phòng Nhân sự	Nguyễn Thị Trang	Trưởng phòng Nhân sự
1348	Phòng Nhân sự	Cao Hà Thu Thủy	Trưởng bộ phận Nhân sự
1349	Phòng Nhân sự	Phan Thị Kim Ngọc	Chuyên viên Nhân sự
1350	Phòng Nhân sự	Đặng Hoàng Thái	Chuyên viên Nhân sự
1351	Phòng Nhân sự	Bùi Công Tuấn	Chuyên viên Nhân sự
1352	Phòng QMS	Phan Thị Thu	Trưởng phòng QMS
1353	Phòng QMS	Nguyễn Thị Minh Thư	Chuyên viên QMS
1354	Phòng QMS	Phạm Tuấn Anh	Chuyên viên QA
1355	Phòng QMS	Nguyễn Thọ Dũng	Chuyên viên QA
1356	Phòng QMS	Nguyễn Nhật Uyên	Nhân viên QA
1357	Phòng QMS	Nguyễn Thị Minh Triết	Trưởng Bộ phận QC
1358	Phòng QMS	Bùi Đức Trường Thịnh	Chuyên viên QC
1359	Phòng QMS	Thái Thị Thanh Hợp	Nhân viên QC
1360	Phòng E&S	Trần Hoàng Thái	Trưởng phòng E&S
1361	Phòng E&S	Trần Minh Thái	Trưởng Bộ phận SHE
1362	Phòng E&S	Trần Thị Phương Linh	Chuyên viên Phát triển bền vững
1363	Ban Giám đốc/ Phó Giám đốc	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Giám đốc Nhà máy TTCS
1364	Ban Giám đốc/ Phó Giám đốc	Thái Bá Hòa	Phó Giám đốc Nhà máy TTCS
1365	Ban Giám đốc/ Phó Giám đốc	Võ Quốc Trí	Phó Giám đốc Nhà máy TTCS
1366	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hữu Duyên	Quản đốc Phân xưởng Sản xuất
1367	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Dũng	Phó Quản đốc Phân xưởng Sản xuất
1368	Phân xưởng Sản xuất	Trần Thanh Tâm	Trưởng Bộ phận Kỹ thuật Công nghệ
1369	Phân xưởng Sản xuất	Lê Trung Toàn	Kỹ thuật viên Công nghệ
1370	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Chuyên viên tổng hợp
1371	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Tùng	Trưởng ca sản xuất
1372	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thanh Liêm	Trưởng ca sản xuất
1373	Phân xưởng Sản xuất	Trần Trung Trực	Trưởng ca sản xuất
1374	Phân xưởng Sản xuất	Quách Thành Tâm	Phó ca sản xuất
1375	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Minh	Phó ca sản xuất
1376	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Lê Vinh	Phó ca sản xuất
1377	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Bảo Hiếu	Tổ trưởng đóng bao
1378	Phân xưởng Sản xuất	Đặng Hữu Phước	Tổ trưởng đóng bao
1379	Phân xưởng Sản xuất	Trần Hoàng Ân	Tổ trưởng đóng bao
1380	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Hòa	Tổ trưởng Hóa chế, Gia nhiệt & Bốc hơi
1381	Phân xưởng Sản xuất	Lê Minh Thái	Tổ trưởng Hóa chế, Gia nhiệt & Bốc hơi
1382	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Quốc Cường	Tổ trưởng Hóa chế, Gia nhiệt & Bốc hơi
1383	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hồng Nghiệp	Nhân viên vận hành hóa chế luyện và làm áp
1384	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hùng Phương	Nhân viên vận hành hóa chế luyện và làm áp
1385	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Hải	Nhân viên vận hành hóa chế luyện và làm áp
1386	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Chí Thắm	Tổ trưởng khu trích ly
1387	Phân xưởng Sản xuất	Trần Đại Đức	Nhân viên vận hành Khuếch tán - Che ép
1388	Phân xưởng Sản xuất	Đoàn Văn Thọ	Nhân viên vận hành Khuếch tán - Che ép
1389	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Tấn Khoa	Nhân viên vận hành Khuếch tán - Che ép
1390	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Văn Thanh	Nhân viên vận hành Ly tâm A
1391	Phân xưởng Sản xuất	Lương Văn Phụng	Nhân viên vận hành Ly tâm A
1392	Phân xưởng Sản xuất	Lê Thành Công	Nhân viên vận hành Ly tâm A
1393	Phân xưởng Sản xuất	Đỗ Xuân Hường	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
1394	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Đức Trường	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
1395	Phân xưởng Sản xuất	Trần Văn Chiến	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
1396	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thanh Tùng	Nhân viên vận hành Ly tâm Luyện
1397	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hoàng Nam	Nhân viên vận hành Ly tâm Luyện
1398	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hữu Nghĩa	Nhân viên vận hành Ly tâm Luyện
1399	Phân xưởng Sản xuất	Trần Tuấn Hải	Nhân viên Nấu giống
1400	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hữu Thái	Nhân viên Nấu giống
1401	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Ngọc Xinh	Nhân viên Nấu giống

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1402	Phân xưởng Sản xuất	Đỗ Minh Quan	Nhân viên vận hành Nấu A
1403	Phân xưởng Sản xuất	Lê Hoàng Long	Nhân viên vận hành Nấu A
1404	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Tấn Tài	Nhân viên vận hành Nấu A
1405	Phân xưởng Sản xuất	Đỗ Trọng Hải	Nhân viên vận hành Nấu B & C
1406	Phân xưởng Sản xuất	Dương Quốc An	Nhân viên vận hành Nấu B & C
1407	Phân xưởng Sản xuất	Lâm Hoàng Hải	Nhân viên vận hành Nấu B & C
1408	Phân xưởng Sản xuất	Lê Minh Cảnh	Nhân viên vận hành Nấu B & C
1409	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Ngọc Lam	Nhân viên vận hành Nấu Luyện
1410	Phân xưởng Sản xuất	Trần Khắc Điền	Nhân viên vận hành Nấu Luyện
1411	Phân xưởng Sản xuất	Đỗ Tất Đạt	Nhân viên vận hành Nấu Luyện
1412	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Minh	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
1413	Phân xưởng Sản xuất	Mai Thế Phong	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
1414	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Quang Thủy	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường
1415	Phân xưởng Sản xuất	Võ Hữu Dũng	Nhân viên điều khiển _phía sau
1416	Phân xưởng Sản xuất	Đinh Trung Tuấn	Nhân viên điều khiển _phía sau
1417	Phân xưởng Sản xuất	Lê Văn Diệu	Nhân viên điều khiển _phía sau
1418	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hữu Lộc	Tổ trưởng Sân mía
1419	Phân xưởng Sản xuất	Đặng Thanh Trung	Tổ trưởng Sân mía
1420	Phân xưởng Sản xuất	Trần Văn Quân	Tổ trưởng Sân mía
1421	Phân xưởng Sản xuất	Ngô Hoài Châu	Nhân viên điều khiển _phía trước
1422	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Phú Quý	Nhân viên điều khiển _phía trước
1423	Phân xưởng Sản xuất	Trần Quốc Tuấn	Nhân viên điều khiển _phía trước
1424	Phân xưởng Sản xuất	Dương Thanh Nhựt	Nhân viên vận hành băng tải nạp mía
1425	Phân xưởng Sản xuất	Lê Thanh Luận	Nhân viên vận hành băng tải nạp mía
1426	Phân xưởng Sản xuất	Vũ Đình Đạo	Nhân viên vận hành băng tải nạp mía
1427	Phân xưởng Sản xuất	Hoàng Thanh Minh	Nhân viên vận hành Cào mía
1428	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Văn Phước	Nhân viên vận hành Cào mía
1429	Phân xưởng Sản xuất	Võ Minh Tùng	Nhân viên vận hành Cào mía
1430	Phân xưởng Sản xuất	Trần Thị Ánh Hồng	Nhân viên bàn cân
1431	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Phước Hùng Phương	Trưởng xưởng Sản xuất
1432	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Tấn Phát	Tổ trưởng sản xuất nước
1433	Phân xưởng Sản xuất	Võ Trung Chí	Tổ trưởng sản xuất nước
1434	Phân xưởng Sản xuất	Trần Ngọc Chung	Trưởng xưởng Sản xuất
1435	Phân xưởng Sản xuất	Lê Thái Bảo	Kỹ thuật viên công nghệ
1436	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Dũng	Tổ trưởng Monorock
1437	Phân xưởng Sản xuất	Trần Lê Khôi Vỹ	Nhân viên vận hành đóng túi
1438	Phân xưởng Sản xuất	Hồ Quang Linh	Nhân viên vận hành đóng túi
1439	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Thái Tài	Phó Quản đốc Phân xưởng Bảo trì
1440	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Duy Khanh	Chuyên viên Cơ khí
1441	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Thanh Tuyền	Chuyên viên Cơ khí
1442	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Minh Hạnh	Chuyên viên Cơ khí
1443	Phân xưởng Bảo trì	Cao Minh Thơm	Chuyên viên Xây dựng cơ bản
1444	Phân xưởng Bảo trì	Phạm Văn Ni	Trưởng Bộ phận Cơ khí
1445	Phân xưởng Bảo trì	Võ Long An	Tổ trưởng Bảo trì cơ khí
1446	Phân xưởng Bảo trì	Phạm Nhựt Trường	Tổ trưởng Bảo trì cơ khí
1447	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Minh Tâm	Tổ trưởng Bảo trì cơ khí
1448	Phân xưởng Bảo trì	Lê Ngọc Sơn	Nhân viên bảo trì cơ khí
1449	Phân xưởng Bảo trì	Trần Quang Khang	Nhân viên bảo trì cơ khí
1450	Phân xưởng Bảo trì	Lê Minh Nghĩa	Nhân viên bảo trì cơ khí
1451	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Văn Dũng	Nhân viên bảo trì cơ khí
1452	Phân xưởng Bảo trì	Lê Văn Ảnh	Nhân viên bảo trì cơ khí
1453	Phân xưởng Bảo trì	Hà Văn Lư	Nhân viên bảo trì cơ khí
1454	Phân xưởng Bảo trì	Phan Trường Hận	Nhân viên bảo trì cơ khí
1455	Phân xưởng Bảo trì	Võ Văn Hiền	Nhân viên bảo trì cơ khí
1456	Phân xưởng Bảo trì	Thái Đình Nghiêm	Nhân viên bảo trì cơ khí
1457	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Tiến Sĩ	Nhân viên bảo trì cơ khí
1458	Phân xưởng Bảo trì	Đào Thế Hiệp	Nhân viên bảo trì cơ khí
1459	Phân xưởng Bảo trì	Trần Đắc Hiếu	Tổ trưởng Bảo trì xe cơ giới
1460	Phân xưởng Bảo trì	Võ Tấn Phong	Thợ máy công cụ
1461	Phân xưởng Bảo trì	Phạm Thanh Minh	Thợ máy công cụ
1462	Phân xưởng Bảo trì	Huỳnh Đức Phổ	Thợ máy công cụ
1463	Phân xưởng Bảo trì	Dương Minh Phát	Thợ máy công cụ
1464	Phân xưởng Bảo trì	Võ Tấn Đạt	Nhân viên lái xe cầu thùng
1465	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Hoàng Nhựt	Trưởng Bộ phận Tự động
1466	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Tấn Cường	Kỹ thuật viên bảo trì tự động
1467	Phân xưởng Bảo trì	Trần Thanh Thương	Kỹ thuật viên bảo trì tự động
1468	Phân xưởng Bảo trì	Võ Văn Khang	Nhân viên Bảo trì tự động

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1469	Phân xưởng Bảo trì	Bùi Thế Vinh	Nhân viên Bảo trì tự động
1470	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Viết Mai	Tổ trưởng Bảo trì điện
1471	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Quốc Vũ	Tổ trưởng Bảo trì điện
1472	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Thái Dương	Tổ trưởng Bảo trì điện
1473	Phân xưởng Bảo trì	Huỳnh Phương Nam	Nhân viên Bảo trì điện
1474	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Quốc Vinh	Nhân viên Bảo trì điện
1475	Phân xưởng Bảo trì	Từ Quang Thiện	Nhân viên Bảo trì điện
1476	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Hữu Tài	Trưởng Bộ phận Điện
1477	Phân xưởng Bảo trì	Phạm Thế Mỹ	Kỹ thuật viên Bảo trì điện
1478	Phân xưởng Bảo trì	Từ Xuân Kiệt	Kỹ thuật viên Bảo trì điện
1479	Phân xưởng Bảo trì	Võ Thanh Hùng	Trưởng phiên vận hành trạm điện
1480	Phân xưởng Bảo trì	Đình Thành Nam	Trưởng phiên vận hành trạm điện
1481	Phân xưởng Bảo trì	Phạm Hồng Phúc	Trưởng phiên vận hành trạm điện
1482	Phân xưởng Bảo trì	Phạm Văn Phước	Vận hành viên trạm điện
1483	Phân xưởng Bảo trì	Lê Viết Cường	Vận hành viên trạm điện
1484	Phân xưởng Bảo trì	Trần Hoàng Em	Phó Quản đốc Phân xưởng bảo trì
1485	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Ngọc Tấn	Kỹ thuật viên Nhiệt điện
1486	Phân xưởng Bảo trì	Phạm Văn Út	Trưởng kíp Lò hơi & Turbin
1487	Phân xưởng Bảo trì	Trần Trung Dũng	Trưởng kíp Lò hơi & Turbin
1488	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Văn Độm	Trưởng kíp Lò hơi & Turbin
1489	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Văn Tiền	Nhân viên vận hành Hệ thống bã mía
1490	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Thanh Tùng	Nhân viên vận hành Hệ thống bã mía
1491	Phân xưởng Bảo trì	Trần Đức Quyết	Nhân viên vận hành Hệ thống bã mía
1492	Phân xưởng Bảo trì	Võ Thế Cường	Nhân viên vận hành Lắng lọc
1493	Phân xưởng Bảo trì	Phạm Văn Tân	Nhân viên vận hành Lắng lọc
1494	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Hoài Thanh	Nhân viên vận hành lò hơi turbine máy phát điện
1495	Phân xưởng Bảo trì	Đình Phước Toàn	Nhân viên vận hành lò hơi turbine máy phát điện
1496	Phân xưởng Bảo trì	Tổng Thái Bình	Nhân viên vận hành lò hơi turbine máy phát điện
1497	Phân xưởng Bảo trì	Hoàng Trường Sinh	Nhân viên vận hành lò hơi turbine máy phát điện
1498	Phân xưởng Bảo trì	Trần Văn Cung	Nhân viên vận hành lò hơi turbine máy phát điện
1499	Phân xưởng Bảo trì	Phạm Hữu Đức	Nhân viên vận hành lò hơi turbine máy phát điện
1500	Phân xưởng bảo trì	Phạm Văn Phi	Nhân viên vận hành xử lý nước lò hơi
1501	Phân xưởng bảo trì	Lê Trần Nguyên Khánh	Nhân viên vận hành xử lý nước lò hơi
1502	Phân xưởng bảo trì	Bùi Anh Tuấn	Nhân viên vận hành xử lý nước lò hơi
1503	Phân xưởng Bảo trì	Võ Thanh Bình	Tài xế xe ủi bãi
1504	Phân xưởng Bảo trì	Trần Thanh Tâm	Tài xế xe ủi bãi
1505	Phân xưởng Bảo trì	Nguyễn Văn Hiếu	Tài xế xe ủi bãi
1506	Phân xưởng Bảo trì	Huỳnh Công Sanh	Tài xế xe ủi bãi
1507	Phân xưởng bảo trì	Đào Văn Mạnh	Tài xế xe ủi bãi
1508	Phòng QHSE	Lê Thị Anh Đào	Trưởng phòng QMS
1509	Phòng QHSE	Trần Kim Liên	Trưởng Bộ phận QHSE
1510	Phòng QHSE	Võ Xuân Mơ	Chuyên viên QA
1511	Phòng QHSE	Đào Thị Hồng Lê	Chuyên viên QA
1512	Phòng QHSE	Trần Hữu Trí	Chuyên viên SHE
1513	Phòng QHSE	Trương Trọng Nguyên	Nhân viên An toàn lao động
1514	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Vân Trinh	Chuyên viên Kiểm nghiệm
1515	Phòng QHSE	Phan Văn Sang	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
1516	Phòng QHSE	Trần Minh Hoàng	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
1517	Phòng QHSE	Hoàng Thanh Bình	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
1518	Phòng QHSE	Ngô Văn Bình	Trưởng Bộ phận Chử đường-Tạp chất
1519	Phòng QHSE	Nguyễn Thanh Vũ	Tổ trưởng chử đường - tạp chất
1520	Phòng QHSE	Lê Hoàng Vinh	Tổ trưởng chử đường - tạp chất
1521	Phòng QHSE	Lê Hồ Phong Vinh	Tổ trưởng chử đường - tạp chất
1522	Phòng Cung ứng	Nguyễn Thủy Dương	Phó phòng Cung ứng
1523	Phòng Cung ứng	Phạm Văn Thủy	Thủ kho Thành phẩm
1524	Phòng Cung ứng	Lê Công Thành B	Thủ kho Thành phẩm
1525	Phòng Cung ứng	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhân viên điều vận
1526	Phòng Cung ứng	Nguyễn Quốc Dưỡng	Nhân viên điều vận
1527	Phòng Cung ứng	Trần Quang Lợi	Nhân viên kiểm soát xuất đường
1528	Phòng Cung ứng	Dương Văn Phương	Nhân viên kiểm soát xuất đường
1529	Phòng Cung ứng	Trần Thị Ngọc Hạnh	Nhân viên kiểm soát xuất đường
1530	Phòng Cung ứng	Trần Thị Ngọc Hạnh	Nhân viên tổng hợp - thống kê
1531	Phòng Cung ứng	Phạm Thị Thu Thủy	Nhân viên tổng hợp - thống kê
1532	Phòng Cung ứng	Thái Phương Trang	Nhân viên tổng hợp - thống kê
1533	Phòng Cung ứng	Dương Văn Trê	Nhân viên Lái cầu trục
1534	Phòng Cung ứng	Nguyễn Hữu Anh Tuấn	Trưởng Bộ phận Kho vật tư
1535	Phòng Cung ứng	Nguyễn Hòa An	Thủ kho vật tư

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1536	Phòng Cung ứng	Châu Văn Bình	Thủ kho vật tư
1537	Phòng Cung ứng	Nguyễn Minh Đức	Thủ kho vật tư
1538	Phòng Cung ứng	Mai Thị Thanh Nam	Chuyên viên Mua hàng
1539	Phòng Cung ứng	Trần Võ Hoàng Anh	Nhân viên Mua hàng
1540	Phòng Tài chính - Kế toán	Nguyễn Thị Huyền Trinh	Chuyên viên Tài chính
1541	Phòng Tài chính - Kế toán	Nguyễn Trọng Chiến	Chuyên viên Kế toán
1542	Phòng Tài chính - Kế toán	Đặng Thị Hồng Nhung	Chuyên viên Kế toán
1543	Phòng Tài chính - Kế toán	Bùi Thu Phương	Chuyên viên Kế toán
1544	Phòng Nhân sự	Phạm Thị Thủy Dung	Chuyên viên Nhân sự
1545	Phòng Nhân sự	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Chuyên viên Nhân sự
1546	Phòng Hành chính quản trị	Trần Hoàng Mỹ	Chuyên viên Hành chính quản trị
1547	Phòng Hành chính quản trị	Lê Minh Thừa	Chuyên viên Hành chính quản trị
1548	Phòng Hành chính quản trị	Bùi Ngọc Thanh Ngân	Nhân viên Hành chính quản trị
1549	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Nhân viên bán hàng
1550	Phòng Hành chính quản trị	Đỗ Thị Sơn	Bếp chính
1551	Phòng Hành chính quản trị	Trần Thị Mến	Nhân viên Phục vụ - hậu cần
1552	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Nhân viên Phục vụ - hậu cần
1553	Phòng Hành chính quản trị	Trương Thuận Lợi	Nhân viên Y tế
1554	Phòng Hành chính quản trị	Lê Tiến Thắng	Nhân viên vệ sinh, sửa chữa nhỏ
1555	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Trung Hậu	Đội trưởng Đội bảo vệ
1556	Phòng Hành chính quản trị	Mai Hoàng Tâm	Trưởng ca Bảo vệ
1557	Phòng Hành chính quản trị	Huỳnh Duy Phương	Trưởng ca Bảo vệ
1558	Phòng Hành chính quản trị	Võ Minh Cảnh	Trưởng ca Bảo vệ
1559	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Quốc Kha	Nhân viên Bảo vệ
1560	Phòng Hành chính quản trị	Mã Văn Hòa	Nhân viên Bảo vệ
1561	Phòng Hành chính quản trị	Trần Nhật Duật	Nhân viên Bảo vệ
1562	Phòng Hành chính quản trị	Đỗ Tấn Đạt	Nhân viên Bảo vệ
1563	Phòng Hành chính quản trị	Lê Phước Toàn	Nhân viên Bảo vệ
1564	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Vũ Khương	Nhân viên Bảo vệ
1565	Phòng Hành chính quản trị	Giang Di Khang	Nhân viên Bảo vệ
1566	Phòng Hành chính quản trị	Hồng Quốc Hậu	Nhân viên Bảo vệ
1567	Phòng Hành chính quản trị	Trần Thông Minh	Nhân viên Bảo vệ
1568	Phòng Hành chính quản trị	Võ Cao Trí	Nhân viên Bảo vệ
1569	Phòng Hành chính quản trị	Đinh Văn Vũ Luân	Nhân viên Bảo vệ
1570	Phòng Hành chính quản trị	Lê Thanh Long	Nhân viên Bảo vệ
1571	Phòng Hành chính quản trị	Trần Đặng Thế Bảo	Nhân viên Bảo vệ
1572	Phòng Hành chính quản trị	Huỳnh Tấn Phước	Nhân viên Bảo vệ
1573	Phòng Hành chính quản trị	Lê Duy Tân	Nhân viên Bảo vệ
1574	Phòng Hành chính quản trị	Phan Bá Điền	Nhân viên Bảo vệ
1575	Phòng Hành chính quản trị	Huỳnh Minh Nhựt	Nhân viên Bảo vệ
1576	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Văn Thiệu	Nhân viên Bảo vệ
1577	Phòng Hành chính quản trị	Đặng Bửu Lộc	Nhân viên Bảo vệ
1578	Vùng nguyên liệu SvayRieng	Nguyễn Quốc Tiến	Nhân viên Kế toán
1579	Nông trường TTC Thành Long 1	Võ Minh Hiếu	Chuyên viên canh tác
1580	Nông trường TTC Thành Long 1	Hồ Đông Trú	Nhân viên quản trị dữ liệu
1581	Nông trường TTC Thành Long 1	Trần Phi Hùng	Nhân viên Lái máy
1582	Nông trường TTC Thành Long 1	Nguyễn Văn Cường	Nhân viên Lái máy
1583	Nông trường TTC Thành Long 1	Nguyễn Lương Phúc	Nhân viên Lái máy
1584	Nông trường TTC Thành Long 1	Lê Nguyễn Anh Khoa	Nhân viên Lái máy
1585	Nông trường TTC Thành Long 1	Phạm Phú Vinh	Nhân viên Lái máy
1586	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Đình Minh Hiếu	Nhân viên Bảo vệ
1587	Phòng Hành chính quản trị	Phan Văn Hùng	Nhân viên Bảo vệ
1588	Phòng Hành chính quản trị	Dương Hữu Lộc	Nhân viên Bảo vệ
1589	Phòng Hành chính quản trị	Hoàng Lê Hưng Minh	Nhân viên Bảo vệ
1590	Ban Tổng Giám đốc	Lê Quốc Phong	Tổng Giám đốc
1591	Ban Tổng Giám đốc	Lê Phát Tín	Phó Tổng Giám đốc thường trực
1592	Ban Tổng Giám đốc	Nguyễn Minh Tín	Phó Tổng giám đốc AgriC phụ trách Sản xuất Kinh doanh Phân bón
1593	Ban Giám đốc	Đinh Thị Yến Phương	Giám đốc Khối Cây Ăn quả
1594	Ban Giám đốc	Huỳnh Long Định	Giám đốc Khối Nhà máy
1595	Ban Giám đốc	Trương Thị Thúy	Phó Giám đốc Đối ngoại và Kinh doanh Nông sản
1596	Ban Giám đốc	Huỳnh Thảo Linh	Phó giám đốc Vận hành phụ trách cây ăn quả
1597	Vùng Nguyên liệu Tây Ninh	Đinh Thị Trúc Huệ	Chuyên viên đầu tư - thu mua
1598	Vùng Nguyên liệu Tây Ninh	Lê Thị Thanh Phương	Chuyên viên đầu tư - thu mua
1599	Phòng QMS	Phan Thụy Hiếu Vân	Trưởng phòng QMS
1600	Phòng QMS	Nguyễn Đông Hậu	Chuyên viên KCS
1601	Phòng QMS	Nguyễn Tấn Thanh	Chuyên viên chất lượng
1602	Phòng QMS	Võ Quang Tâm	Chuyên viên KCS

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1603	Phòng Cung ứng	Nguyễn Thị Kim Dung	Chuyên viên Mua hàng
1604	Phòng Cung ứng	Lê Thị Kiều Như	Trưởng phòng Cung ứng
1605	Phòng Cung ứng	Lê Thị Ngọc Hạnh	Trưởng bộ phận Mua hàng
1606	Phòng Cung ứng	Lê Ngọc Diệu	Chuyên viên Mua hàng
1607	Phòng Cung ứng	Trần Minh Tâm	Thủ kho thành phẩm, vật tư
1608	Phòng Cung ứng	Nguyễn Hoàng Long	Nhân viên Phụ kho
1609	Phòng Cung ứng	Bùi Chí Cường	Thủ kho thành phẩm, vật tư, nguyên liệu
1610	Phòng Cung ứng	Nguyễn Thị Tiên	Chuyên viên Mua hàng
1611	Phòng Cung ứng	Trần Thị Lệ Trân	Thủ kho (Nhà máy gạo)
1612	Phòng Cung ứng	Lý Thị Cẩm Truyền	Chuyên viên điều vận
1613	Phòng Cung ứng	Nguyễn Huỳnh Khương	Nhân viên phụ kho
1614	Phòng Kế hoạch điều độ	Lê Hoàng Tuấn	Trưởng phòng Kế hoạch điều độ
1615	Phòng Vận hành Kinh doanh	Vũ Thị Hồng Đào	Trưởng phòng Vận hành Kinh doanh
1616	Phòng Vận hành Kinh doanh	Phạm Thị Hồng Thắm	Chuyên viên Sale Admin Gạo
1617	Phòng Vận hành Kinh doanh	Nguyễn Thị Lan	Chuyên viên Sale admin Phân bón và Thuốc BVTV
1618	Phòng Vận hành Kinh doanh	Nguyễn Thị Việt Trinh	Chuyên viên Sale admin
1619	Phòng Vận hành Kinh doanh	Phan Tổ Duyên	Chuyên viên Sale Admin
1620	Phòng Vận hành Kinh doanh	Trần Thị Ngọc Diễm	Nhân viên sale admin
1621	Phòng Kinh doanh Nông sản	Hà Như Tuyền	Trưởng phòng Kinh doanh Nông sản
1622	Phòng Kinh doanh Nông sản	Đào Văn Sau	Chuyên viên Kinh doanh (Gạo)
1623	Phòng Kinh doanh Nông sản	Phạm Anh Kiệt	Chuyên viên Thu mua Nguyên liệu Lúa
1624	Phòng Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV	Nguyễn Hoàng Chí	Trưởng vùng Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV
1625	Phòng Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV	Nguyễn Thị Đan Quyên	Chuyên viên Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV (Bên ngoài)
1626	Phòng Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV	Bùi Văn Ngọc Chi	Chuyên viên Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV (Bên ngoài)
1627	Phòng Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV	Nguyễn Công Khải	Chuyên viên Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV (Bên ngoài)
1628	Phòng Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV	Trần Như Ý	Chuyên viên Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV (Nội bộ)
1629	Phòng Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV	Trần Minh Quốc	Chuyên viên Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV (Nội bộ)
1630	Phòng Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV	Nguyễn Thanh Nam	Chuyên viên Kỹ thuật Kinh doanh
1631	Phòng Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV	Phan Lê Duy	Chuyên viên Kinh doanh Phân bón và Thuốc BVTV (Bên ngoài)
1632	Phòng Marketing	Lại Tuấn Kiệt	Trưởng phòng Marketing
1633	Phòng Marketing	Nguyễn Thiện Hoàn Văn	Chuyên viên Marketing
1634	Phòng Marketing	Nguyễn Hải Đăng	Chuyên viên Thiết kế
1635	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Lê Tiến Đạt	Phó Quản đốc Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh
1636	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Nguyễn Lê Anh Thi	Trưởng ca sản xuất
1637	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Nguyễn Phi Long	Nhân viên xử lý nguyên liệu
1638	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Phùng Văn Khánh	Tổ trưởng xử lý nguyên liệu
1639	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Nguyễn Trung Hiếu	Trưởng Bộ phận Bảo trì
1640	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Trần Thanh Thủy	Chuyên viên thống kê và quản lý tài sản
1641	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Đỗ Quốc Tuấn	Trưởng ca sản xuất
1642	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Cao Mạnh Cường	Trưởng ca sản xuất
1643	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Huỳnh Minh Tiến Em	Nhân viên bảo trì
1644	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Trần Đức Thịnh	Nhân viên Vận hành chuyển sản xuất
1645	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Nguyễn Thái Thạch	Nhân viên Thợ máy công cụ
1646	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Đặng Ngọc Kim Linh	Chuyên viên Quản trị Hành chính
1647	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Phạm Thành Tuấn	Nhân viên Bảo vệ
1648	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Trương Công Giang	Nhân viên Bảo vệ
1649	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Trần Thanh Lâm	Nhân viên Bảo vệ
1650	Phòng Kỹ thuật Sản xuất	Nguyễn Hồng Thanh Nhân	Trưởng phòng Kỹ thuật - Sản xuất
1651	Phòng Kỹ thuật Sản xuất	Huỳnh Long Uyên	Tổ trưởng vớt lọc bình
1652	Phòng Kỹ thuật Sản xuất	Lương Minh Đức	Chuyên viên thiết kế - dự án
1653	Phòng Kỹ thuật Sản xuất	Trần Quốc Thuận	Kỹ sư Điện
1654	Phòng Kỹ thuật Sản xuất	Lê Xuân Trúc	Chuyên viên Cơ khí
1655	Phòng Kỹ thuật Nông nghiệp	Đặng Tiến Dũng	Trưởng phòng Kỹ thuật Nông nghiệp
1656	Phòng Kỹ thuật Nông nghiệp	Giảng Kim Ngân	Chuyên viên tổng hợp kỹ thuật
1657	Phòng Kỹ thuật Nông nghiệp	Đinh Lý Thăng Long	Chuyên viên cấp trung
1658	Phòng Kỹ thuật Nông nghiệp	Phạm Hữu Sinh	Kỹ sư thiết kế hệ thống tưới
1659	Phòng Kỹ thuật Nông nghiệp	Nguyễn Thanh Tâm	Chuyên viên Kỹ thuật Nông nghiệp
1660	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Cao Thị Ngọc Quyên	Nhân viên sản xuất mía MMM
1661	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Hoàng Văn Hiếu	Nhân viên Phân tích đất
1662	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Trịnh Thị Thu Thảo	Nhân viên sản xuất mía NCM
1663	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Ngô Kim Ngân	Nhân viên sản xuất mía NCM
1664	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Lê Thanh Quốc	Nhân viên canh tác Nông trường
1665	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Trần Thanh Hòa	Nhân viên canh tác Nông trường
1666	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Kiều Trí Nhân	Nhân viên sản xuất chế phẩm
1667	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Phạm Thị Bích Ngân	Nhân viên sản xuất chế phẩm
1668	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Trần Thị Bích Vân	Nhân viên sản xuất OMD
1669	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Nguyễn Thị Ngọc Phương	Nhân viên sản xuất thiên địch

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1670	Phòng Sản xuất Nông nghiệp	Nguyễn Thị Mỹ Phương	Nhân viên sản xuất rượu
1671	Phòng Quản trị Hành chính	Võ Thị Tường Duy	Trưởng phòng Quản trị Hành chính
1672	Phòng Quản trị Hành chính	Trần Lê Duy	Nhân viên Lái xe
1673	Phòng Quản trị Hành chính	Lê Quốc Cường	Nhân viên Lái xe
1674	Phòng Quản trị Hành chính	Nguyễn Xuân Vinh	Nhân viên Lái xe
1675	Phòng Quản trị Hành chính	Trần Thị Cẩm Mỹ	Chuyên viên Quản trị Hành chính
1676	Phòng Quản trị Hành chính	Nguyễn Thị Bạch Phương	Nhân viên Quản trị Hành chính
1677	Phòng Quản trị Hành chính	Nguyễn Văn Nền	Chuyên viên Văn phòng
1678	Phòng Quản trị Hành chính	Trương Hoài Vũ	Nhân viên Lái xe
1679	Phòng Quản trị Hành chính	Đỗ Anh Khoa	Chuyên viên Quản trị Hành chính
1680	Phòng Quản trị Hành chính	Phạm Đức Hùng	Nhân viên Bảo vệ
1681	Phòng Quản trị Hành chính	Phan Ngọc Thanh Tâm	Nhân viên Lái xe
1682	Phòng Quản trị Hành chính	Lê Đức Toàn	Nhân viên chăm sóc cảnh quan
1683	Phòng Quản trị Hành chính	Nguyễn Thị Huệ	Nhân viên Phục vụ - hậu cần
1684	Phòng Quản trị Hành chính	Đoàn Thị Thuý Kiều	Nhân viên phục vụ hậu cần
1685	Phòng Kế toán	Nguyễn Thị Hồng Yến	Kế toán trưởng
1686	Phòng Kế toán	Mai Châu Âu	Kế toán tổng hợp
1687	Phòng Kế toán	Nguyễn Hoàng Phương	Trưởng Bộ phận Dịch vụ kế toán
1688	Phòng Kế toán	Lưu Phạm Bình An	Chuyên viên Kế toán
1689	Phòng Kế toán	Nguyễn Thị Hào	Chuyên viên Kế toán
1690	Phòng Kế toán	Nguyễn Thị Trang Phương	Chuyên viên Kế toán
1691	Phòng Kế toán	Hoa Thị Mỹ Hạnh	Chuyên viên Kế toán
1692	Phòng Kế toán	Trần Đình Bá Hữu	Chuyên viên Kế toán
1693	Phòng Kế toán	Huỳnh Thị Hồng Đào	Chuyên viên Kế toán thanh toán
1694	Phòng Kế toán	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Chuyên viên Kế toán công nợ
1695	Phòng Kế toán	Lê Thị Huỳnh Gấm	Chuyên viên Kế toán
1696	Phòng Kế toán	Nguyễn Thị Lan Hương	Chuyên viên Kế toán
1697	Phòng Kế toán	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Chuyên viên kế toán
1698	Phòng Kế toán	Lưu Thị Huyền Trang	Chuyên viên Kế toán
1699	Phòng Nguồn vốn	Lê Thị Tẩn	Chuyên viên Nguồn vốn
1700	Phòng Nhân sự	Nguyễn Thị Ngọc Như	Trưởng phòng Nhân sự
1701	Phòng Nhân sự	Nguyễn Thị Hồng Thu	Chuyên viên Nhân sự
1702	Phòng Nhân sự	Phan Thị Ngọc Giàu	Chuyên viên Nhân sự
1703	Phòng Nhân sự	Vũ Thị Phương Thanh	Trưởng Bộ phận Nhân sự
1704	Phòng Nhân sự	Đoàn Thị Anh Thư	Chuyên viên Nhân sự
1705	Phòng Nhân sự	Võ Thuỳên Hân	Chuyên viên Nhân sự
1706	Phòng Nhân sự	Huỳnh Thanh Lộc	Chuyên viên nhân sự
1707	Phòng Nhân sự	Trần Hồng Nhung	Chuyên viên nhân sự (phụ trách NTTC)
1708	Phòng Tài chính Kế hoạch	Nguyễn Trung Vũ	Chuyên viên Tài chính - Kế hoạch
1709	Phòng Tài chính Kế hoạch	Nguyễn Trọng Nghĩa	Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch
1710	Phòng Tài chính Kế hoạch	Trương Trần Khương	Trưởng Bộ phận Tài chính kế hoạch
1711	Phòng Tài chính Kế hoạch	Đỗ Hoàng Anh Thư	Chuyên viên Tài chính kế hoạch
1712	Phòng Tài chính Kế hoạch	Mã Hồng Lý	Chuyên viên Tài chính kế hoạch
1713	Phòng QLRR, Quy trình & Tuân thủ	Nguyễn Thúy Phương	Trưởng phòng QLRR, Quy trình & Tuân thủ kiêm Trưởng Kiểm toán
1714	Phòng QLRR, Quy trình & Tuân thủ	Đâu Thị Phương Linh	Chuyên viên QLRR, Quy trình & Tuân thủ
1715	Phòng Quản lý Nông nghiệp	Nguyễn Trần Tiến	Trưởng phòng Quản lý Nông nghiệp
1716	Phòng Quản lý Nông nghiệp	Nguyễn Bảo Huy	Chuyên viên Quản lý nông nghiệp
1717	Phòng Quản lý Nông nghiệp	Phạm Sĩ Hiệu	Chuyên viên Quản lý nông nghiệp
1718	Phòng Quản lý Cây Ăn quả	Nguyễn Thị Xứ	Chuyên viên phát triển dự án
1719	Phòng Quản lý Cây Ăn quả	Uông Hoàng Tỷ	Chuyên viên tổng hợp
1720	Phòng Quản lý Cây Ăn quả	Lư Văn Khôn	Chuyên viên điều phối
1721	Phòng Quản lý Cây Ăn quả	Trần Kiên Tường	Chuyên viên cơ giới nông nghiệp
1722	Phòng Quản lý Cây Ăn quả	Võ Thị Hà Phương	Chuyên viên phát triển dự án
1723	Phòng Quản lý Cây Ăn quả	Phan Ngọc Thương	Chuyên viên phát triển dự án (hạ tầng)
1724	Nông trường Gia Lai 1 (Ia Vê)	Hoàng Phan Nam	Giám đốc Nông trường Gia Lai 1 - Kiểm trưởng bộ phận Cơ giới - Tr
1725	Nông trường Gia Lai 1 (Ia Vê)	Đặng Thái Hoàng	Nhân viên lái máy
1726	Nông trường Gia Lai 1 (Ia Vê)	Nguyễn Quang Cơ	Phó giám đốc Nông trường Gia Lai 1
1727	Nông trường Gia Lai 1 (Ia Vê)	Nguyễn Lương Anh	Tổ trưởng canh tác
1728	Phòng E&S	Nguyễn Quốc Hưng	Trưởng phòng E&S
1729	Phòng E&S	Đinh Thị Quỳnh Anh	Chuyên viên E&S
1730	Phòng E&S	Võ Khánh Linh	Chuyên viên E&S
1731	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Nguyễn Thanh Tú	Nhân viên xử lý nguyên liệu
1732	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Nguyễn Văn Vũ	Nhân viên vận hành chuyển sản xuất
1733	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Phạm Hoài Phúc	Nhân viên vận hành đóng bao
1734	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Lê Thanh Phong	Nhân viên Lái cầu
1735	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Dương Lê Nam	Nhân viên vận hành đóng bao
1736	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Nguyễn Quốc Khánh	Nhân viên xử lý nguyên liệu

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1737	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Cao Minh Được	Nhân viên vận hành chuyển sản xuất
1738	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Trần Thanh Lộc	Nhân viên vận hành chuyển sản xuất
1739	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Nguyễn Thanh Bình	Nhân viên vận hành đóng bao
1740	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Phan Tuấn Anh	Nhân viên vận hành đóng bao
1741	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Đào Duy Kiên	Nhân viên Lái cầu
1742	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Nguyễn Văn Điều	Nhân viên vận hành chuyển sản xuất
1743	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Đặng Huy Cường	Nhân viên vận hành chuyển sản xuất
1744	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Nguyễn Văn Lợi	Nhân viên xử lý nguyên liệu
1745	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Lê Minh Hoàng	Nhân viên vận hành đóng bao
1746	Nhà máy Phân hữu cơ Tây Ninh	Phan Tấn Kiệt	Nhân viên Lái cầu
1747	Phòng Kỹ thuật Sản xuất	Trần Văn Dậm	Nhân viên vận hành máy vớt lục bình
1748	Phòng Kỹ thuật Sản xuất	Huỳnh Tổ Uyên	Nhân viên vận hành máy vớt lục bình
1749	Ban giám đốc	Huỳnh Thái Hòa	Giám đốc Chi nhánh Gia Lai
1750	Nhà máy Phân hữu cơ Gia Lai	Nguyễn Thị Hoa	Quản đốc Phân xưởng Sản xuất
1751	Nhà máy Phân hữu cơ Gia Lai	Trương Minh Hòa	Trưởng bộ phận Bảo trì
1752	Nhà máy Phân hữu cơ Gia Lai	Cao Văn Ty	Phó ca sản xuất
1753	Phòng Cung ứng	Bùi Thị Phi Yến	Chuyên viên Mua hàng
1754	Nhà máy Phân hữu cơ Gia Lai	Rcom Dăm Dơ YiA	Nhân viên Xử lý nguyên liệu
1755	Nhà máy Phân hữu cơ Gia Lai	Phan Bá Dũng	Trưởng ca sản xuất
1756	Nhà máy Phân hữu cơ Gia Lai	Trần Minh Vương	Tổ trưởng xử lý nguyên liệu
1757	Phòng Quản trị Hành chính	Nguyễn Thành Đương	Nhân viên Bảo vệ
1758	Phòng Quản trị Hành chính	Rah Lan Tit	Nhân viên Bảo vệ
1759	Phòng Quản trị Hành chính	Trần Văn Minh	Nhân viên Lái xe
1760	Phòng QMS	Trần Thị Thu Hiền	Chuyên viên QHSE
1761	Nhà máy Phân hữu cơ Gia Lai	Nguyễn Duy Thế Hậu	Nhân viên Thủ kho thành phẩm - vật tư
1762	Ban Giám đốc	Phạm Tấn Hiền	Giám đốc
1763	Nhà máy Gạo	Trương Thanh Phúc	Phó quản đốc
1764	Nhà máy Gạo	Nguyễn Văn Cuộc	Nhân viên lái xe nâng
1765	Nhà máy Gạo	Mai Đình Hồ	Nhân viên lái xe nâng
1766	Nhà máy Gạo	Ngô Văn Triết	Nhân viên vận hành sản xuất
1767	Nhà máy Gạo	Nguyễn Văn Tài	Tổ trưởng đóng gói
1768	Nhà máy Gạo	Huỳnh Công Tâm	Nhân viên vận hành Sấy
1769	Nhà máy Gạo	Nguyễn Văn Rút	Nhân viên vận hành Sấy
1770	Nhà máy Gạo	Võ Hoàng Ân	Nhân viên đóng gói
1771	Nhà máy Gạo	Võ Ngọc Ân	Nhân viên đóng gói
1772	Nhà máy Gạo	Lê Quốc Dũng	Nhân viên lái xe nâng
1773	Nhà máy Gạo	Nguyễn Văn Khánh	Nhân viên Vận hành sản xuất
1774	Nhà máy Gạo	Bùi Minh Sang	Nhân viên Bảo trì
1775	Nhà máy Gạo	Giang Văn Nhựt	Nhân viên vận hành sản xuất
1776	Nhà máy Gạo	Nguyễn Trung Hiếu	Nhân viên Lái xe
1777	Nhà máy Gạo	Nguyễn Thành Sơn	Nhân viên Bảo vệ
1778	Nhà máy Gạo	Nguyễn Hoàng Thúy Vy	Chuyên viên quản trị hành chính
1779	Nhà máy Gạo	Trương Trọng Huy	Chuyên viên thống kê và quản lý tài sản
1780	Ban quản lý viện	Trần Tấn Việt	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị TT
1781	Phòng Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Tú Trinh	Trưởng phòng Bảo vệ thực vật
1782	Ban Giám đốc	Nguyễn Tây Khoa	Giám đốc
1783	Phòng Bảo vệ thực vật	Đinh Thị Ngọc Dung	Tổ trưởng Lab Ong mắt đỏ
1784	Bộ môn Giống	Trần Trọng Nghĩa	Trưởng Bộ môn giống
1785	Bộ môn Giống	Lý Trí Hiệp	Nhân viên Nghiên cứu
1786	Bộ môn Giống	Lưu Hồng Mơ	Nhân viên Lab nuôi cấy mô
1787	Phòng Kỹ thuật canh tác	Nguyễn Thị Kiều Liên	Chuyên viên Nghiên cứu
1788	Phòng Quản lý đào tạo	Nguyễn Thị Diệu Ngân	Chuyên viên Hành chính quản trị kiêm kế toán
1789	BP. nghiên cứu nông nghiệp	Trần Phương Quỳnh	Nhân viên Nghiên cứu
1790	Phòng Quản trị Hành chính	Dương Minh Cảnh	Nhân viên chăm sóc cảnh quan kiểm tạp vụ
1791	Phòng Quản trị Hành chính	Hà Thị Chi Thúc	Nhân viên Phục vụ - hậu cần
1792	Phòng Kinh doanh Nông nghiệp	Nguyễn Di Linh	Kỹ thuật viên thiết kế hệ thống tưới
1793	Phòng Kinh doanh	Nguyễn Văn Trương	Trưởng khu vực
1794	Phòng Kinh doanh	Vũ Thành Vinh	Chuyên viên kinh doanh
1795	Phòng Kinh doanh	Trần Đức Thuật	Chuyên viên kỹ thuật
1796	Phòng Kinh doanh	Trần Minh Thế	Tổ trưởng kỹ thuật
1797	Phòng Kinh doanh	Trương Thị Thanh Thúy	Chuyên viên Sales Admin
1798	Phòng Kinh doanh	Nguyễn Thành Đại	Chuyên viên kinh doanh
1799	Phòng Kinh doanh	Huỳnh Thanh Quân	Chuyên viên kỹ thuật
1800	Phòng Kinh doanh	Trang Đại Bảo	Chuyên viên kỹ thuật
1801	Phòng Kinh doanh	Cao Thị Thuý Bình	Chuyên viên Sales Admin
1802	Phòng Kinh doanh	Lê Quốc Thịnh	Tổ trưởng kỹ thuật
1803	Phòng Kinh doanh	Võ Kim Tiền	Trưởng khu vực

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1804	Phòng Kinh doanh	Nguyễn Tuấn Kiệt	Chuyên viên kỹ thuật
1805	Phòng Kinh doanh	Thân Minh Sơn	Trưởng khu vực
1806	Phòng Kinh doanh	Nguyễn Văn Phục	Phó khu vực
1807	Phòng Kinh doanh	Nguyễn Vĩ Hào	Chuyên viên kỹ thuật
1808	Phòng Kinh doanh	Nhan Xuân Đào	Chuyên viên Sales Admin
1809	Phòng Kinh doanh	Nguyễn Văn Lung	Tổ trưởng kỹ thuật
1810	Phòng Kinh doanh	Nguyễn Vỹ Khang	Nhân viên Kỹ thuật
1811	Phòng Kinh doanh	Nguyễn Hữu Toàn	Nhân viên kinh doanh
1812	Phòng Kinh doanh	Trần Quang Khải	Chuyên viên kinh doanh
1813	Phòng Kinh doanh	Ngô Thị Hoàng Dung	Chuyên viên Sales Admin
1814	Phòng Kinh doanh	Nguyễn Quang Minh	Trưởng khu vực
1815	Phòng Kinh doanh	Trần Ngọc Trang	Trưởng phòng kinh doanh
1816	Phòng Kinh doanh	Phạm Thị Thanh Nga	Chuyên viên Sales Admin
1817	Phòng Dịch vụ kỹ thuật	Thân Văn Vy	Phó phòng dịch vụ kỹ thuật
1818	Phòng Dịch vụ kỹ thuật	Phạm Tâm	Trưởng Bộ phận Kỹ thuật
1819	Phòng Dịch vụ kỹ thuật	Nguyễn Ngọc Ân	Nhân viên Kỹ thuật
1820	Bộ phận Kho vật tư	Đinh Xuân Trí	Trưởng Bộ phận Mua hàng
1821	Bộ phận Kho vật tư	Nguyễn Hoàng Long	Phụ kho
1822	Bộ phận Kho vật tư	Đặng Minh Tân	Thủ kho
1823	Bộ phận Kho vật tư	Phan Huỳnh Kim Ngân	Chuyên viên Mua hàng
1824	Nông trường Bình Phước	Lê Văn Tính	Giám đốc Nông trường
1825	Nông trường Bình Phước	Trần Kim Long	Trưởng bộ phận Canh tác
1826	Nông trường Bình Phước	Nguyễn Thị Kim Thanh	Trưởng bộ phận vận hành
1827	Nông trường Bình Phước	Lê Văn Khởi	Tổ trưởng Canh tác
1828	Nông trường Bình Phước	Lành Văn Chí	Tổ trưởng Canh tác
1829	Nông trường Bình Phước	Nguyễn Triệu Phong	Tổ trưởng Cơ giới Nông nghiệp
1830	Nông trường Bình Phước	Lê Hồng Văn	Nhân viên Tổng hợp
1831	Nông trường Bình Phước	Trần Thị Diễm	Nhân viên Hậu cần
1832	Nông trường Bình Phước	Lê Văn Vinh	Nhân viên Lái máy
1833	Nông trường Bình Phước	Trần Thị Thu Mai	Nhân viên Hành chánh tổng hợp
1834	Nông trường Bình Phước	Tạ Thị Ánh Hồng	Thủ kho
1835	Bộ phận canh tác	Trương Hồng Thiện	Nhân viên lái máy
1836	Bộ phận canh tác	Ngô Văn Nam	Tổ trưởng cơ giới
1837	Bộ phận canh tác	Đặng Lê Hải Đăng	Tổ trưởng canh tác
1838	Bộ phận vận hành	Nguyễn Thị Thoa	Chuyên viên mua hàng
1839	Bộ phận canh tác	Nguyễn Văn Công	Nhân viên lái máy
1840	Bộ phận canh tác	Phạm Thị Ty	Tổ trưởng canh tác
1841	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Thị Khuyến	Tổ trưởng đóng gói
1842	Bộ phận vận hành	Phạm Tuấn Chi	Phụ kho
1843	Bộ phận canh tác	Danh Hưng	Nhân viên lái máy
1844	Bộ phận vận hành	Bùi Nhật Phước	Nhân viên tổng hợp
1845	Bộ phận canh tác	Nguyễn Văn Chinh	Nhân viên canh tác
1846	Bộ phận đóng gói	Đỗ Văn Thắng	Tổ trưởng thu hoạch
1847	Bộ phận canh tác	Nguyễn Thị Hương Trang	Tổ trưởng canh tác
1848	Bộ phận canh tác	Ninh Thế Khoa	Nhân viên vận hành điện - tưới
1849	Ban giám đốc	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Phó Giám đốc nông trường
1850	Bộ phận vận hành	Võ Văn Tiến	Chuyên viên Hành chính
1851	Ban Giám đốc	Võ Thanh Vũ	Giám đốc Công ty
1852	Đội sản xuất	Huỳnh Hữu Thoại	Trưởng trại sản xuất
1853	Đội sản xuất	Nguyễn Thanh Lâm	Nhân viên Canh tác
1854	Đội chăn nuôi	Trần Đức Huy	Nhân viên Canh tác
1855	Đội chăn nuôi	Nguyễn Thành Thân	Nhân viên Kỹ thuật
1856	Đội sản xuất	Vũ Quang Chiêu	Nhân viên Bảo vệ
1857	Phòng Tổng hợp	Ngô Võ Thủy An	Nhân viên Tổng hợp
1858	Ban giám đốc	Đặng Ngọc Trai	Giám đốc nông trường
1859	Bộ phận đóng gói	Trần Nguyễn Duy Thanh	Chuyên viên tổng hợp
1860	Bộ phận canh tác	Hồ Hữu Nghĩa	Tổ trưởng canh tác
1861	Bộ phận canh tác	Hồ Nhật Hoàng	Chuyên viên gia công cơ khí
1862	Bộ phận hành chính	Vũ Sỹ Mạnh	Thủ kho vật tư
1863	Bộ phận canh tác	Nguyễn Thanh Hà	Tổ trưởng vận hành tưới tiêu
1864	Bộ phận canh tác	Nguyễn Văn Việt	Tổ trưởng canh tác
1865	Bộ phận hành chính	Lê Văn Bí	Nhân viên bảo vệ
1866	Bộ phận canh tác	Đỗ Văn Thụ	Chuyên viên vận hành tưới tiêu
1867	Bộ phận hành chính	Hồ Văn Dũng	Nhân viên bảo vệ
1868	Bộ phận canh tác	Nguyễn Thị Kim Cúc	Nhân viên canh tác
1869	Bộ phận canh tác	Nguyễn Thị Út	Nhân viên canh tác
1870	Bộ phận đóng gói	Lưu Chí Hữu	Tổ trưởng thu hoạch

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1871	Bộ phận canh tác	Biện Văn Nhã	Nhân viên canh tác
1872	Bộ phận canh tác	Chu Thị Thùy Linh	Nhân viên tổng hợp
1873	Bộ phận đóng gói	Phạm Thị Ngọc Yến	Nhân viên đóng gói
1874	Bộ phận đóng gói	Phạm Văn Muội	Nhân viên đóng gói
1875	Bộ phận canh tác	Nguyễn Thị Bé	Nhân viên canh tác
1876	Bộ phận canh tác	Lương Ngọc Tuyết	Nhân viên canh tác
1877	Bộ phận canh tác	Lương Thị Thủy	Nhân viên canh tác
1878	Bộ phận hành chính	Phạm Hoài Thanh	Nhân viên bảo vệ
1879	Bộ phận hành chính	Hồ Chí Cường	Nhân viên bảo vệ
1880	Bộ phận hành chính	Nguyễn Minh Mẫn	Nhân viên bảo vệ
1881	Bộ phận canh tác	Nguyễn Văn Hoàng	Nhân viên canh tác
1882	Bộ phận canh tác	Nguyễn Thành Nhân	Nhân viên canh tác
1883	Bộ phận hành chính	Đoàn Thị Anh Vy	Nhân viên tổng hợp
1884	Bộ phận canh tác	Lê Đông Yên	Nhân viên canh tác
1885	Bộ phận canh tác	Nguyễn Thị Quyên	Nhân viên canh tác
1886	Bộ phận đóng gói	Hứa Thị Bích Liên	Nhân viên đóng gói
1887	Bộ phận canh tác	Đinh Lê Trọng Hiền	Nhân viên lái máy
1888	Bộ phận canh tác	Trương Văn Hùng	Nhân viên lái máy
1889	Bộ phận đóng gói	Huỳnh Thu Đông	Nhân viên đóng gói
1890	Bộ phận canh tác	Nguyễn Văn Dũng	Nhân viên canh tác
1891	Bộ phận canh tác	Trương Văn Quang	Nhân viên canh tác
1892	Bộ phận canh tác	Nguyễn Chí Linh - 1999	Nhân viên canh tác
1893	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Thu Ngân	Nhân viên đóng gói
1894	Bộ phận đóng gói	Huỳnh Thị Hồng	Nhân viên đóng gói
1895	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Nhân viên đóng gói
1896	Bộ phận canh tác	Phạm Văn Dương	Nhân viên canh tác
1897	Bộ phận hành chính	Nguyễn Văn Tâm	Nhân viên bảo vệ
1898	Bộ phận canh tác	Phùng Thanh Nhân	Nhân viên canh tác
1899	Bộ phận canh tác	Trần Thanh Tốt	Nhân viên canh tác
1900	Bộ phận canh tác	Võ Công Nhu	Nhân viên canh tác
1901	Bộ phận canh tác	Nguyễn Thị Trúc Linh	Nhân viên canh tác
1902	Bộ phận canh tác	Võ Thị Cẩm Tiên	Nhân viên canh tác
1903	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Thị Kim Loan	Nhân viên đóng gói
1904	Bộ phận đóng gói	Hoàng Thị Lan	Nhân viên đóng gói
1905	Bộ phận canh tác	Nguyễn Chí Linh - 1980	Nhân viên canh tác
1906	Bộ phận canh tác	Hà Thị Mỹ Tiên	Nhân viên canh tác
1907	Bộ phận canh tác	Thân Thị Lắm	Nhân viên canh tác
1908	Bộ phận hành chính	Lê Quốc Thới	Phụ kho
1909	Bộ phận canh tác	Nguyễn Chí Thanh	Nhân viên canh tác
1910	Bộ phận canh tác	Nguyễn Văn Thành	Nhân viên canh tác
1911	Bộ phận canh tác	Nguyễn Tấn Hiệp	Nhân viên canh tác
1912	Bộ phận canh tác	Phạm Thị Cẩm Tú	Nhân viên canh tác
1913	Bộ phận canh tác	Huỳnh Thị Lài	Nhân viên canh tác
1914	Bộ phận canh tác	Lê Thị Bình	Nhân viên canh tác
1915	Bộ phận canh tác	Nguyễn Thị Tiếng	Nhân viên canh tác
1916	Bộ phận hành chính	Nguyễn Minh Tuấn	Nhân viên bảo vệ
1917	Bộ phận hành chính	Lê Thanh Tấn	Nhân viên bảo vệ
1918	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Thị Thúy	Nhân viên đóng gói
1919	Bộ phận hành chính	Lâm Tấn Bền	Nhân viên bảo vệ
1920	Bộ phận đóng gói	Lê Nguyễn Trung Kiên	Tổ trưởng thu hoạch
1921	Bộ phận đóng gói	Long Thị Niên	Nhân viên đóng gói
1922	Bộ phận canh tác	Trần Thị Kim Hồng	Nhân viên canh tác
1923	Bộ phận canh tác	Phạm Minh Thành	Tổ trưởng canh tác
1924	Bộ phận canh tác	Phạm Hồng Thương	Nhân viên hệ thống tưới
1925	Bộ phận canh tác	Lê Thị Minh	Nhân viên canh tác
1926	Bộ phận canh tác	Lê Thị Hòa	Nhân viên canh tác
1927	Bộ phận canh tác	Phan Thị Thu Hiền	Nhân viên canh tác
1928	Bộ phận đóng gói	Giáp Thị Vang	Nhân viên đóng gói
1929	Bộ phận canh tác	Ngô Hoàng Trung	Nhân viên lái máy
1930	Bộ phận canh tác	Phạm Minh Thịnh	Nhân viên canh tác
1931	Bộ phận đóng gói	Lê Minh Nghĩa	Trưởng BP đóng gói
1932	Bộ phận đóng gói	Lâm Thị Ngọc Hân	Nhân viên đóng gói
1933	Bộ phận canh tác	Nguyễn Thị Yến Phi	Nhân viên canh tác
1934	Bộ phận hành chính	Nguyễn Thị Thiên Hương	Nhân viên tạp vụ
1935	Bộ phận đóng gói	Võ Thị Thanh Kiều	Nhân viên đóng gói
1936	Bộ phận canh tác	Trần Văn Xây	Nhân viên canh tác
1937	Bộ phận đóng gói	Huỳnh Thị Tuyết	Nhân viên đóng gói

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
1938	Bộ phận canh tác	Phạm Thành Chung	Nhân viên cơ giới
1939	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Văn Dương	Nhân viên đóng gói
1940	Bộ phận đóng gói	Tô Thị Kim Nhung	Nhân viên đo trái
1941	Dự án Dừa	Nguyễn Ngọc Lễ	Trưởng BP canh tác DA Dừa
1942	DỰ ÁN DỪA	Nguyễn Công Thành	Tổ trưởng canh tác
1943	Bộ phận đóng gói	Trần Thị Thùy Dương	Nhân viên đóng gói
1944	Bộ phận đóng gói	Võ Minh Lạc	Nhân viên đóng gói
1945	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Bạch Tuyết	Nhân viên đóng gói
1946	Bộ phận đóng gói	Cù Thanh Tú	Nhân viên đóng gói
1947	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Thị Ngọc Phi	Nhân viên đóng gói
1948	Bộ phận canh tác	Nguyễn Hữu Minh Tiến	Trưởng BP canh tác
1949	Bộ phận đóng gói	Lê Thị Trăng	Nhân viên đo trái
1950	Bộ phận đóng gói	Đặng Văn Hồng Ấm	Nhân viên đóng gói
1951	Bộ phận đóng gói	Hồ Thị Cúc	Nhân viên đo trái
1952	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Thị Bảo Trinh	Nhân viên đóng gói
1953	Bộ phận canh tác	Nguyễn Ngọc Ngân	Tổ trưởng tổ sâu bệnh hại
1954	DỰ ÁN DỪA	Đặng Thị Trà My	Nhân viên tổng hợp
1955	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Thị Mộng Thu	Nhân viên đóng gói
1956	Bộ phận đóng gói	Thạch Sa Donh	Nhân viên đóng gói
1957	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nhân viên đo trái
1958	Bộ phận hành chính	Thần Thị Mỹ Linh	Chuyên viên xuất nhập khẩu
1959	Bộ phận canh tác	Nguyễn Hà Minh	NV phun thuốc BVTV (chích bắp)
1960	Bộ phận canh tác	Thạch Minh Vũ	NV phun thuốc BVTV (chích bắp)
1961	Bộ phận canh tác	Nguyễn Việt Nghĩa	Tổ trưởng canh tác
1962	Bộ phận đóng gói	Võ Văn Rôm	Nhân viên đóng gói
1963	Bộ phận canh tác	Đặng Huyền Huy	Nhân viên canh tác
1964	Bộ phận đóng gói	Bùi Thị Cẩm Tú	Nhân viên đóng gói
1965	Bộ phận đóng gói	Đặng Văn Trọng	Nhân viên đóng gói
1966	Bộ phận đóng gói	Huỳnh Thị Thủy An	Nhân viên đóng gói
1967	Bộ phận canh tác	Phan Phạm Đức Huy	Tổ trưởng canh tác
1968	Bộ phận đóng gói	Trịnh Thị Hồng Thủy	Tổ trưởng đóng gói
1969	Bộ phận đóng gói	Nguyễn Văn Công	Nhân viên đóng gói
1970	Ban giám đốc	Lê Minh Tú	Phó Giám đốc
1971	Phòng Hành chính Nhân sự	Nguyễn Văn Hải	Nhân viên bảo vệ
1972	Phòng Hành chính Nhân sự	Nguyễn Khắc Thịnh	Nhân viên bảo vệ
1973	Phòng Hành chính Nhân sự	Dương Văn Đạt	Nhân viên bảo vệ
1974	Ban giám đốc	Nguyễn Quang Minh	Giám đốc Công ty
1975	Ban giám đốc	Nguyễn Hùng Việt	Chuyên gia phụ trách nông nghiệp
1976	Ban giám đốc	Trương Quang Trinh	Phó Giám đốc Thường trực Công ty
1977	Ban Giám đốc	Bùi Tuấn Sơn	Phó Giám đốc Tài chính
1978	Phòng Phát triển nguyên liệu	Nguyễn Huy	Trưởng trạm Nông vụ
1979	Phòng Phát triển nguyên liệu	Trần Trung Hiếu	Trưởng trạm Nông vụ
1980	Phòng Phát triển nguyên liệu	Khaekham Xayyadeth	Trưởng trạm Nông vụ
1981	Phòng Phát triển nguyên liệu	Trần Bá Phải	Trưởng trạm
1982	Phòng Phát triển nguyên liệu	Phạm Quang Luân	Trưởng trạm
1983	Phòng Phát triển nguyên liệu	Ajint Khommanivong	Trưởng trạm
1984	Phòng Phát triển nguyên liệu	Phan Văn Tèo	Trưởng Phòng Phát triển Nguyên liệu
1985	Phòng QHSE	Kiều Thái Anh	Trưởng phòng QHSE
1986	Phòng Hành chính quản trị	Lê Văn Minh	Trưởng Phòng Hành chính quản trị
1987	Phòng QHSE	Huỳnh Bảo Lâm	Trưởng bộ phận Kiểm nghiệm
1988	Phòng Phát triển nguyên liệu	Nông Văn Chiến	Trưởng bộ phận Quản lý đầu tư
1989	Phòng Phát triển nguyên liệu	Nguyễn Xuân Hào	Trưởng Bộ phận Nguyên liệu
1990	Phòng Hành chính quản trị	Hà Quốc Hội	Trưởng ca Bảo vệ
1991	Phòng Nhân sự	Đặng Thị Tiết	Chuyên viên Nhân sự
1992	Phòng Nhân sự	Oubonlath Chanthavongsa	Chuyên viên Nhân sự
1993	Phòng Phát triển nguyên liệu	Nguyễn Thị Bích Trâm	Chuyên viên Chăm sóc Khách hàng
1994	Phòng Phát triển nguyên liệu	Sang Sengtongdeng	Chuyên viên Chăm sóc Khách hàng
1995	Phòng Phát triển nguyên liệu	Vongdavanh Xaiyasem	Chuyên viên Chăm sóc Khách hàng
1996	Phòng Phát triển nguyên liệu	Lê Thị Ái Nữ Linh Yến	Chuyên viên điều phối vật tư
1997	Phòng Phát triển nguyên liệu	Lê Văn Nhân	Chuyên viên Khuyến Nông
1998	Phòng QHSE	Võ Thị Thủy Dương	Chuyên viên phụ trách HSE
1999	Phòng Tài chính - Kế toán	Phạm Thị Thu Thảo	Kế toán Tổng hợp
2000	Phòng Tài chính - Kế toán	Nguyễn Thị Lệ Hoàn	Chuyên viên Kế toán
2001	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Kim Hoa	Chuyên viên Hành chính quản trị
2002	Phòng Hành chính quản trị	Rô Minh Long	Chuyên viên Hành chính quản trị
2003	Phòng Phát triển nguyên liệu	Lương Hồng Đông	Chuyên viên Tổng hợp
2004	Phòng Hành chính quản trị	Trần Thu Trung	Chuyên viên Y tế

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
2005	Phòng Hành chính quản trị	Sysaket Boudphengsy	Chuyên viên thông dịch đối ngoại
2006	Phòng Tài chính - Kế toán	Nguyễn Thế Thắng	Chuyên viên Kế toán quản trị
2007	Phòng QHSE	Lê Thị Nhi	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
2008	Phòng QHSE	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Tổ trưởng Kiểm nghiệm
2009	Phòng Hành chính quản trị	Lê Văn Thường	Đội trưởng đội lái xe
2010	Phòng Nhân sự	Thidanong Kakeouonkham	Nhân viên Nhân sự
2011	Phòng QHSE	Phạm Thị Nghĩa Trọng	Nhân viên bàn cân
2012	Phòng Phát triển nguyên liệu	Hoàng Văn Tùng	Nhân viên Chăm sóc Khách hàng
2013	Phòng Phát triển nguyên liệu	Lê Thị Huệ	Nhân viên Chăm sóc Khách hàng
2014	Phòng Phát triển nguyên liệu	Inkeo Noydokhuk	Nhân viên Nông vụ
2015	Phòng Phát triển nguyên liệu	Nguyễn Hồng Thủy	Nhân viên Nông vụ
2016	Phòng Phát triển nguyên liệu	Cheuang Sayyalath	Nhân viên Nông vụ
2017	Phòng Phát triển nguyên liệu	Phanngern Hanthientham	Nhân viên Nông vụ
2018	Phòng Phát triển nguyên liệu	Phonexay Phommapung	Nhân viên Nông vụ
2019	Phòng Phát triển nguyên liệu	Thongsay Khounpasert	Nhân viên Nông vụ
2020	Phòng Phát triển nguyên liệu	KhamPao Kuvilavong	Nhân viên Nông vụ
2021	Phòng Phát triển nguyên liệu	Lar Khiolavong	Nhân viên Nông vụ
2022	Phòng Phát triển nguyên liệu	Vansaleum Sanekhamphone	Nhân viên Nông vụ
2023	Phòng Phát triển nguyên liệu	Zoumixay Simuengkhou	Nhân viên Nông vụ
2024	Phòng Phát triển nguyên liệu	Siphuthon Nanthavong	Nhân viên Nông vụ
2025	Phòng Phát triển nguyên liệu	Khamsao Lattokfang	Nhân viên Nông vụ
2026	Phòng Phát triển nguyên liệu	Meunthanonghak Hatsady	Nhân viên Nông vụ
2027	Phòng Phát triển nguyên liệu	Noudeng Nisavanh	Nhân viên Nông vụ
2028	Phòng Phát triển nguyên liệu	Phouthone Silandone	Nhân viên Nông vụ
2029	Phòng Phát triển nguyên liệu	Nguyễn Thế Phong	Nhân viên Nông vụ
2030	Phòng Phát triển nguyên liệu	Phoutmexay Khommameuang	Nhân viên Nông vụ
2031	Phòng Phát triển nguyên liệu	Thonglue Damneunsak	Nhân viên Nông vụ
2032	Phòng Phát triển nguyên liệu	Seezay Boualavong	Nhân viên Nông vụ
2033	Phòng Phát triển nguyên liệu	Vithaya Chanthavong	Nhân viên Nông vụ
2034	Phòng Phát triển nguyên liệu	Nguyễn Khánh Lê Trung	Nhân viên Nông vụ
2035	Phòng Phát triển nguyên liệu	Phạm Đức Hạ	Nhân viên Khuyến Nông
2036	Phòng QHSE	Phạm Thị Mai Trang	Nhân viên quản lý chất lượng
2037	Phòng Tài chính - Kế toán	Nguyễn Thị Hồng Phước	Nhân viên Kế toán
2038	Phòng Tài chính - Kế toán	Đoàn Thị Kiều Quyên	Thủ quỹ
2039	Phòng Hành chính quản trị	Lê Đức Ngọc	Nhân viên Lái xe
2040	Phòng Hành chính quản trị	Vũ Thành Luân	Nhân viên Bảo vệ
2041	Phòng Phát triển nguyên liệu	Somenith Nammavong	Nhân viên dự án
2042	Phòng QHSE	Phan Thị Hồng	Nhân viên Kiểm nghiệm
2043	Phòng QHSE	Buathai Phiathakoung	Nhân viên Kiểm nghiệm
2044	Phòng QHSE	Manysone Thuangphumi	Nhân viên Kiểm nghiệm
2045	Phòng Hành chính quản trị	Võ Thị Hồng Như	Nhân viên giữ trẻ
2046	Phòng QHSE	Alisa Phomma	Nhân viên HSE
2047	Phòng Phát triển nguyên liệu	Khamsavath Keodavong	Nhân viên bán đồ
2048	Phòng QHSE	Chu Lê Hà	Chuyên viên KCS
2049	Phòng Hành chính quản trị	Chu Thị Cảnh	Nhân viên Phục vụ - hậu cần
2050	Phòng Hành chính quản trị	Nang Sysamay	Nhân viên Phục vụ - hậu cần
2051	Phòng Hành chính quản trị	Thittavanh Sikongxay	Nhân viên Phục vụ - hậu cần
2052	Phòng Hành chính quản trị	Huỳnh Thị Tuyền	Nhân viên cây xanh
2053	Phòng Hành chính quản trị	Lý Thành Vũ	Nhân viên cây xanh
2054	Phòng Hành chính quản trị	Nay Y Giang	Nhân viên Bảo vệ
2055	Phòng Hành chính quản trị	Đào Duy Canh	Nhân viên Bảo vệ
2056	Phòng Hành chính quản trị	Đỗ Bá Thanh	Nhân viên Bảo vệ
2057	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Nguyễn Văn Giang	Phó Phòng Cơ giới Nông nghiệp
2058	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Trần Nguyên Hùng	Giám sát dịch vụ
2059	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Nguyễn Ngọc Tân	Tổ trưởng Điều vận
2060	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Kenhka Thongdam	Tổ trưởng bảo trì, sửa chữa
2061	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Phan Văn Nhân	Tổ trưởng bảo trì, sửa chữa
2062	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Trần Minh Đức	Tổ trưởng bảo trì, sửa chữa
2063	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Trần Văn Dựng	Tổ trưởng bảo trì, sửa chữa
2064	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Nguyễn Hữu Chí	Tổ trưởng vận hành
2065	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Nguyễn Văn Bê	Nhân viên Bảo trì cơ khí
2066	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Ngô Vũ Phương	Nhân viên bảo trì điện nước
2067	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Soukthavy Phimmasone	Nhân viên bảo trì điện nước
2068	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Sivilai Vonglatieng	Nhân viên bảo trì điện nước
2069	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Xai Sithchalernsouk	Nhân viên bảo trì điện nước
2070	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Chankhong Manmany	Nhân viên bảo trì điện nước
2071	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Đỗ Thị Hà	Nhân viên điều phối vật tư

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
2072	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Aueng Phommathep	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2073	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Kieng Sayyasana	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2074	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Ngô Đắc Dũng	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2075	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Saovalath Phommachan	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2076	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Lath	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2077	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Than	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2078	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Yohan	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2079	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Trần Minh Đoan	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2080	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Lê Văn Bằng	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2081	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Bounlot Phonevilay	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2082	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Phan Văn An	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2083	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Noymixay	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2084	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Ainam Puaengphachan	Nhân viên Bảo trì sửa chữa
2085	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nhân viên Kế hoạch
2086	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Khamla Sanethavisouk	Nhân viên Lái xe
2087	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Hat Bandit	Nhân viên Lái xe
2088	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Sai ALai	Nhân viên Lái xe
2089	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Xay Keoduangdee	Nhân viên Lái xe
2090	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Noi	Nhân viên Lái xe
2091	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Keopha Anounthee	Nhân viên Lái xe
2092	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Võ Hồng Sơn	Nhân viên bảo trì điện
2093	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Ia Manimeo	Nhân viên lái máy JD
2094	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Kesila Keoluanghod	Nhân viên lái máy JD
2095	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Khampasong Keobounthaivong	Nhân viên lái máy JD
2096	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Khamphou Mealieng	Nhân viên lái máy JD
2097	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Phoutpasone Soudthichak	Nhân viên lái máy JD
2098	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Salak Thongmitjalath	Nhân viên lái máy JD
2099	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Sathit Phaylinh	Nhân viên lái máy JD
2100	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Somchay Xisay	Nhân viên lái máy JD
2101	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Ho	Nhân viên lái máy JD
2102	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Khamxay	Nhân viên lái máy JD
2103	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Lae	Nhân viên lái máy JD
2104	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Noi	Nhân viên lái máy JD
2105	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Phout	Nhân viên lái máy JD
2106	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Samlan	Nhân viên lái máy JD
2107	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Thitphachanh	Nhân viên lái máy JD
2108	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thitsylay Xayyalath	Nhân viên lái máy JD
2109	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Soutchay Aukkhavong	Nhân viên lái máy JD
2110	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Airnoy Keolavong	Nhân viên lái máy JD
2111	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thongsay Saysavang	Nhân viên lái máy JD
2112	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Te Thonsathit	Nhân viên lái máy JD
2113	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Khanhxay Keobuapha	Nhân viên lái máy JD
2114	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Khanmixay Sisouvan	Nhân viên lái máy JD
2115	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Khamsith Khuemixay	Nhân viên lái máy JD
2116	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Thao Sai A Di	Nhân viên lái máy JD
2117	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Lã Thanh Tâm	Nhân viên lái máy cơ giới nặng
2118	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Nguyễn Văn Dũng	Nhân viên lái máy cơ giới nặng
2119	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Vy Văn Sư	Nhân viên lái máy cơ giới nặng
2120	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Lương Văn Mòn	Nhân viên lái máy cơ giới nặng
2121	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Trần Văn Sư	Nhân viên lái máy cơ giới nặng
2122	Phòng cơ giới Nông nghiệp	Soukmay Keobuapha	Nhân viên lái máy JD
2123	Phòng Cung ứng	Nguyễn Vương Quốc	Trưởng Bộ phận kho vận
2124	Phòng Cung ứng	Lê Văn Cảnh	Trưởng Bộ phận Mua hàng
2125	Phòng Cung ứng	Nguyễn Minh Thắng	Chuyên viên kho vận
2126	Phòng Cung ứng	Nguyễn Mạnh Hoàng	Thủ kho Thành phẩm
2127	Phòng Cung ứng	Santisouk Khotyotha	Trưởng Bộ phận Xuất nhập khẩu
2128	Phòng Cung ứng	Trần Thị Cẩm Hiền	Phụ kho vật tư
2129	Phòng Cung ứng	Konit Sixanon	Tài xế xe nâng
2130	Phòng Cung ứng	Olae Keobunsoo	Tài xế xe nâng
2131	Phòng Cung ứng	Hoàng Thị Thu Hương	Nhân viên Mua hàng
2132	Phòng Cung ứng	Trần Thị Phi Yến	Nhân viên xuất nhập khẩu
2133	Phòng Cung ứng	Air Liemgphi	Nhân viên lái xe cấp nhiên liệu
2134	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Phạm Đình Duy	Quản đốc phân xưởng
2135	Phân xưởng Sản xuất	Huỳnh Cảnh Trí	Quản đốc Phân xưởng sản xuất
2136	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Càng	Phó quản đốc Phân xưởng sản xuất
2137	Phân xưởng Sản xuất	Đặng Thị Mỹ Phượng	Trưởng Bộ phận Kỹ thuật Sản xuất
2138	Phân xưởng Sản xuất	Trần Tử Thiên	Trưởng bộ phận bảo trì cơ khí

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
2139	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Trương Anh Khoa	Trưởng ca sản xuất
2140	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Nguyễn Văn Quốc	Trưởng ca sản xuất
2141	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thành Công	Trưởng khu vực Hóa chế, Gia nhiệt, Bốc hơi, Xử lý nước thải
2142	Phân xưởng Sản xuất	Lê Hữu Tuấn	Trưởng khu vực Nấu, Ly Tâm, Sấy, Silo, Đóng gói
2143	Phân xưởng Sản xuất	Phan Thái Nam	Trưởng khu vực Nấu, Ly Tâm, Sấy, Silo, Đóng gói
2144	Phân xưởng Sản xuất	Thân Anh Tuấn	Trưởng khu vực Nấu, Ly Tâm, Sấy, Silo, Đóng gói
2145	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Trần Trọng Ân	Chuyên viên Công nghệ
2146	Phân xưởng Sản xuất	Lê Xuân Hùng	Chuyên viên Cơ khí
2147	Phân xưởng Sản xuất	Bùi Xuân Công	Chuyên viên Cơ khí
2148	Phân xưởng Sản xuất	Cao Thanh Tùng	Chuyên viên Dự án
2149	Phân xưởng Sản xuất	Lê Ngọc Thương	Tổ trưởng Hóa chế
2150	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Ngọc Vương	Tổ trưởng Hóa chế
2151	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Thân	Tổ trưởng nấu đường/ Tổ trưởng luyện đường thô
2152	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Văn Chi	Tổ trưởng nấu đường/ Tổ trưởng luyện đường thô
2153	Phân xưởng Sản xuất	Cao Thanh Tín	Tổ trưởng Ly tâm
2154	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Đình Văn	Tổ trưởng Ly tâm
2155	Phân xưởng Sản xuất	Thao Chanhpheng	Tổ trưởng Trạm bơm
2156	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thanh Tùng	Tổ trưởng Sản mía
2157	Phân xưởng Sản xuất	Trần Văn Huyền	Tổ trưởng Sản mía
2158	Phân xưởng Sản xuất	Đặng Thị Huyền Trang	Tổ trưởng đóng bao
2159	Phân xưởng Sản xuất	Ngô Thị Thúy	Tổ trưởng đóng bao
2160	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Xuân Thành	Tổ trưởng Cán ép
2161	Phân xưởng Sản xuất	Phea Luangseng	Nhân viên vận hành bơm nước mía
2162	Phân xưởng Sản xuất	Khamphone Seng	Nhân viên vận hành bơm nước mía
2163	Phân xưởng Sản xuất	Bùi Thị Vội	Nhân viên vận hành Sulphit hóa & Vôi hóa
2164	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thị Hương	Nhân viên vận hành Sulphit hóa & Vôi hóa
2165	Phân xưởng Sản xuất	Sengchanh Attahavong	Nhân viên Bơm khu hóa chế
2166	Phân xưởng Sản xuất	Lae Sisaket	Nhân viên Bơm khu hóa chế
2167	Phân xưởng Sản xuất	Co Vongphathieng	Nhân viên Bơm khu hóa chế
2168	Phân xưởng Sản xuất	Thongkhan Phoxayyachang	Nhân viên Bơm khu hóa chế
2169	Phân xưởng Sản xuất	Khanxay Seanlang	Nhân viên vận hành Lọc auto, lọc an toàn 1-2
2170	Phân xưởng Sản xuất	Yod Vonglatieng	Nhân viên vận hành Lọc auto, lọc an toàn 1-2
2171	Phân xưởng Sản xuất	Khantavan Phimmasone	Nhân viên vận hành Lọc auto, lọc an toàn 1-2
2172	Phân xưởng Sản xuất	Zaiyvilay Sengphuengkeo	Nhân viên vận hành hồi dung B, C magma C1
2173	Phân xưởng Sản xuất	Vaenkham Keoviengkhum	Nhân viên vận hành hồi dung B, C magma C1
2174	Phân xưởng Sản xuất	Somlee Vilayphone	Nhân viên vận hành hồi dung B, C magma C1
2175	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Thongnak Olathay	Nhân viên vận hành sản xuất đường lỏng, bột, hủ
2176	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Soukpathay Saiynamkong	Nhân viên vận hành sản xuất đường lỏng, bột, hủ
2177	Phân xưởng Sản xuất	Viengeko Boutphengsy	Nhân viên tổng hợp Sản xuất
2178	Phân xưởng Sản xuất	Siengsavanh Thepvongsa	Nhân viên vận hành Cào mía
2179	Phân xưởng Sản xuất	Bounmay Lueasomephay	Nhân viên vận hành Bàn lật
2180	Phân xưởng Sản xuất	Kadam Xayyachang	Nhân viên vận hành Bàn lật
2181	Phân xưởng Sản xuất	Bua Xayyatae	Nhân viên vận hành Cầu mía
2182	Phân xưởng Sản xuất	Waiy Sanesawaiy	Nhân viên vận hành Cầu mía
2183	Phân xưởng Sản xuất	Dam Vonglatthieng	Nhân viên vận hành Cầu mía
2184	Phân xưởng Sản xuất	Vaen Phoulakhammani	Nhân viên Tháo và móc cáp
2185	Phân xưởng Sản xuất	Keochoi Xayyachang	Nhân viên Tháo và móc cáp
2186	Phân xưởng Sản xuất	Thao Bountan	Nhân viên Tháo và móc cáp
2187	Phân xưởng Sản xuất	Thuen Anongsa	Nhân viên Tháo và móc cáp
2188	Phân xưởng Sản xuất	Xaysomephone Bounmixay	Nhân viên vận hành Che ép
2189	Phân xưởng Sản xuất	Lê Văn Kha	Nhân viên vận hành Che ép
2190	Phân xưởng Sản xuất	Vương Trần Tính	Nhân viên vận hành Lắng chìm
2191	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Mười	Nhân viên vận hành Lắng chìm
2192	Phân xưởng Sản xuất	Noy Sisakhet	Nhân viên vận hành Lọc bùn chân không
2193	Phân xưởng Sản xuất	Thao Viserd	Nhân viên vận hành Lọc bùn chân không
2194	Phân xưởng Sản xuất	Trần Mộng Hùng	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
2195	Phân xưởng Sản xuất	Đặng Quang Dũng	Nhân viên vận hành Bốc hơi và Gia nhiệt
2196	Phân xưởng Sản xuất	Thao Buaphanh	Nhân viên chuẩn bị sửa vôi
2197	Phân xưởng Sản xuất	Vai Vonesapouy	Nhân viên vận hành lò đốt lưu huỳnh
2198	Phân xưởng Sản xuất	Kid Vonglatieng	Nhân viên vận hành lò đốt lưu huỳnh
2199	Phân xưởng Sản xuất	Vilayphone Konvisith	Nhân viên vận hành Nấu A
2200	Phân xưởng Sản xuất	Xayyaseng Soulisack	Nhân viên vận hành Nấu A
2201	Phân xưởng Sản xuất	Thebsiva Thepbualy	Nhân viên vận hành Nấu A
2202	Phân xưởng Sản xuất	Võ Văn Tài	Nhân viên vận hành Nấu B & C
2203	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Thanh Quang	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
2204	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Long	Nhân viên vận hành Ly tâm B & C
2205	Phân xưởng Sản xuất	Lê Hồng Lai	Nhân viên vận hành Sấy, Sàng đường

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
2206	Phân xưởng Sản xuất	Phạm Ba	Nhân viên vệ sinh gia nhiệt & bốc hơi
2207	Phân xưởng Sản xuất	Mong Meolavanh	Nhân viên vệ sinh gia nhiệt & bốc hơi
2208	Phân xưởng Sản xuất	Khamvanh Khamvongsa	Nhân viên vệ sinh gia nhiệt & bốc hơi
2209	Phân xưởng Sản xuất	Bounyok Vonglakham	Nhân viên vệ sinh gia nhiệt & bốc hơi
2210	Phân xưởng Sản xuất	Trương Công Thành	Nhân viên vận hành Trạm bơm
2211	Phân xưởng Sản xuất	Kham Pa Kongyathan	Nhân viên vận hành Trạm bơm
2212	Phân xưởng Sản xuất	Domsamen Denjingkuang	Nhân viên vận hành Trạm bơm
2213	Phân xưởng Sản xuất	Soukchai Bounthachan	Nhân viên vận hành Trạm bơm
2214	Phân xưởng Sản xuất	Yaeng Vongxaay	Nhân viên Bảo trì cơ khí - Ca
2215	Phân xưởng Sản xuất	Hà Văn An	Thợ máy công cụ
2216	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Anda Keovongkham	Tài xế
2217	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Hoàng Thị Thanh Nguyên	Nhân viên Tổng hợp
2218	Phân xưởng Sản xuất	Ngô Tấn Hậu	Nhân viên bảo trì cơ khí
2219	Phân xưởng Sản xuất	Hieu Keoviengkham	Nhân viên bảo trì cơ khí
2220	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Văn Diệu	Nhân viên bảo trì cơ khí
2221	Phân xưởng Sản xuất	Nguyễn Hữu Đức	Nhân viên bảo trì cơ khí
2222	Phân xưởng Sản xuất	Kimvilay Attavong	Nhân viên vận hành trợ tinh - mật
2223	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Phoudsathuan Chaphakdee	Nhân viên lái xe cấp nhiên liệu
2224	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Saiysamone Xayyataek	Nhân viên lái máy gắp Kamol - SMKY
2225	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Keoudom Phuasavanh	Nhân viên lái máy gắp Kamol - SMKY
2226	Phân xưởng Sản xuất	Vilaiyvan Vongsa	Tài xế xe xúc
2227	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Din Kulivong	Tài xế xe xúc
2228	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Khonesavanh Sitthipanya	Tài xế xe xúc
2229	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Thao Dam	Tài xế xe xúc
2230	Phân xưởng Sản xuất	Lar Keobounvang	Nhân viên vệ sinh túi lọc siro
2231	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Khamair Keophila	Nhân viên Sản xuất
2232	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Khaowphone Sonemixay	Nhân viên Sản xuất
2233	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Phạm Hữu Lễ	Nhân viên xử lý nguyên liệu
2234	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Lý Văn Trang	Nhân viên xử lý nguyên liệu
2235	Phân xưởng Sản xuất	Viseth Chekmanee	Nhân viên vận hành Bàn lật
2236	Phân xưởng Sản xuất	Khuem Nongvongsa	Nhân viên vận hành Cầu mĩa
2237	Phân xưởng Sản xuất	Koukai Keomaneethong	Nhân viên vận hành đóng bao
2238	Phân xưởng Sản xuất	Sykhoun Thammavong	Nhân viên vận hành đóng bao
2239	Phân xưởng Sản xuất	Phanthavong Khanhthalavong	Nhân viên vận hành đóng bao
2240	Phân xưởng Sản xuất	Vay SengVangxa	Nhân viên vận hành đóng bao
2241	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Thao Cay Rây	Nhân viên vận hành đóng bao
2242	Phân xưởng Sản xuất	Li Viengphouneua	Nhân viên vận hành đóng bao
2243	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Thao Bouchan	Nhân viên vận hành đóng bao
2244	Phân xưởng Sản xuất	Nhong Bun	Nhân viên vận hành đóng bao
2245	Phân xưởng Sản xuất	Sakda Thepsapha	Nhân viên vận hành đóng bao
2246	Phân xưởng - Phân hữu cơ vi sinh	Keo Sithonephued	Nhân viên vận hành đóng bao
2247	Phân xưởng Sản xuất	Daowphachan Duangsamone	Nhân viên vận hành đóng bao
2248	Phân xưởng Sản xuất	Keoudome Keobounsoo	Nhân viên vận hành đóng bao
2249	Phân xưởng Sản xuất	Koud Vonglattieng	Nhân viên vệ sinh công nghiệp
2250	Phân xưởng Sản xuất	Choi Bounsou	Tài xế xe xúc
2251	Phân xưởng Sản xuất	Vixay Sengkhamphone	Nhân viên vệ sinh túi lọc siro
2252	Trung tâm Nhiệt điện	Quách Văn Phong	Trưởng Trung tâm nhiệt điện
2253	Trung tâm Nhiệt điện	Trần Đình Thòa	Phó Trung tâm nhiệt điện
2254	Trung tâm Nhiệt điện	Bùi Thanh Dũng	Trưởng bộ phận điện tự động
2255	Trung tâm Nhiệt điện	Bounlieng Sykongxay	Trưởng phiên vận hành trạm điện
2256	Trung tâm Nhiệt điện	Phaosopha Leeza	Tổ trưởng Bảo trì điện
2257	Trung tâm Nhiệt điện	Phạm Quang Đức	Tổ trưởng Bảo trì điện
2258	Trung tâm Nhiệt điện	Đỗ Hoàng Phúc	Trưởng phiên vận hành trạm điện
2259	Trung tâm Nhiệt điện	Bùi Hữu Quốc	Tổ trưởng vận hành trung tâm lò hơi
2260	Trung tâm Nhiệt điện	Huỳnh Nguyễn Việt	Tổ trưởng vận hành trung tâm lò hơi
2261	Trung tâm Nhiệt điện	Senginta Vannasao	Thợ sửa chữa đường dây - quần động cơ - sửa chữa hệ thống lạnh
2262	Trung tâm Nhiệt điện	Nguyễn Văn Minh	Nhân viên bảo trì tự động
2263	Trung tâm Nhiệt điện	Khamphoumy Phumchai	Nhân viên vận hành Lò hơi
2264	Trung tâm Nhiệt điện	Khonephachanh Sinhpasot	Nhân viên vận hành Lò hơi
2265	Trung tâm Nhiệt điện	Lê Tấn Quốc	Nhân viên vận hành Lò hơi
2266	Trung tâm Nhiệt điện	Văn Thế Lam	Nhân viên vận hành Lò hơi
2267	Trung tâm Nhiệt điện	Đoàn Thanh Đình	Nhân viên vận hành Turbine phát điện
2268	Trung tâm Nhiệt điện	Tào Quang Ngà	Nhân viên vận hành Turbine phát điện
2269	Trung tâm Nhiệt điện	Nguyễn Phú Quốc	Nhân viên vận hành xử lý nước lò hơi
2270	Trung tâm Nhiệt điện	Võ Văn Hùng	Nhân viên vận hành xử lý nước lò hơi
2271	Trung tâm Nhiệt điện	Yommala Seesomboun	Nhân viên vận hành xử lý nước lò hơi
2272	Trung tâm Nhiệt điện	Latsamy Thavone	Nhân viên vận hành Hệ thống bã mía

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
2273	Trung tâm Nhiệt điện	Nguyễn Ngọc Sơn	Nhân viên vận hành Hệ thống bã mía
2274	Trung tâm Nhiệt điện	Sy Bounmivanh	Nhân viên cào bã, xỉ lò hơi
2275	Trung tâm Nhiệt điện	Pheng Keobounsoo	Nhân viên cào bã, xỉ lò hơi
2276	Trung tâm Nhiệt điện	Thao Li	Nhân viên cào bã, xỉ lò hơi
2277	Trung tâm Nhiệt điện	Phonexay Phaiphat	Nhân viên cào bã, xỉ lò hơi
2278	Trung tâm Nhiệt điện	Joi Sysaketh	Tài xế xe ủi bã
2279	Trung tâm Nhiệt điện	Viang Phitsamay	Tài xế xe ủi bã
2280	Trung tâm Nhiệt điện	Thidoudone Luangphai	Nhân viên bảo trì điện
2281	Trung tâm Nhiệt điện	Noymexay Saisaard	Nhân viên bảo trì điện
2282	Trung tâm Nhiệt điện	Khamlong Vamanisa	Nhân viên bảo trì điện
2283	Trung tâm Nhiệt điện	Phai Seesomlad	Nhân viên bảo trì điện
2284	Phòng tài chính kế toán	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Kế toán trưởng
2285	Phòng tài chính kế toán	Huỳnh Thị Hằng	Chuyên viên
2286	Phòng tài chính kế toán	Trần Quốc Việt	Thủ kho
2287	Phòng dự án	Lê Thành Công	Nhân viên tổng hợp dự án
2288	Phòng dự án	Lê Văn Hiền	Nhân viên bảo vệ
2289	Phòng dự án	Doàn Văn Thái	Nhân viên bảo vệ
2290	Phòng dự án	Trần Văn Thảo	Nhân viên bảo vệ
2291	Phòng dự án	Phạm Quang Thiện	Nhân viên bảo vệ
2292	Nông trường Hải Vĩ	Phạm Châu Tân	Giám đốc sản xuất
2293	Ban Tổng Giám đốc	Huỳnh Văn Pháp	Phó Tổng Giám đốc
2294	Phòng Nhân sự	Nguyễn Huỳnh Bảo Long	Chuyên viên Nhân sự
2295	Phòng Cung ứng	Đinh Quốc Uy	Thủ kho vật tư
2296	Phân xưởng sản xuất	Võ Văn Til	NV lượm đá, VS hầm
2297	Phòng Quản lý Cây Ăn quả	Lương Nguyễn Bảo Phong	Trưởng bộ phận Cơ giới - Hạ tầng
2298	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Nay Đa Sa	Nhân viên vận hành
2299	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Nay Thư	Nhân viên vận hành
2300	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Nay Thanh	Nhân viên vận hành
2301	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Siu Krong	Nhân viên vận hành
2302	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Ksor Liu	Nhân viên vận hành
2303	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Ksor Din	Nhân viên vận hành cấp liệu
2304	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Rcom Sân	Nhân viên vận hành
2305	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Nay Nhung	Nhân viên vận hành, sấy
2306	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Cao Thị Quế	Nhân viên vận hành đóng bao
2307	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Nay Tung	Nhân viên vận hành đóng bao
2308	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Siu Xuyên	Nhân viên vận hành đóng bao
2309	Nhà máy TTCAD Gia Lai	Nay Phúc	Nhân viên vận hành đóng bao
2310	Ban Giám đốc	Nguyễn Đức Cường	Giám đốc Công ty
2311	Ban Giám đốc	Phạm Đông Thịnh	Phó Giám đốc Thường trực
2312	Bộ phận Sản xuất Nông nghiệp	Lương Vũ Mol	Tổ trưởng tổ canh tác
2313	Ban Thư ký Công ty	Trương Ngọc Quyên	Trợ lý
2314	Phòng Hành chính quản trị	Trương Văn Nam	Trưởng Phòng Hành chính quản trị
2315	Bộ phận Mua hàng	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Trưởng Bộ phận Mua hàng

Tây Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


ĐẶNG HUỲNH ÚC MỸ

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY NĂM 2025
CHƯƠNG TRÌNH 2: ESOP TỶ PHÚ**

Tổ chức phát hành: Công ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa

Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
A. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC			
1	Hội đồng quản trị	Đặng Huỳnh Ước My	Chủ tịch HĐQT
2	Hội đồng quản trị	Phan Minh Thành	Cố Vấn Hội Đồng Quản Trị
3	Hội đồng quản trị	Trần Trọng Gia Vinh	Thành viên Hội đồng quản trị- Độc lập
4	Hội đồng quản trị	Lê Quang Phúc	Thành viên Hội đồng quản trị- Độc lập
5	Hội đồng quản trị	Trần Tấn Việt	Thành viên Hội đồng quản trị
6	Hội đồng quản trị	Huỳnh Bích Ngọc	Thành viên Hội đồng quản trị (Thâm niên)
7	Ban Tổng Giám đốc	Thái Văn Chuyên	Tổng Giám đốc
8	Ban Tổng Giám đốc	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó Tổng Giám đốc
9	Ban Tổng Giám đốc	Trần Quốc Thảo	Phó Tổng Giám đốc
10	Hội đồng quản trị	Võ Thúy Anh	Thành viên độc lập HĐQT
11	Hội đồng quản trị	Lê Ngọc Thông	Thành viên HĐQT
12	Ban Tổng Giám Đốc	Đoàn Thị Yến Nhi	Tổng Giám đốc
13	Hội đồng Quản trị	Phạm Hồng Dương	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
14	Ban Tổng Giám đốc	Trần Đình Cường	Tổng Giám đốc ProC
15	Ban Tổng Giám đốc	Lê Quốc Phong	Tổng Giám đốc
B. NHÂN SỰ TRỌNG YẾU			
1	Ủy Ban Quản Trị Rủi Ro	Hoàng Mạnh Tiến	Chủ tịch ủy ban Quản trị rủi ro
2	Ban Tổng Giám đốc	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó Tổng Giám đốc
3	Ban Tổng Giám đốc	Trần Đình Cường	Tổng Giám đốc ProC
4	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Đinh Vũ Quốc Huy	Trưởng ban Thư ký công ty & Quan hệ Cổ đông
5	Hội đồng quản trị	Đào Duy Thi	Chuyên gia quản trị rủi ro
6	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Phạm Trung Phan Xuân Quang	Giám đốc Quản lý hệ thống
7	Phòng Kế toán	Đặng Thị Diễm Trinh	Kế toán trưởng
8	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Nguyễn Thị Hồng Phấn	Giám đốc Pháp chế
9	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Đinh Thị Ngọc Thảo	Giám Đốc Nguồn vốn
10	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Hồ Bảo Phượng	Phó Giám đốc Tài chính
11	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Vũ Thị Lệ Giang	Giám đốc Quan hệ nhà đầu tư
12	Ban Tổng Giám Đốc	Nguyễn Bình Ninh	Trợ lý cấp cao Hội đồng quản trị
13	Ban Giám đốc	Huỳnh Thảo Linh	Phó giám đốc Vận hành phụ trách cây ăn quả
14	Ban Giám đốc	Lê Văn Tiến	Giám đốc Kinh Doanh SME & TRADE
15	Phòng Quan hệ đối ngoại	Bùi Ngọc Trúc Anh	Trưởng phòng Quan hệ đối ngoại
16	Phòng Đào tạo & Phát triển tổ chức	Nguyễn Ngọc Thu Di	Trưởng phòng Phát triển tổ chức
17	Phòng Vận hành số hóa	Nguyễn Chí Thăng	Trưởng Phòng Vận hành số hóa
18	Phòng Quản trị dữ liệu	Nguyễn Minh Ngân	Trưởng phòng Quản trị dữ liệu
19	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Bùi Thị Bích Ngọc	Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch
20	Phòng Quản lý vận hành	Khổng Trọng Huy	Trưởng bộ phận Quản lý vận hành
21	Phòng Pháp chế	Sử Chấn Cao Chính	Trưởng bộ phận pháp chế
22	Phòng Nguồn vốn	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Chuyên viên Nguồn vốn
23	Phòng Nguồn vốn	Phạm Nhật Linh	Chuyên viên Nguồn vốn
24	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Nguyễn Hoàng Thiên Hương	Chuyên viên Kế hoạch
25	Phòng Nguồn vốn	Lê Tịnh Tiến	Trưởng Bộ phận Nghiệp vụ ngân hàng
26	Phòng Kế toán	Phan Lê Diệu Thông	Trưởng bộ phận kế toán tổng hợp
27	Ban TL. ký Công ty	Lê Thị Kim Hồng	Trưởng phòng Quan hệ nhà đầu tư
28	Phòng Kế toán	Đoàn Thị Kiều	Kế toán Tổng hợp
29	Phòng Chính sách & Vận hành nhân sự	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Chuyên viên Nhân sự
30	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Phó Giám đốc Nhà máy
31	Phòng Hành chính quản trị	Lê Minh Thừa	Chuyên viên Hành chính quản trị
32	Bộ phận Tài chính - Kế toán	Hồ Minh Phương	Kế toán trưởng
33	Phòng Hành chính quản trị	Trần Hoàng Mỹ	Chuyên viên Hành chính quản trị
34	Phòng QHSE	Trần Kim Liên	Trưởng Bộ phận QHSE
35	Ban Tổng giám đốc	Huỳnh Ngọc Sinh	Phó Tổng Giám đốc thường trực ProC



Số TT	Phòng Ban	Họ và tên	Chức danh
36	Phòng Nguồn vốn	Nguyễn Hồng Phúc	Trưởng phòng Nguồn vốn
37	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Nguyễn Thị Anh Đào	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch
38	Phòng Quản trị hành chính	Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng Phòng Hành chính quản trị
39	Phòng Nhân sự	Nguyễn Thị Trang	Trưởng phòng Nhân sự
40	Phòng Kế toán	Nguyễn Thị Hạnh Duyên	Chuyên viên Kế toán
41	Phòng Kế toán	Trần Đình Bá Hữu	Chuyên viên Kế toán
42	Phòng Mua hàng	Nguyễn Đình Thọ	Trưởng Phòng Mua hàng
43	Phòng Kho vận	Nguyễn Thị Thùy Dương	Trưởng Bộ phận Kho vận
44	Hội đồng quản trị	Huỳnh Văn Pháp	Phó chủ tịch hội đồng quản trị
45	Ban Giám đốc/Phó Giám đốc	Dương Thị Tô Châu	Giám đốc Kinh doanh MNC
46	Ban Giám đốc	Thái Thị Ánh Tuyết	Giám đốc Nhân sự
47	Ban Giám đốc	Nguyễn Thúy Liễu	Giám đốc Hỗ trợ
48	Ban Giám đốc	Bùi Thùy Ngân	Phó giám đốc Dịch vụ khách hàng
49	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Thị Bích Tùng	Trưởng Phòng Hành chính quản trị
50	Phòng Nguồn vốn	Trần Vạn Lộc	Trưởng phòng Nguồn vốn
51	Phòng Nhân sự	Nguyễn Thị Phương Ngọc	Chuyên viên cấp trung
52	Phòng Pháp chế	Võ Thị Tuyết Oanh	Phó Giám đốc Chính sách Pháp chế
53	Phòng Nguồn vốn	Đào Bảo Trân	Chuyên viên Nghiệp vụ Ngân hàng
54	Phòng Nhân sự	Phan Thị Khánh Ly	Chuyên viên Nhân sự
55	Ban Tổng Giám đốc	Lê Phát Tín	Phó Tổng Giám đốc thường trực
56	Ban Tổng Giám đốc	Trương Quang Quốc Đại	Phó Tổng Giám đốc AgriC
57	Phòng Tài chính Kế hoạch	Nguyễn Trọng Nghĩa	Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch
58	Phòng Kế toán	Mai Châu Âu	Kế toán tổng hợp
59	Phòng Kế toán	Nguyễn Thị Hồng Yến	Kế toán trưởng
60	Ban Giám đốc	Nguyễn Thị Hồng Phước	Giám đốc Công ty
C. NHÂN SỰ KẾ THỬA			
1	Ban Tổng Giám đốc	Thái Văn Chuyện	Tổng Giám đốc
2	Ban Tổng Giám đốc	Trần Quốc Thảo	Phó Tổng Giám đốc
3	Ban Tổng Giám đốc	Châu Kim Yến	Trợ lý cấp cao Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
4	Phòng kiểm toán nội bộ	Huỳnh Thành Nhân	Trưởng Kiểm toán nội bộ
5	Phòng Truyền thông nội bộ	Lê Trần Thùy Dương	Trưởng phòng Truyền thông nội bộ
6	Phòng Đầu tư	Dương Đức Tâm	Trưởng phòng đầu tư
7	Phòng Hành chính quản trị	Trương Văn Nam	Phó Phòng Quản trị hành chính
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Nghiêm Thị Phi Yến	Chuyên viên Kế hoạch
9	Phòng Truyền thông nội bộ	Trần Phước Vinh Hiền	Chuyên viên Truyền thông nội bộ
10	Phòng Quản lý vận hành	Đào Anh Dũng	Chuyên viên cấp trung
11	Phòng Pháp chế	Huỳnh Thị Thanh Vân	Chuyên viên Pháp chế
12	Ban Giám đốc	Lê Thụy Nhã Uyên	Giám Đốc Nguồn vốn
13	Ban Giám đốc	Nguyễn Vũ Hoàng An	Giám đốc Quản lý hệ thống
14	Phòng Nguồn vốn	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Chuyên viên Nguồn vốn
15	Phòng Hành chính quản trị	Lê Kim Hoàng Thảo	Trợ lý, Thư ký Ban lãnh đạo
16	Phòng Nhân sự	Huỳnh Thị Ngọc Huyền	Chuyên viên cấp trung
17	Ban Tổng Giám đốc	Nguyễn Minh Tín	Phó Tổng giám đốc AgriC phụ trách Sản xuất Kinh doanh Phân bón & Thuốc BVTV; Kinh doanh Cơ giới (3S)
18	Phòng Hành chính quản trị	Huỳnh Thanh Khuê	Chuyên viên Hành chính quản trị

Tây Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA**

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỔ PHẦN CHỦ TỊCH

THÀNH THÀNH CÔNG

BIÊN HÒA

DẶNG HUỖNH ỨC MY